

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÈN PHÀNG

**TRUYỀN THÔNG CÁCH MẠNG
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN
XÃ THÈN PHÀNG (1962 - 2015)**

Xuất bản năm 2018

Lời giới thiệu

Xã Thèn Phàng nằm ở vị trí phía Bắc của huyện Xín Mần, cách trung tâm huyện lỵ 17,5km, là vùng đất đã có từ lâu đời. Trải qua quá trình sinh sống, lao động, sản xuất và đấu tranh chống giặc ngoại xâm, đồng bào nhân dân các dân tộc nơi đây đã hình thành nét văn hóa phong phú, đặc sắc, hun đúc nên truyền thống cách mạng, dũng cảm, kiên cường, thông minh, sáng tạo, giàu lòng yêu nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đã phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, ý thức tự lực tự cường và tinh thần đấu tranh bất khuất trước kẻ thù trong mọi giai đoạn cách mạng.

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/HU, ngày 7/10/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy Xín Mần về tăng cường, triển khai công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ cơ sở từ nay đến năm 2018. Nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân xã Thèn Phàng, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã chỉ đạo nghiên cứu biên soạn cuốn “Truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Thèn Phàng 1962 - 2015”.

Nội dung cuốn sách ghi lại chặng đường cách mạng vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng qua các giai đoạn lịch sử, nhất là trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1955 - 1975), trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985) và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2015). Cuốn sách là một tài liệu quý, để phục vụ công

tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn xã. Qua đó, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, củng cố niềm tin cho thế hệ trẻ phát huy truyền thống cách mạng, tích cực nêu cao tinh thần quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Trong quá trình nghiên cứu và biên soạn, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thèn Phàng đã nhận được sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Xín Mần, Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và những ý kiến quý báu của các đồng chí cán bộ lão thành, lãnh đạo xã, nhân chứng lịch sử qua các thời kỳ... Ban Thường vụ Đảng ủy xã xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó.

Mặc dù bộ phận nghiên cứu, biên soạn đã có nhiều cố gắng, nhưng trong công tác sưu tầm tư liệu thành văn còn gặp nhiều khó khăn, do nhiều nguyên nhân nên bị thất lạc nhiều và phần lớn các nhân chứng lịch sử hoặc đã qua đời, hoặc còn sống nhưng đã quá già yếu, trí nhớ có phần suy giảm... Vì vậy, nội dung cuốn sách chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Ban Thường vụ Đảng ủy xã rất mong nhận được sự đóng góp của đồng đảo cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân trên địa bàn xã để nội dung cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách “Truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Thèn Phàng 1962 – 2015”

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

BÍ THƯ

Nùng Tờ Lương

Chương I

KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, XÃ HỘI VÀ CON NGƯỜI XÃ THÈN PHÀNG

1. Điều kiện tự nhiên

Thèn Phàng là xã vùng cao, cách trung tâm Huyện Xín Mần 17,5km về phía Bắc. Phía Bắc giáp xã Xín Mần có đường tỉnh lộ 177 đi vào trung tâm huyện, đường vào trung tâm xã từ km 30 đi qua cửa Khẩu mốc 5. Phía Đông giáp xã Bản Dú. Phía Nam giáp xã Ngán Chiên, Tả Nhìu, thị Trấn Cốc Pài. Phía Tây giáp xã Chí Cà. Chiều rộng của xã từ phía Đông thôn Khâu Táo giáp xã Bản Dú kéo dài đến phía Tây thôn Xín Thèn giáp xã Chí Cà là 12,5 km. Chiều dài từ phía Nam thôn Cốc Sọc, đến ngã ba trung tâm xã 9,6 km đi qua thôn Khâu Tinh 21,6 km.

Tổng diện tích tự nhiên của xã là 3.642,46ha. Trong đó diện tích đất nông nghiệp 1.443ha; đất lâm nghiệp là 1.875,69ha; đất phi nông nghiệp 195,02ha; đất chưa sử dụng 128,75ha.

Địa hình xã Thèn Phàng được hình thành khá đa dạng, phức tạp, có độ dốc lớn, nhiều khe suối chia cắt, nằm ở chân núi Gia Long, là ranh giới giữa xã Xín Mần – Bản Dú. Có điểm cao 1.550 so với mực nước biển có ý nghĩa rất quan trọng về chiến lược quân sự trong chống giặc ngoại xâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia. Đất đồi núi chiếm phần lớn diện tích trong xã, có độ dốc trung bình từ 20 – 25 độ trở lên, song ngày nay được khai thác trở thành vùng đất trồng cây lương thực chính của đồng bào các dân tộc nơi đây.

Khí hậu của Thèn Phàng chia làm hai mùa rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, oi bức bất thường, mưa gió đột ngột. Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, khô hanh giá buốt; vào khoảng tháng 2, tháng 3 hay có mưa đá, mưa tuyết, sương muối và rét đậm. Sách *Đại Nam nhất thống chí* đã mô tả khí hậu ở vùng này là: mùa hè và mùa thu thường mưa nhiều; mùa đông và mùa xuân thường âm u. Mỗi khi mưa lâu tiếp đến ngày nắng thì khí nóng khác thường. Đến tiết sương giáng thường có gió rét; tháng 3 và tháng 9 khí nóng nung nấu, nhiều người bị cảm. Nhà nông thường xem ngày 8 tháng 4 (âm lịch) có mưa hay không để xếp đặt công việc làm ruộng cũng có phần ứng nghiệm. Có câu ngạn ngữ rằng: *Ngày 8 tháng 4 không mưa, ruộng trũng đừng bừa, đi phát ruộng cao.*¹ Sự khắc nghiệt của khí hậu đã gây nên nhiều khó khăn cho nhân dân các dân tộc trong các lĩnh vực sinh hoạt, sản xuất, an ninh và giao lưu văn hóa.

Về khoáng sản, qua thăm dò khảo sát, hiện nay chưa phát hiện có trữ lượng khoáng sản trên địa bàn xã.

Là xã có địa hình đồi núi với độ dốc cao, độ chia cắt lớn, do các khe suối chảy qua gây hạn chế trong giao thông, đi lại, sinh hoạt. Hiện nay tuyến đường chủ đạo đến trung tâm xã là tuyến đường Tỉnh lộ 177 từ Thèn Phàng dài 21 km về trung tâm huyện Xín Mần, 12/12 thôn bản của xã đã có đường giao thông từ xã đi đến trung tâm thôn nhưng đường đi còn gặp nhiều khó khăn. Hàng năm, đến mùa mưa lũ, thường gây sạt lở, sỏi mòn

¹ *Đại Nam nhất thống chí*, Nxb. Khoa học xã hội, 1971, Hà Nội, tập IV, tr. 321.

làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân trong xã.

Thuận lợi và khó khăn của điều kiện tự nhiên vừa là một thách thức vừa là sự rèn luyện để tạo nên những tính cách vô cùng quý giá rất đặc trưng cho nhân dân các dân tộc Thèn Phàng bao đời bám trụ nơi đây cần phải cố gắng và nỗ lực hơn nữa trong việc khắc phục những khó khăn, trở ngại của tự nhiên, đồng thời tìm ra hướng phát triển thích hợp cho địa phương mình.

2. Điều kiện kinh tế, xã hội

Từ thời xưa, tên gọi Thèn Phàng (*Thính Na*) có nhiều cách lý giải theo ngôn ngữ của người dân địa phương là (lán ruộng)². Trong chặng đường dài lịch sử của thời dựng nước, vùng đất này là một phần nhỏ của Châu Vị Xuyên thuộc trấn Tuyên Quang của Nhà nước Đại Việt, do thổ tù họ Ma nối đời quản trị. Dưới thời pháp thuộc, toàn bộ phủ Tương Yên, trong đó có Vị Xuyên thuộc khu quân sự số 2, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 20 tháng 8 năm 1891, tỉnh Hà Giang được thành lập trên cơ sở phủ Tương Yên và huyện Vĩnh Tuy, thuộc đạo quan binh ba. Từ đó huyện Vị Xuyên thuộc tỉnh Hà Giang; về sau huyện Vị Xuyên lại được chia thành 02 huyện: huyện Vị Xuyên và huyện Hoàng Su Phì; thời kỳ này, vùng đất Thèn Phàng thuộc huyện Hoàng Su Phì. Đến ngày 01/04/1965 huyện Hoàng Su Phì được chia thành hai huyện: Hoàng Su Phì và Xín Mần³; năm 1981 xã Thèn Phàng được sáp nhập với xã Xín Mần và lấy tên

² Trước đây xã đặt tại trung tâm thôn Na Sai.

³ Kể từ đây trở đi, Thèn Phàng là 1 trong 18 xã của huyện Xín Mần.

là xã Xín Mần; ngày 28/9/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 112-CP về việc tách xã Xín Mần thành 2 xã, xã Xín Mần và xã Thèn Phành, thời điểm xã Thèn Phành được tái thành lập toàn xã có 5 thôn. Đến năm 2015, xã Thèn Phành có 12 thôn bản gồm: Khâu Tinh; Lùng Cháng; Sán Cô Sủ; Xín Thèn; Quán Thèn; Đoàn Kết; Cốc Toọc; Pố Cốc; Km 26; Khâu Táo; Tà Lượ; Na Sai.

Xã Thèn Phành có 6 dân tộc cùng sinh sống: Trong đó dân tộc Nùng chiếm 70%, dân tộc Mông chiếm 26%, dân tộc Cao Lan, La Chí, Tày, Kinh = 4%. Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê huyện Xín Mần, tính đến năm 2015, xã Thèn Phành có 910 hộ = 4.348 khẩu.

Từ bao đời nay, đồng bào các dân tộc trong xã luôn giữ vững truyền thống đoàn kết, gắn bó với những đức tính cần cù, chịu khó, dũng cảm đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Tích cực khai phá, cải tạo đất đai, tạo ra những thửa ruộng bậc thang, những nương rẫy tốt tươi, đã biến những gò sườn đồi thành những nương, ruộng, góp phần phát triển sản xuất nâng cao đời sống. Trong quá trình phát triển ấy, đã tạo thêm những nét độc đáo về bản sắc văn hóa của các dân tộc trong xã ngày càng đa dạng và phong phú. Sau mỗi mùa vụ, vào những dịp lễ hội, tết; như: tết âm lịch, tết tháng 02 dân tộc Nùng. Cả làng cùng nhau xum họp tại khu rừng cấm để thờ cúng thần rừng tất cả người dân đều cầu khẩn mưa thuận, gió hòa mùa màng bội thu, tại đây các hộ xây dựng quy ước và hương ước mọi nhà tự nói lên lời thề của mình trước thần rừng là không vi phạm những điều pháp luật cấm, không vi phạm quy ước và hương ước

thôn bản. Ngoài ra, còn có nhiều hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống mang tính tập thể của từng dân tộc như sinh hoạt dòng họ, sinh hoạt gia đình bố mẹ phải có trách nhiệm nuôi dạy con cái trưởng thành làm người có ích cho xã hội.

Về cơ cấu kinh tế, sản xuất nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng chính, với các loại cây gieo trồng chủ yếu là cây lúa, ngô. Bên cạnh đó xã còn trồng thêm một số loại cây có giá trị kinh tế như: cây lạc, cây đậu tương và một số loại cây ăn quả.

Về chăn nuôi, trên địa bàn xã chủ yếu là phát triển đàn trâu, bò, dê và lợn để lấy thịt, sức kéo và phân bón phục vụ sản xuất. Ngoài ra còn phát triển chăn nuôi các vật nuôi phổ biến như gà, vịt, ngan, cá, nuôi ong lấy mật...

Về sản xuất tiểu thủ công nghiệp, nhìn chung chưa phát triển. Chủ yếu là các hoạt động sản xuất nhỏ thủ công như: máy say sát; rèn đúc công cụ cầm tay phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân... Trong những năm gần đây, trên địa bàn xã đã hình thành thêm một số nghề mới như: sản xuất gạch nung, sản xuất cây giống, hàng nông sản, làm đồ mộc đóng giường, tủ, bàn ghế góp phần thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

Trước cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân xã Thèn Phàng cũng như nhân dân cả nước sống dưới ách thống trị, bóc lột của thực dân, phong kiến, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ. Về kinh tế, chủ yếu là kinh tế nông nghiệp lạc hậu, năng suất thấp lại bị sưu cao, thuế nặng, nạn đói thường xuyên xảy ra. Trong lĩnh vực

văn hóa - xã hội, nạn mê tín dị đoan còn nặng nề, ốm đau chỉ có cúng bái, không có thầy thuốc; các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, nghiện ngập, rượu chè, nhân dân mù chữ còn chiếm tỉ lệ cao...

Để dễ bề cai trị, thực dân Pháp thực hiện chính sách “chia để trị” gây mâu thuẫn mất đoàn kết giữa các dân tộc để các dân tộc chống lại nhau, quên mất thù chính là thực dân Pháp. Với chính sách cai trị hà khắc của chế độ thực dân phong kiến, đồng thời thiên tai, hạn hán xảy ra liên tiếp, đời sống nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Thèn Phàng nói riêng càng thêm điêu đứng, khổ cực. Giá nông sản xuống thấp, sưu thuế ngày càng nặng thêm, không những bản cổ nông bị lao đao mà cả một số trung nông, phú nông cũng bị phá sản. Từ khi có Đảng lãnh đạo, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Thèn Phàng đã đứng lên hưởng ứng và đi theo Đảng làm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập cho đất nước.

Ngày nay, được sự quan tâm đầu tư của Đảng và Nhà nước, cùng với sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đã không ngừng được nâng lên, nhân dân trong xã được hưởng các chế độ an sinh xã hội, công trình phúc lợi xã hội như: điện lưới Quốc gia; hệ thống đường giao thông, trường học, trạm y tế, nhà trụ sở thôn v.v. Việc thực hiện các phong trào làng văn hóa, gia đình văn hóa đã được thực hiện và đạt được những kết quả tốt đẹp, bản

sắc văn hóa của dân tộc được giữ gìn và bảo tồn, nếp sống văn hóa ngày càng được nâng lên. Tinh thần đoàn kết, gắn bó, tương trợ lẫn nhau trong lao động sản xuất cũng như trong quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ quê hương, làng bản ngày càng được thể hiện một cách mạnh mẽ hơn.

3. Nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng thời kỳ trước năm 1962

Thời kỳ này, Thèn Phàng có địa giới hành chính nằm ở vùng núi cao, sâu, hiểm trở của huyện Hoàng Su Phì và bị thực dân Pháp đô hộ từ rất sớm. Thực dân Pháp lập nhiều đồn binh khống chế nhân dân dẫn tới sự tiếp xúc giữa nhân dân Thèn Phàng với nhân dân vùng khác bị ngăn trở. Người dân Thèn Phàng bị bóc lột nặng nề về kinh tế⁴, bị áp bức đến nghẹt thở về chính trị, phần lớn nhân dân lao động đều bị mù chữ, người dân ốm đau không có nơi để khám và có thuốc để chữa trị... Thanh niên trong xã bị bắt ép đi phu, đi lính phục vụ cho việc cai trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp. Trước sự cai trị, bóc lột của thực dân Pháp, đời sống của nhân dân các dân tộc ở địa phương ngày càng trở nên thống khổ.

Sau khi đầu hàng phát xít Đức, ngày 23-9-1940, tại Hà Nội, thực dân Pháp lại ký hiệp định chấp nhận cho

⁴ Nhân dân Thèn Phàng phải chịu những thứ thuế phải đóng góp như ở vùng xuôi (thuế đinh, thuế điền, thuế thổ canh) chúng còn đặt ra các loại thuế khác như thuế ngựa thồ, thuế gia ốc (bếp lửa), thuế rửa bát, thuế nuôi quân (nộp bằng hiện vật để nuôi lính đồng ở các đồn), thuế thuốc phiện và nhiều loại hiện vật phải nộp khác.

phát xít Nhật vào chiếm Đông Dương. Cuối năm 1940, quân Nhật tràn vào miền Bắc Việt Nam và đến đầu năm 1942, quân Nhật đến Hà Giang mở rộng chiếm đóng toàn tỉnh. Đầu năm 1945, cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Ở châu Âu, số phận của phát xít Đức chỉ còn tính trong từng ngày. Ở châu Á - Thái Bình Dương, phát xít Nhật liên tục bị quân Đồng Minh tấn công.

Đề độc chiếm Đông Dương, tiếp tục theo đuổi chiến tranh và loại trừ mối lo bị quân Pháp đánh úp sau lưng khi Đồng Minh tiến vào Đông Dương, ngày 9-3-1945, quân Nhật nổ súng tiến hành đảo chính hất cẳng Pháp ở Đông Dương. Thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền của cách mạng Việt Nam ngày càng chín muồi. Ngày 12-3-1945, Trung ương Đảng ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, phát động cao trào kháng Nhật cứu nước trong cả nước làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa đang tới gần.

Tháng 8/1945, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc với sự toàn thắng của phe đồng minh. Tình hình ấy là điều kiện khách quan thuận lợi cho cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta. Ở trong nước, nhằm vào lúc phát xít Nhật và bọn tay sai đang hoang mang cực độ, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương, bằng chí căm thù sôi sục và tinh thần quyết thắng đã nổi dậy tổng khởi nghĩa và đã giành được thắng lợi. Ngày 02/9/1945, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh

đứng đầu tuyên bố nước nhà độc lập trước quốc dân và toàn thế giới.

Những sự kiện trọng đại ấy đã cổ vũ và thúc đẩy mạnh mẽ phong trào cách mạng ở Hà Giang tiến nhanh vào giai đoạn đấu tranh giành chính quyền toàn tỉnh. Quần chúng nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng cùng nhân dân tỉnh Hà Giang càng thêm phấn khởi, tin tưởng và quyết tâm đấu tranh để giành thắng lợi, thành lập chính quyền cách mạng.

Ngày 29/8/1945, quân Nhật rút khỏi Hà Giang thì ngay chiều 30/8/1945, quân đội Tưởng kéo vào Bản Máy, Xín Mần, Khuôn Lùng... Đi đến đâu, chúng đòi được cung cấp lương thực, thực phẩm, sục sạo vào các thôn, bản cướp bóc, hăm dọa đồng bào, tung đồng tiền Quan kim mất giá trị ra thị trường hòng phá hoại nền kinh tế, tài chính của ta. Bên cạnh đó, quân Tưởng còn lập ra tổ chức “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội”, âm mưu chống phá, lật đổ chính quyền cách mạng. Cùng với quân Tưởng, bọn Quốc dân đảng cũng ráo riết hoạt động gây nên lòng căm thù cao độ trong nhân dân các dân tộc trong huyện. Ngày 5/11/1945, huyện lỵ Bắc Quang được giải phóng. Thắng lợi này đã tác động mạnh mẽ tới nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng, đã tạo thêm niềm phấn khởi, với một ý chí giành độc lập, tự do; đồng thời làm cho mâu thuẫn giữa thổ ty, cường hào địa phương với tàn quân Quốc dân Đảng ngày càng thêm sâu sắc. Chớp được thời cơ, ta đưa 2 tiểu đội từ Bắc Quang tiến vào giải phóng Hoàng Su Phì. Cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt, căng thẳng và không cân sức giữa một bên là quân

ta với vũ khí thô sơ và không đầy đủ với một bên là bọn Quốc dân đảng có lực lượng đông với nhiều vũ khí lại dựa vào bọn phản động tay sai. Nhưng với lòng dũng cảm, kiên cường, quân ta đã chiến đấu đến cùng, đồng thời ta vừa tiếp tục tổ chức bao vây địch, vừa động viên thuyết phục, tuyên truyền giác ngộ đồng bào theo cách mạng. Nhân dân phần khởi ủng hộ bộ đội lương thực, thực phẩm, may cờ đỏ sao vàng... Địch bị cô lập cao độ, đêm 12/11/1945, chúng bỏ chạy sang Trung Quốc. Ngày 13/11/1945, ta làm chủ huyện lỵ Hoàng Su Phì. Ngày 15/11/1945, nhân dân Hoàng Su Phì họp mít tinh chào mừng quê hương được giải phóng. Cờ đỏ sao vàng tung bay trên bầu trời huyện Hoàng Su Phì. Nhân dân các dân tộc ở Hoàng Su Phì, trong đó có Thèn Phàng, bắt đầu làm chủ cuộc sống của mình.

Tiếp đó, ngày 8/12/1945, thị xã Hà Giang được giải phóng, ngày 25/12/1945, nhân dân các dân tộc Thị xã Hà Giang và Đại biểu các địa phương vui mừng, phần khởi mít tinh chào mừng Ủy ban hành chính lâm thời của tỉnh do đồng chí Thanh Phong làm Chủ tịch. Cùng với việc thành lập UBHC lâm thời của tỉnh, cùng ngày xử ủy Bắc Kỳ ký quyết định thành lập Đảng bộ tỉnh Hà Giang, đồng chí Hồng Quân được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy lâm thời. Có thể nói, đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu mốc kết thúc giai đoạn đấu tranh giành chính quyền trong phạm vi toàn tỉnh.

Ngày 6/01/1946, thi hành chủ trương của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc ở Thèn Phàng vui

mừng phấn khởi tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với cuộc bầu cử này, nhân dân các dân tộc Thên Phàng thực sự được hưởng quyền dân chủ, tự mình góp phần xây dựng chính quyền nhân dân.

Sau hiệp ước Hoa - Pháp (*được ký kết vào ngày 28/02/1946*), tháng 3/1946, Pháp đưa quân ra Bắc, để tranh thủ thời gian hoà hoãn xây dựng lực lượng. Trung ương Đảng và Chính phủ ta đã ký hiệp định sơ bộ vào ngày 06/03/1946 và bản tạm ước vào ngày 14/09/1946. Nhưng với bản chất phản động, hiếu chiến, thực dân Pháp ngang nhiên vi phạm Hiệp định và Tạm ước, chúng tiếp tục mở rộng chiến tranh xâm lược nước ta, ngày 20/11/1946, chúng nổ súng đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn, cho quân đổ bộ vào Đà Nẵng. Ngày 17 và 18-12-1946 chúng gây ra nhiều vụ khiêu khích ở Hà Nội, ra tối hậu thư đòi tước khí giới lực lượng vũ trang của ta. Khả năng đàm phán hòa bình giữa Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa và Chính phủ Pháp đã chấm dứt.

Trước tình hình trên, ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Ngày 22/12/1946, Trung ương Đảng ra chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” nêu rõ mục đích cuộc kháng chiến của ta là giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Đường lối chung chỉ đạo toàn bộ cuộc kháng chiến là: Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh. Đáp lời kêu gọi của Bác, thực hiện chỉ thị của Trung ương, tiếng súng kháng chiến đã vang lên ở mọi nơi. Bác Hồ cùng các cơ quan Trung ương, các cơ sở kháng chiến rời Hà

Nội về các vùng chiến khu để tiếp tục chỉ đạo toàn dân kháng chiến.

Thực hiện chỉ thị của Đảng, đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp. Ở Hà Giang, Đảng bộ tỉnh tập trung vào kiện toàn bộ máy lãnh đạo, thành lập Ủy ban hành chính tỉnh Hà Giang và một số cơ quan giúp việc cho cấp ủy và chính quyền. Đảng bộ tỉnh còn tích cực xúc tiến việc thành lập các tổ chức cơ sở đảng, tăng cường cán bộ, đảng viên nòng cốt cho các huyện của tỉnh, chú trọng tới công tác xây dựng và phát triển đảng trong quần chúng, chuẩn bị lực lượng để kháng chiến lâu dài. Đặc biệt, để kịp thời lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ vừa kháng chiến chống thực dân Pháp, vừa tiêu trừ bọn thổ phỉ đang hoạt động mạnh ở khu vực phía Tây của Tỉnh, ngày 16/5/1947, Tỉnh ủy Hà Giang đã ra quyết định thành lập chi bộ cơ quan huyện Hoàng Su Phì và chỉ định đồng chí Lê Minh Cầm (tức Mai Anh) làm Bí thư Chi bộ.

Đầu tháng 12/1947, với sự giúp đỡ của thực dân Pháp, bọn thổ phỉ lại tiếp tục quay lại chống phá vùng Xín Mần, trong đó có vùng Thèn Phàng. Ngày 15/12/1947, Voòng Sán, Mùi Lao Tả được Pháp giúp sức với hỏa lực mạnh cùng với 400 quân đánh chiếm đồn Cốc Pài. Sau 36 giờ chống trả quyết liệt, song do lực lượng của ta quá mỏng, cả trung đội do đồng chí Nguyễn Thơ chỉ huy đã anh dũng hy sinh, bọn phỉ chiếm lại đồn Cốc Pài, từ đó chúng đánh chiếm tiếp đồn Xín Mần, Bản Máy. Lúc này, lực lượng của ta chuyển

về đóng tại Bản Dú và Chiến Phố để chặn đường tiến của địch về Hoàng Su Phì. Tại đây, lợi dụng địa hình phức tạp, với tinh thần quyết tâm trong chiến đấu bằng nhiều trận đánh lớn nhỏ, quân dân vùng Xín Mần, trong đó có quân dân xã Thèn Phàng đoàn kết, tổ chức đánh trả nhiều trận trên đất Cốc Pài, Chế Là, Tả Nhìu, Bản Dú, Trung Thịnh, Thèn Phàng v.v., góp phần tiêu hao nhiều sinh lực địch, không cho Pháp thực hiện nhanh chóng kế hoạch “vết dầu loang” của chúng.

Đầu năm 1948, sau khi Pháp thất bại trong Chiến dịch Sông Lô, buộc chúng phải rút khỏi Tuyên Quang, Việt Trì, mặt trận chính của Liên khu 10 chuyển sang hướng tây – bắc gồm các tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Yên Bái, Sơn La, Mai Đà (Hòa Bình) và tây – nam Phú Thọ. Tỉnh Hà Giang nói chung, huyện Su Phì nói riêng nằm trong âm mưu của Pháp bao vây, khống chế vùng biên giới. Phong trào cách mạng ở đây gặp nhiều khó khăn, phần đông cán bộ, đảng viên, du kích của ta phải bật ra vùng tự do. Đối với nhân dân ở những nơi gần đồn bốt địch, chúng cướp phá, cầm dân làm nương, ruộng, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng cơ cực, túng đói.

Thực hiện kế hoạch chiếm giữ vùng biên giới, địch tăng cường các hoạt động quân sự và chính trị ở Hoàng Su Phì. Tới ngày 01/4/1948, thực dân Pháp được bọn phản động ở địa phương dẫn đường đánh chiếm toàn bộ Hoàng Su Phì, trong đó có vùng Thèn Phàng. Mặc dù bộ đội và du kích tổ chức chặn đánh địch quyết liệt, song với ưu thế hơn hẳn về lực lượng, vũ khí, địch tạm thời giành thắng lợi. Từ tháng 5 đến tháng 9/1948, bọn thổ ty

lần lượt nhảy ra làm tay sai cho Pháp. Pháp lập nên bộ máy ngục quân, ngục quyền gồm các lý trưởng, phó lý, binh đầu, mù lao cũ như: Châu Đường, Vương Văn Hòa chống lại cuộc kháng chiến của ta. Âm mưu của chúng là thực hiện chính sách chia để trị. Chúng tuyên truyền cho việc thành lập “xứ Nùng tự trị”, “xứ Mèo tự trị”, đề cao thổ ty, nói xấu Việt Minh, chia rẽ, gây mất đoàn kết dân tộc.

Thời kỳ này, Thèn Phàng cũng nằm trong vùng chiếm đóng của thực dân Pháp và bè lũ tay sai, do tên Tráng Séo Khún ở Ngam Lâm - Nám Dẫn cầm đầu. Tên Cu Seo Lèng - Gi Thàng - Tả Tử Chang. Tên Lò Seo Si - Tả Tử Phụ. Chúng đã tổ chức các cuộc cướp phá, cầm dân làm nương, ruộng đất bỏ hoang. Ngoài ra, còn khuyến khích phát triển các hình thức mê tín, cờ bạc, rượu chè, cúng bái. Chúng tìm cách mua chuộc đồng bào các dân tộc để tìm diệt những người có cảm tình với cách mạng, khủng bố cơ sở cách mạng của ta, làm cho đời sống hàng ngày của nhân dân các dân tộc trong xã ngày càng cơ cực, túng đói.

Tháng 6/1948, dưới sự chỉ đạo của Trung ương, quân và dân Hà Giang đã mở các chiến dịch đánh địch ở Lao Chải (Vị Xuyên), Yên Bình (Bắc Quang), Bản Qua (Hoàng Su Phì). Các đơn vị võ trang tuyên truyền của ta đi vào vùng tạm chiếm của địch tuyên truyền, vận động giác ngộ nhân dân dưới nhiều hình thức: nói chuyện chính sách, thắng lợi của Việt Minh, viết truyền đơn, cách chống khủng bố, chống đi phu, đi lính, không nộp thóc thuế, trừng trị những tên đầu sỏ mà dân oán ghét...

gây cơ sở kháng chiến, củng cố lực lượng du kích, động viên nhân dân tham gia đánh địch.

Tháng 11/1948, ta tiến công chiếm đồn Bản Máy, Xín Mần buộc địch phải rút chạy. Tháng 12/1948, địch phản kích, ta tạm rút khỏi Xín Mần, Bản Máy. Từ ngày 1 đến ngày 24/1/1949, địch chiếm đóng xã Xín Mần và một số nơi khác của Hoàng Su Phì. Quân số của chúng có 654 tên do 10 tên Pháp chỉ huy, trang bị đầy đủ vũ khí.

Từ tháng 9 đến tháng 10/1949, ta đưa cán bộ, đảng viên, dân quân vào gây cơ sở cách mạng ở Cốc Pài, Trung Thịnh, Bản Luốc, Tân Tiến, ngăn chặn thổ phỉ ở biên giới và tiêu hao lực lượng của Pháp, thổ phỉ. Được giác ngộ, nhân dân trong vùng tạm chiếm, trong đó có nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng hết lòng ủng hộ và tin tưởng vào kháng chiến. Họ chống bắt phu, bắt lính, không tiếp tế cho giặc. Lực lượng du kích đã xây dựng cơ sở và tổ chức chiến đấu ngay trong lòng địch... Các cuộc võ trang tuyên truyền diệt gian, tập kích quấy rối đồn bốt địch... nổ ra trên khắp địa bàn xã. Phong trào đánh du kích trong lòng địch đã làm cho địch thường xuyên ở thế bị động, góp phần gây dựng và phát triển cơ sở kháng chiến của ta ngay trong vùng địch tạm chiếm.

Trước những yêu cầu phát triển của phong trào cách mạng, đặc biệt là gây dựng và phát triển cơ sở cách mạng ngay trong vùng địch tạm chiếm. Ngày 06/9/1949, tại xóm Nặm Lỳ, xã Quảng Nguyên, chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam xã Chế Là được thành lập (đây là chi bộ xã đầu tiên của huyện Xín Mần sau này). Chi bộ có ba

đảng viên do đồng chí Nguyễn Tiến Lộc làm Bí thư và hai đồng chí Lò Seo Vu và Thào Seo Sài là đảng viên cộng sản đầu tiên của huyện Xín Mần. Chi bộ ra đời kịp thời đề ra những nhiệm vụ phát triển lực lượng trung kiên, lựa chọn những quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng; xây dựng lực lượng dân quân, phát triển phong trào cách mạng sâu rộng sang vùng đồng bào Nùng và các dân tộc khác sinh sống tại vùng Xín Mần. Đến lúc này ở vùng sau lưng địch, ta đã xây dựng được cơ sở khá vững mạnh, nhân dân các dân tộc trong vùng Thèn Phàng tin tưởng vào Đảng và Chính phủ, tích cực chuẩn bị phục vụ và tham gia chiến đấu chống lại thực dân Pháp và bọn tay sai.

Giai đoạn từ năm 1950 đến năm 1954, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Hoàng Su Phì, nhân dân trong vùng Thèn Phàng đã tích cực tham gia các chiến dịch tiêu phi trên địa bàn; đặc biệt là với thắng lợi của chiến dịch tiêu phi vào tháng 10 năm 1954 tại một số vùng trên địa bàn các xã thuộc vùng Xín Mần, đã góp phần thu hẹp địa bàn hoạt động của bọn phi. Đến tháng 12 năm 1954, địch bị dồn hẹp vào 3 nơi là Nậm Chanh, Nậm Chè, Nậm Yên và một số xã ở phía tây. Sau khi Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam được ký kết ngày 20 tháng 7 năm 1954, cuộc kháng chiến trường kỳ đầy hy sinh gian khổ của nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi. Miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Cuối tháng 12 năm 1954, bọn phi và những phần tử phản động ở Xín Mần hoang mang, tan rã do không còn chỗ dựa trực tiếp, không còn máy bay giặc Pháp lên thả dù tiếp tế hoặc bắn

phá, yểm trợ... Hàng nghìn tên phi ra đầu hàng, nộp vũ khí cho cách mạng, trở về gia đình làm ăn.

Năm 1951 Chính phủ ban hành sắc lệnh thuế nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Hoàng Su Phì, nhân dân trong vùng Thèn Phàng đã chấp hành triệt để chính sách thuế nông nghiệp. Đây là công việc mới, bước đầu thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, vất vả, song Thèn Phàng đã làm tốt công tác tuyên truyền giải thích chính sách cho người dân hiểu rõ đóng thuế nông nghiệp là yêu nước, là kiên quyết đấu tranh với những hành động phá hoại của địch, đồng thời tổ chức họp dân tiến hành bình nghị mức thuế và tổ chức thực hiện. Vốn có truyền thống yêu nước, ý thức trách nhiệm của mỗi người dân đối với cuộc kháng chiến càng được nâng cao, nên giai đoạn 1952 – 1954 thực hiện chính sách thuế nông nghiệp. Thèn Phàng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Qua thực hiện chính sách thuế nông nghiệp, tinh thần cách mạng của quần chúng nhân dân trong vùng được củng cố và nâng lên một bước.

Sang đầu năm 1955, bọn phi do Tráng Séo Khún, xếp Sần cầm đầu quay trở lại gây rối một số thôn bản của xã và các xã lân cận, chúng đã ra sức cướp bóc của cải của nhân dân, tập hợp thêm lực lượng, mở rộng phạm vi hoạt động ở Tổng Quán Lìn, Tân Tiến, Thèn Phàng... Lúc này, một số phần tử lâu nay nằm im cũng ngóc đầu dậy phụ họa tuyên truyền, xuyên tạc chính sách của ta, chia rẽ đồng bào các dân tộc.

Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Đảng bộ huyện, quân và dân ta đã tiến công vào vùng phi hoạt

động ở Chế Là, Cốc Pài, Bản Máy, Xín Mần, Thèn Phàng, Bản Díu, Trung Thịnh, Tụ Nhân, tiêu diệt bọn đầu sỏ, tuyên truyền giác ngộ những người lầm đường quay về với nhân dân. Lúc này, lực lượng phi cơ bản đã bị tan rã. Riêng tên Tráng Séo Khún vẫn sống lén lút trong rừng. Đến ngày 24/12/1959, ta đã tiêu diệt được tên trùm phi gian ác Tráng Séo Khún tại Xín Mần, góp phần đảm bảo tình hình an ninh chính trị địa phương, từng bước xây dựng, củng cố dân quân du kích, tăng cường bảo vệ an ninh địa phương.

Thắng lợi của sự nghiệp cách mạng trong toàn tỉnh cùng với việc phá tan những âm mưu phá hoại, gây rối của bọn thổ phi, phản động ở Thèn Phàng, đã cổ vũ đồng bào các dân tộc trong xã càng thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách đó là: Khẩn trương ổn định tình hình chính trị - xã hội; củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng; tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh: rà soát, tháo gỡ bom mìn; sửa sang những tuyến đường chính bị hư hỏng, khắc phục hệ thống thủy lợi phục vụ tưới tiêu cho nông nghiệp; phát động phong trào khôi phục sản xuất, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp nhằm ổn định lương thực trong nhân dân... Tuy nhiên việc tiến hành khôi phục kinh tế - xã hội ở Thèn Phàng thời gian này gặp không ít khó khăn, thử thách mọi bề. Sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ, lạc hậu, tự cung, tự cấp, lại gặp nhiều khó khăn do thiếu sức kéo, nông cụ; diện tích ruộng đất bị bỏ hoang còn nhiều. Nạn đói diễn ra kéo dài và có chiều hướng gia tăng. Nhiều

gia đình không có gạo, phải vào rừng đào củ mài, củ nân, lá cây rừng ăn cho qua ngày... Về văn hóa, những di chứng, ảnh hưởng từ chế độ cũ ở nhiều thôn, bản vẫn còn tồn tại. Hạ tầng cơ sở hết sức lạc hậu bởi hậu quả nặng nề do chiến tranh, nhiều nhà cửa bị tàn phá; bom đạn còn sót lại là mối đe dọa cho tính mạng, sự an toàn của nhân dân... Hậu quả chiến tranh không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, mà còn tác động đến tình hình xã hội. Trong nhân dân, những người quay trở về quê hương sinh sống rất khó khăn trong sinh hoạt, khôi phục sản xuất bởi thiếu nhà cửa, lương thực, vật dụng, công cụ sản xuất...

Quán triệt Chỉ thị của Trung ương Đảng về chống đói, phòng đói và phục hồi sản xuất (ngày 3/11/1954), Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Su Phì, nhân dân vùng Thèn Phàng đã tập trung vào việc khai hoang, phục hóa, trồng ngô, sản cứu đói, cải tiến nông cụ, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm; vận động nhân dân tu sửa nương, phai dẫn nước chống hạn; trừ sâu hại lúa, làm cỏ, bón phân theo đúng kỹ thuật. Đồng thời, tích cực đấu tranh với những tập quán làm ăn lạc hậu, đưa tiến bộ kỹ thuật vào trong thâm canh, mạnh dạn đưa lúa Nam Ninh vào cấy trên diện rộng. Nhờ những cố gắng đó mà đến cuối năm 1955 đời sống nhân dân trong vùng Thèn Phàng dần dần được ổn định, nạn đói giảm nhiều, sản xuất bắt đầu được khôi phục, nhân dân có điều kiện đóng góp nghĩa vụ thuế nông nghiệp với Nhà nước.

Song song với phong trào chống đói và phục hồi sản xuất, phong trào xây dựng tổ đổi công bước đầu

cũng được hình thành trong toàn huyện. Đối với vùng Thèn Phàng thành lập tổ đổi công dưới hình thức “tổ đoàn kết tiểu phi” phù hợp với hoàn cảnh lúc đó, chủ yếu là hình thức tương trợ giúp nhau trong việc cày cấy, làm cỏ, đổi công trâu, bò... Nói chung hình thức tổ đổi công chủ yếu là làm giúp nhau theo từng vụ, từng việc. Trong khi đó, thổ ty trong vùng vẫn còn nhiều ruộng đất chuyên phát canh thu tô, lợi dụng hình thức cũ để bóc lột nhân dân, không những không chịu tham gia tổ đổi công mà còn tìm mọi cách phá hoại phong trào chung.

Năm 1956, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Hoàng Su Phì, nhân dân vùng Thèn Phàng thi đua sản xuất, tiết kiệm, tập trung vào công tác khai hoang, phục hóa, cải tiến kỹ thuật, sửa chữa mương, phai, đưa sản xuất lên cao. Tại vùng Xín Mần, trong đó có Thèn Phàng, là những nơi tiêu biểu của huyện Hoàng Su Phì trong công tác vận động nhân dân xây dựng tổ đổi công. Phong trào đổi công phát triển rộng khắp trong vùng là động lực thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm phát triển. Vì vậy, đời sống nhân dân từng bước được ổn định, nạn đói giảm hẳn, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Trong ba năm khôi phục kinh tế, sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế bắt đầu phát triển, đi vào chiều sâu, đã thu được một số kết quả; những nhiệm vụ chính đều đạt được so với kế hoạch đề ra. Thành tích chủ yếu là đã đẩy mạnh được sản xuất lương thực, chống đói, phát triển chăn nuôi, phát triển tiểu thủ công nghiệp, giao

thông, vận tải, tăng cường mua bán, trao đổi hàng hóa dần ổn định và bước đầu cải thiện đời sống nhân dân. Nhưng kết quả đạt được chỉ là bước đầu, nhìn chung sản xuất nông nghiệp vẫn còn lạc hậu, phân tán nhỏ lẻ, quan hệ sản xuất mới tiên bộ hơn chưa thực sự hình thành... Mặc dù với những kết quả đó vẫn chưa đáp ứng đầy đủ so với yêu cầu trong đời sống xã hội, nhưng nó đã góp phần tạo nên những điều kiện thuận lợi để vùng Thềm Phàng chuyển sang một thời kỳ mới hứa hẹn nhiều tốt đẹp.

Sau những năm hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế và ổn định đời sống nhân dân, tháng 11/1958, Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ cơ bản cho miền Bắc là: Đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, trọng tâm là cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể trong nông nghiệp, thợ thủ công và thành phần kinh tế tư bản tư doanh. Đối với nông nghiệp nông thôn, Đảng ta chủ trương thay thế các hình thức sở hữu cá thể bằng sở hữu tập thể, thực hiện từng bước từ tổ đổi công với các hình thức từ thấp lên cao (*đổi công từng vụ, từng việc, đổi công thường xuyên đến đổi công bình công chấm điểm*) từ đó chuyển sang xây dựng hợp tác xã theo nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ. Tiếp đó, tháng 4/1959, vấn đề phát triển sản xuất nông nghiệp tiếp tục được đưa ra bàn tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng mở rộng lần thứ 16. Hội nghị đã ra Nghị quyết coi nhiệm vụ hợp tác hóa nông nghiệp là khâu chính trong toàn bộ dây chuyền cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc nước ta.

Đối với Miền núi, nhiệm vụ trước mắt là vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất, kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ. Ngoài hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, miền núi có thể tổ chức những hợp tác xã nông - lâm nghiệp và hợp tác xã chăn nuôi.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Su Phi đề từng bước đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, trước mắt phải củng cố, phát triển tổ đổi công. Nhân dân các dân tộc Thèn Phàng đã tích cực duy trì thực hiện tốt phong trào xây dựng tổ đổi công trong nông nghiệp, do đó phát huy tác dụng rõ rệt trong các khâu sản xuất, đặc biệt là trong phong trào làm thủy lợi, khai hoang phục hóa, làm đất v.v.. Góp phần nâng cao phát triển sản xuất nông nghiệp, đời sống của nhân dân vùng Thèn Phàng cơ bản đã được cải thiện, góp phần giúp số tổ đổi công trong huyện ngày một tăng.

Trên cơ sở việc phát triển tổ đổi công tại các xã trong huyện đã đạt được một số kết quả nhất định. Đảng bộ huyện Hoàng Su Phi đã tiến hành xây dựng thí điểm hợp tác xã nông nghiệp. Tháng 11-1959, hợp tác xã nông nghiệp Tân Tiến (xã Tân Tiến) là hợp tác xã đầu tiên của huyện ra đời trong cuộc vận động cải cách dân chủ, phát triển sản xuất kết hợp với hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp. Do thành tích sản xuất tốt, năm 1959, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Chí Cà được Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc và Ủy ban hành chính tỉnh Hà Giang tặng 2 Bằng khen, 1 lá cờ thi đua danh dự, 1 con trâu và Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích thi đua “làm mùa đạt

năng suất cao”. Xã Chí Cà được tỉnh công nhận là xã vùng cao đầu tiên căn bản hoàn thành việc đưa nông dân cá thể vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa. Kết quả này cho thấy quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa đã được nông dân tự nguyện ủng hộ và đang thực sự phát huy tác dụng to lớn ở trong huyện. Theo kế hoạch đề ra, năm 1960, huyện tiếp tục củng cố, phát triển mạnh tổ đổi công, đồng thời Huyện ủy đã tổ chức rút kinh nghiệm việc xây dựng hợp tác xã Tân Tiến và nhân rộng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp. Nhờ đó phong trào hợp tác hóa đã được triển khai rộng khắp trong vùng Xín Mần nói chung và Thèn Phàng nói riêng.

Sau 5 năm (từ 1954-1960) trong công cuộc tiến hành khôi phục kinh tế, nông nghiệp của Thèn Phàng đã có bước phát triển, sự ổn định về chính trị được củng cố, nhiều nhân tố mới xuất hiện. Quá trình thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá tạo ra những tiền đề tư tưởng, tổ chức và lực lượng vật chất để tiến mạnh vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó cũng là thời kỳ nhân dân các dân tộc Thèn Phàng từng bước tiếp cận với lý luận và thực tiễn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Tiềm năng, thế mạnh của vùng bước đầu được phát hiện, khai thác. Những khó khăn, thách thức cũng dần bộc lộ. Cải tạo xã hội chủ nghĩa toàn diện nền kinh tế, xã hội là công việc hoàn toàn mới đã được hoàn thành "một cách cơ bản". Đó là sự khởi đầu cho quá trình cách mạng của xã phát triển năng động, mạnh mẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho các năm sau.

Tháng 5/1960, Đảng bộ Hoàng Su Phì khai mạc Đại hội đại biểu lần thứ I. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được có tính cơ bản, làm tiền đề vững chắc cho giai đoạn sau trong việc thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm (1958-1960): căn bản hoàn thành cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp, kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ và cải tạo các thành phần kinh tế khác. Công tác văn hóa, xã hội có tiến bộ, công tác an ninh, quốc phòng được đảm bảo. Bên cạnh những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Hoàng Su Phì đã đạt được, những khó khăn, yếu kém còn nhiều, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, năng suất thấp, trình độ tổ chức quản lý các hợp tác xã còn yếu; cơ sở vật chất còn thiếu; trình độ lý luận, văn hóa, nghiệp vụ của cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tới. Đây là những khó khăn, thử thách mà Đảng bộ và nhân dân trong huyện phải vượt qua trong giai đoạn cách mạng tới. Đại hội thông qua Nghị quyết, phương hướng nhiệm vụ 5 năm 1961-1965.

Tháng 9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã đề ra đường lối cách mạng Việt Nam là: đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Phương hướng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là nhằm mục tiêu phấn đấu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công

nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III và phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của Đảng bộ tỉnh, Huyện ủy Hoàng Su Phì, xã Thèn Phàng đã xác định: Tiếp tục ra sức củng cố và phát huy những thành tích đạt được trong thời gian qua, đồng thời tùy từng mặt, từng nơi trong xã, có kế hoạch phát triển lên một bước; nhằm không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống kinh tế, chính trị và văn hoá của nhân dân lên thêm một bước, chuẩn bị về tư tưởng, về tổ chức và vật chất để tạo điều kiện thuận lợi củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng để góp phần xây dựng quê hương tiến dần lên xã hội chủ nghĩa và góp phần vào công cuộc đấu tranh thống nhất đất nước. Tiếp tục chú trọng đến kinh tế, tài chính là nhiệm vụ trung tâm, tất cả các nhiệm vụ khác đều phải hướng vào phục vụ công tác trung tâm này. Trong kinh tế - tài chính, lấy sản xuất nông - lâm nghiệp làm nhiệm vụ trọng tâm, trong đó, sản xuất nông nghiệp là cơ bản. Nhiệm vụ của sản xuất nông nghiệp là đảm bảo đủ ăn, có dự trữ ở vùng làm ruộng, giảm bớt, tiến tới xoá đói giảm nghèo ở vùng còn khó khăn trong xã.

Cùng với việc phát triển về kinh tế, sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội của xã Thèn Phàng cũng đạt được một số kết quả đáng kể. Đặc biệt là công tác bồi dưỡng văn hóa, nhờ xã đã có điểm trường bồi dưỡng văn hóa, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các dân tộc Thèn Phàng được đi học, qua đó xoá nạn mù chữ, nâng cao trình độ dân trí của nhân dân trong vùng, đóng góp

thành tích vào phong trào thanh toán nạn mù chữ và bỏ tục văn hóa của huyện. Các hoạt động về công tác y tế, văn hóa quần chúng được chú trọng, công tác vệ sinh phòng bệnh, thực hiện ba sạch trong việc ăn uống, sinh hoạt, dùng thuốc nam khi đau ốm, bước đầu xóa bỏ tập tục mê tín dị đoan và tham gia xây dựng đời sống mới, phong trào văn nghệ được phát động rộng rãi trong nhân dân. Các thôn, bản thành lập các đội văn nghệ quần chúng, thường xuyên tổ chức ca múa hát vào những dịp lễ hội, sau mùa vụ. Nhiều bài hát được đồng bào tự sáng tác có tác dụng khơi dậy lòng yêu nước, yêu quê hương, kêu gọi nhân dân đứng lên đấu tranh chống Mỹ - Ngụy.

Có thể khẳng định, những kết quả bước đầu mà nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đạt được trong việc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh; chiến thắng trong cuộc đấu tranh với bọn phản động chống phá cách mạng; hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng ruộng đất lớn nhất trong lịch sử, đưa nhân dân toàn vùng tiến lên trên con đường hợp tác hóa nông nghiệp, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Những thành tích đó có ý nghĩa to lớn bởi nó không chỉ chứng minh vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ huyện Hoàng Su Phì, đã làm chuyển biến khá rõ nét đời sống kinh tế và xã hội ở Thèn Phàng, mà quan trọng hơn, đã tạo dựng được niềm tin, động lực đối với nhân dân các dân tộc trong xã Thèn Phàng. Niềm tin, động lực đó sẽ giúp Thèn Phàng bước những bước dài hơn, vững hơn trên con đường phía trước trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm lần thứ nhất.

Chương II

NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ THÈN PHÀNG TRONG THỜI KỲ VỪA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, VỪA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1962 - 1975)

1. Chi bộ Đảng xã Thèn Phàng được thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1962 - 1965)

Bước sang năm 1962, trong bối cảnh tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Nhân dân xã Thèn Phàng bắt tay thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất trong hoàn cảnh: Qua 3 năm tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, kinh nghiệm ban đầu về công tác xây dựng, quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch Nhà nước đã được tích lũy. Cũng chính trong quá trình đó, nguồn lực của địa phương đã được xác định rõ, những tiềm năng, thế mạnh của xã đã được phát hiện, tập trung khai thác. Tuy vậy, những điều kiện cụ thể để hoạch định một kế hoạch phát triển lâu dài vẫn chưa hình thành. Đây là một khó khăn lớn của xã trong việc xây dựng phương hướng, thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới. Năm 1962, Huyện ủy Su Phì ra quyết định thành lập Chi bộ Đảng xã Thèn Phàng, gồm có 4 đảng viên, đồng chí Nguyễn Văn Nhất cán bộ tăng cường (phụ trách xã Thèn

Phàng) được chỉ định làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Lùng Mìn Sáng được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Nhiệm vụ chính trị đầu tiên của Chi bộ xã Thèn Phàng lúc này là tập trung lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho cách mạng miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước; đồng thời chuẩn bị cho Đại hội chi bộ lần thứ nhất. Cùng với việc thành lập Chi bộ, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng của xã cũng được thành lập và củng cố nhằm đáp ứng nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Ngày 03/2/1962 Chi bộ xã Thèn Phàng tổ chức Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 1962 - 1965, dự Đại hội có 4 đồng chí đảng viên, Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Văn Nhất là Bí thư chi bộ. Đại hội đã khẳng định việc phát triển kinh tế địa phương phải bắt đầu từ phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, trong đó mấu chốt là phát triển cây lương thực mạnh mẽ để tự túc lương thực và có dự trữ, đi đôi với phát triển mạnh về chăn nuôi, nghề rừng. Đồng thời phát triển mạnh các ngành tiểu thủ công nghiệp địa phương, giao thông và thương nghiệp. Trên cơ sở phát triển kinh tế, Chi bộ xã tích cực đẩy mạnh phát triển công tác văn hóa, giáo dục, y tế, nhằm khi kết thúc kế hoạch 5 năm của xã sẽ đạt được một sự chuyển biến rõ rệt, bắt đầu xây dựng được một bước cơ sở vật chất, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được hoàn thiện hơn, đưa mức sống của nhân dân trong xã lên đủ ăn, đủ mặc nhằm thực hiện khẩu hiệu miền núi tiến kịp miền xuôi, vùng cao tiến kịp vùng thấp, quốc phòng – an ninh được đảm bảo vững chắc.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, trên tinh thần thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) “Về vấn đề phát triển nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất”. Xã tập trung đưa ra các giải pháp áp dụng biện pháp kỹ thuật đối với sản xuất nông nghiệp, coi thủy lợi là biện pháp hàng đầu; chú trọng giải quyết sức kéo và khắc phục tình trạng lạc hậu, thiếu thốn về nông cụ sản xuất; chú ý đến kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi. Chi bộ xã xác định mục tiêu quan trọng là đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, đưa nhân dân trong xã tiến lên một bước quan trọng trong việc xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Qua 3 năm phấn đấu trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, xã Thèn Phàng tuy gặp nhiều khó khăn bởi thiên tai, sâu bệnh... Song cũng đạt được một số kết quả đáng kể về phát triển nông nghiệp: giá trị tổng sản lượng nông nghiệp năm 1964 tăng hơn so với năm 1960, bình quân lương thực đầu người (quy thóc) là 150 kg/năm. Về chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò, ngựa, lợn, dê), năm 1964 tăng 15%, tốc độ tăng bình quân hàng năm là 3%. Tuy nhiên, trong điều kiện sản xuất nông nghiệp còn hạn chế, tập quán chăn nuôi của đồng bào xã Thèn Phàng còn nhiều lạc hậu, do đó chăn nuôi chưa có quy mô lớn, còn manh mún.

Hưởng ứng cuộc phát động làm đường trong những năm 1962 - 1965 của Huyện. Cán bộ và nhân dân xã Thèn Phàng tích cực tham gia các đợt làm đường giao thông với các khẩu hiệu “**Vì Miền Nam ruột thịt**”, “**Vì**

Lâm Đồng thân yêu". Gái, trai, thanh, thiếu niên, các cụ phụ lão ngày đêm bám các sườn núi để mở đường. Sau 4 năm, nhân dân các dân tộc trong xã đóng góp trên 100 lượt người, đào được 143m³ đá, tham gia cùng với tỉnh, huyện hoàn thành con đường liên huyện Bắc Quang - Hoàng Su Phì dài 61km mang tên tỉnh Lâm Đồng kết nghĩa. Nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng đã góp một phần công sức cùng với các xã khác trong huyện lập được nhiều thành tích trong việc làm đường Bắc Quang – Hoàng Su Phì.

Cùng với việc phát triển kinh tế, Chi bộ xã đã quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội. Trong những năm 1962- 1965, công tác giáo dục, đặc biệt là giáo dục phổ cập xóa mù chữ đã phát triển, xã đã có trường phổ thông góp phần giúp công tác xóa nạn mù chữ trong nhân dân các dân tộc trong xã và nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ, đảng viên. Công tác bổ túc văn hóa thời kỳ này ở xã phát triển khá sâu rộng trong nhân dân. Cán bộ các ngành, đoàn thể của xã và xã viên tích cực tham gia học bổ túc văn hóa để nâng cao trình độ. Sự nghiệp giáo dục của xã có bước tiến bộ đáng kể.

Công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Chi bộ, chính quyền xã chú trọng hơn. Cán bộ y tế xã tích cực tuyên truyền trong nhân dân ý thức phòng chống bệnh, giữ gìn vệ sinh. Việc dời chuồng gia súc ra xa nhà ở, làm hố xí hợp vệ sinh, thực hiện ăn chín, uống nước sôi, dùng thuốc

phòng bệnh trở thành phong trào trong xã. Năm 1964 xã đã có trạm xá, nhìn chung trạm xá xã hoạt động tương đối đều đặn, phối hợp với bệnh viện huyện thực hiện những ca sinh đẻ khó giúp đồng bào tin tưởng vào khoa học hiện đại. Qua đó, nạn mê tín dị đoan giảm dần. Tổ chức đưa các thầy cúng tham gia lớp học “Bài trừ mê tín” do huyện tổ chức, kết quả tất cả thầy cúng đều nhất trí ghi tên bỏ nghề. Một số bệnh hiểm nghèo (sốt rét, tả, đậu mùa) căn bản được đẩy lùi.

Chi bộ tích cực quan tâm chỉ đạo, củng cố công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, mặt trận và các đoàn thể hoạt động hiệu quả hơn. Chi bộ xã tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ III và các Nghị quyết 5, 6, 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng góp phần giúp Chi bộ ngày càng trưởng thành hơn trong việc thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo trên các mặt công tác. Năm 1964, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Hoàng Su Phì, Chi bộ Đảng xã đã lãnh đạo nhân dân tổ chức tốt cuộc bầu cử Đại biểu HĐND cấp xã và cấp huyện. Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã khóa I đã bầu đồng chí Lùng Mìn Sáng giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Năm 1965, do còn nhiều thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo Chi bộ xã Thèn Phàng được huyện phân xếp loại Chi bộ ở mức trung bình.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều hoạt động thiết thực, thúc đẩy sản xuất, phát triển đời sống. Nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc xã là tiếp tục vận động, giáo dục các tầng lớp nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện mọi

chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ như: Xây dựng hợp tác xã, phát triển sản xuất, văn hóa... Công tác thanh niên được cấp ủy quan tâm thường xuyên. Đoàn thanh niên đi đầu trên nhiều lĩnh vực, sôi nổi với phong trào: “3 sẵn sàng”, với sự nhiệt tình, nhiệt huyết của tuổi trẻ, các đoàn viên thanh niên xã đã đóng góp to lớn trong việc sản xuất, cải tiến nông cụ và phát triển văn hóa, xứng đáng là đội hậu bị bổ sung nhân lực cho Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Hội Phụ nữ xã thể hiện vai trò quan trọng trong sản xuất, tích cực góp phần vào việc xóa nạn đói theo chu kỳ vào các tháng giáp hạt. Các chị em phụ nữ hưởng ứng tích cực phong trào “3đảm đang”, đi đôi với sản xuất, chị em phụ nữ xã còn tiết kiệm trong lao động và tiêu dùng như: ăn độn thêm hoa màu, không nấu rượu bằng gạo để có lương thực làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước và cải thiện đời sống gia đình.

Trong tình hình đất nước có chiến tranh, kẻ thù luôn tìm cách đánh phá hậu phương miền Bắc, tăng cường hoạt động của một số phần tử phản động có những hành động tuyên truyền, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ ta, khủng bố tinh thần, đe dọa tính mạng, phá hoại cơ sở đảng, chính quyền và tổ chức quần chúng của ta. Trước tình hình trên, Chi bộ xã tích cực quán triệt thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết 34-NQ/TW của Bộ chính trị về chống hoạt động biệt kích, gián điệp, nhanh chóng triển khai rộng khắp tới nhân dân trong xã, nhằm giúp nhân dân thấy rõ âm mưu, thủ đoạn phá rối

của kẻ thù, xác định trách nhiệm trong việc giữ gìn an ninh, trật tự bảo vệ thành quả lao động sản xuất, chú trọng trong công tác lập hồ sơ theo dõi những phần tử chống đối chính sách của Đảng được tiến hành chu đáo, chính xác. Chi bộ tích cực vận động thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự, động viên thanh niên sẵn sàng lên đường nhập ngũ, tham gia chiến đấu. Đồng thời chỉ đạo lực lượng dân quân xã tăng cường tuần tra, canh gác, thường xuyên luyện tập các phương án phòng chống gián điệp, biệt kích, kết hợp kiểm tra, kiểm soát hộ khẩu để nắm vững tình hình, bảo đảm chính trị góp phần bảo vệ sản xuất và đời sống nhân dân.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm (1961-1965) dù có những lúc khó khăn, phạm sai lầm, khuyết điểm, song những kết quả đạt được là rất quan trọng, cơ bản và vững chắc, đã cổ vũ toàn Chi bộ và nhân dân trong xã hăng hái lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội, củng cố quốc phòng và làm nghĩa vụ hậu phương. Trong toàn xã đã đẩy lên phong trào thi đua yêu nước sôi nổi với nhiều hình thức phong phú. Chi bộ chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và của Huyện ủy đề ra, củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống của nhân dân trong huyện được cải thiện và nâng cao. Cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật trong hợp tác xã nông nghiệp lần thứ nhất đã căn bản hoàn thành. Các mặt hoạt động văn hóa, xã hội, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng ngày càng được củng cố và phát triển tốt. Trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo của các cấp, các ngành,

cán bộ, đảng viên trong toàn Chi bộ được nâng cao một bước. Thông qua phong trào cách mạng, Chi bộ Đảng xã trưởng thành về chính trị, tư tưởng, tổ chức và tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo. Những kết quả đạt được là nền tảng vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thèn Phàng củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, góp phần chi viện cho tiền tuyến đánh Mỹ cứu nước.

2. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Thèn Phàng tích cực sản xuất, phát triển kinh tế, góp phần chi viện cho tiền tuyến đánh Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975)

Từ năm 1964 đến đầu năm 1965, cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào miền Nam phát triển nhanh, thu được thắng lợi ngày càng to lớn. Chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ bị thất bại. Trước tình hình đó, đế quốc Mỹ tìm mọi cách để giữ vững những vị trí chiến lược, từng bước tăng cường lực lượng chiến đấu của quân Mỹ và chur hầu vào miền Nam quyết giữ một số vùng trọng điểm; đồng thời, chúng mở rộng hoạt động không quân, ném bom bắn phá miền Bắc gây áp lực hòng làm cho ta giảm sức tiến công chúng ở miền Nam.

Trước yêu cầu mới của cách mạng, chống Mỹ cứu nước trở thành nhiệm vụ thiêng liêng của mỗi người Việt Nam yêu nước. Từ ngày 25 – 27/3/1965, tại Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 11 và ban hành Nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt. Hội nghị quyết định chuyển toàn bộ

hoạt động của miền Bắc từ thời bình sang thời chiến, đẩy mạnh công tác phòng không sơ tán, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh để đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ; đồng thời vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo đảm sự chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương, Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng đã chuyển hướng nhiệm vụ chiến lược, đặt mọi hoạt động của toàn xã vào hoàn cảnh cả nước có chiến tranh và đề ra nhiệm vụ phù hợp với tình hình mới: vừa đẩy mạnh sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội ở địa phương, vừa tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngày 01/4/1965, trước tình hình cụ thể của địa phương, do điều kiện về tự nhiên và trình độ nhận thức của mỗi vùng khác nhau. Nhận thấy đây là yêu cầu cấp thiết nhằm tạo điều kiện cho việc lãnh đạo và chỉ đạo phong trào cách mạng địa phương, Chính phủ ra Quyết định số 49-CP về việc chia tách huyện Hoàng Su Phì thành 2 huyện mới lấy tên là Hoàng Su Phì và Xín Mần. Xã Thèn Phàng được chuyển về huyện Xín Mần quản lý. Đồng thời Đảng bộ huyện Xín Mần cũng được thành lập.

Quán triệt và thực hiện nhiệm vụ cấp bách mà Đảng bộ huyện Xín Mần đề ra, Chi bộ xã đã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể lúc này là:

1) Tích cực vận động nhân dân tăng gia sản xuất, vận động sơ tán để phòng tránh máy bay địch bắn phá, chuẩn bị kho lương thực kín đáo để nhận lương thực phân tán từ huyện về cất giữ, chỉ đạo di chuyển họp chợ nơi kín đáo, trong các đồi rừng và cho họp chợ đến 9 giờ sáng... để phòng tránh thiệt hại về người và của khi chiến sự xảy ra.

2) Làm tốt chính sách hậu phương quân đội, vận động thanh niên lên đường giết giặc, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng lực lượng quân dân du kích vững mạnh để bảo vệ địa phương.

3) Phát động phong trào thi đua yêu nước, giết giặc lập công sâu rộng trong nhân dân.

4) Làm tốt công tác giác dục tư tưởng.

5) Tăng cường củng cố tổ chức cơ sở đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng vững mạnh.

6) Mọi hoạt động của Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng trước hết là tập trung vào phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, sẵn sàng chi viện cho miền Nam, đồng thời tích cực chuẩn bị điều kiện để tổ chức Đại hội Chi bộ xã lần thứ II.

Ngày 8/12/1965, Đại hội Chi bộ xã Thèn Phàng lần thứ II được tổ chức, nhiệm kỳ 1965 - 1968. Đại hội đã đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I, tổng kết thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1965 - 1968 là: Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, tiếp tục thâm

canh cây lúa đi đôi với phát triển hoa màu, cây công nghiệp, chăn nuôi và nghề rừng. Phần đầu đạt năng suất 40kg/1kg giống lúa. Đại hội khẳng định, phần đầu đảm bảo 4 yêu cầu cơ bản: Đảm bảo nhu cầu lương thực cho nhân dân trong xã; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; đủ thức ăn cho gia súc để phát triển chăn nuôi và cố gắng có một phần lương thực dự trữ. Bên cạnh đó, tiếp tục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của xã. Phần đầu xây dựng Chi bộ 4 tốt, phát triển đảng viên mới. Đặc biệt, Đại hội nhấn mạnh: phải chú trọng công tác đào tạo đội ngũ cán bộ cơ sở về chính trị, văn hóa, kỹ thuật và quản lý kinh tế. Chú trọng cán bộ làm công tác tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, quân sự, công an, thanh niên, phụ nữ xã...

Đại hội bầu đồng chí Lù Chấn Dền⁵ làm Bí thư Chi bộ. Đồng chí Ly Sán Dền - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã được bầu làm Phó Bí thư.

Quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội sản xuất đông – xuân mà Đảng bộ huyện đề ra, Chi bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tích cực tăng gia sản xuất và đã có những chuyển biến tốt trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Chi bộ, chính quyền xã đã chỉ đạo chuyển trạng thái sản xuất từ thời bình sang thời chiến, tập trung đề cao cảnh giác khi lao động sản xuất, để đảm bảo an toàn khi có báo động người và trâu bò, nông cụ được sơ tán

⁵ Cuối năm 1965 đồng chí Lù Chấn Dền chuyển công tác; đồng chí Lù Lao Sín quê quán xã Ngán Chiên được Huyện ủy Xín Mần chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ xã Thèn Phàng khóa II nhiệm kỳ 1965 – 1968 .

kip thời. Những chân ruộng 1 vụ không chủ động được nước tưới thì chuyển sang trồng hoa màu. Năm 1967, năng suất lúa của xã đạt cao nhất trong toàn huyện là 47kg/1kg giống. Tới năm 1968, xã đã áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật để phát triển nông nghiệp từ khâu làm đất, chọn giống, làm phân và trồng chuyên canh, nhờ đó kết quả năm 1968 diện tích và sản lượng cây lương thực và thực phẩm tăng so với trước, năng suất đạt 22- 26 tạ/ha một vụ, góp phần giúp đời sống nhân dân được ổn định, Chi bộ xã tập trung chỉ đạo công tác “thóc 3 thu” giúp xã thực hiện thu đạt chỉ tiêu cho Nhà nước. Thủy lợi là nhân tố hàng đầu quyết định sản lượng nông nghiệp, nên Chi bộ đã chỉ đạo, vận động nhân dân hưởng ứng phong trào “toàn Đảng, toàn dân tham gia làm thủy lợi”, tháng 5/1966 xã khởi công công trình trung thủy nông của xã do huyện hỗ trợ, việc phát triển thủy lợi đã giúp cho đất canh tác của xã có điều kiện thuận lợi trong việc tưới tiêu và tạo điều kiện cung cấp nước sạch cho nhân dân sinh hoạt. Song song với công tác thủy lợi, việc sử dụng phân bón được Chi bộ xã xác định là mục tiêu quan trọng. Nhân dân trong xã tận dụng nguồn phân chuồng, phân xanh... đảm bảo lượng phân bón đủ dùng trong sản xuất, với lượng phân bón sử dụng đạt mức bình quân là 161 kg/1kg giống góp phần tăng năng suất cây trồng.

Bên cạnh việc trồng trọt, chăn nuôi cũng được Chi bộ xã quan tâm chỉ đạo, xã tăng cường hình thức chăn nuôi tập trung, phân đầu tăng số lượng đàn trâu, bò để đảm bảo sức kéo và đàn lợn nái để đảm bảo số lượng

lợn giống. Xã tích cực vận động các hộ chăn nuôi làm chuồng trại kín gió, dự trữ rơm, cỏ, lá ngô khô đảm bảo thức ăn cho gia súc trong mùa đông, tuyên truyền việc xây chuồng trại ra xa nhà ở để đảm bảo vệ sinh, tăng cường các biện pháp phòng tránh dịch bệnh...

Đối với lâm nghiệp, từ năm 1965-1968, xã có những chuyển biến mới, mức độ trồng rừng năm 1968 có tiến bộ hơn trước. Núi đồi Thèn Phàng dần được che phủ. Song so với yêu cầu, còn một số thôn trong xã chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Nạn phá rừng vẫn còn tồn tại. Chi bộ xã đã chỉ đạo bằng mọi biện pháp để ngăn chặn, so với trước có giảm nhưng chưa ngăn được triệt để. Về tiểu thủ công nghiệp ở Thèn Phàng chưa phát triển mạnh, chủ yếu là nghề rèn, đúc cung cấp cho địa phương một số loại nông cụ phục vụ nhu cầu sản xuất như: dao, bừa, lưỡi cày...

Giao thông vận tải được coi là công tác chiến lược, xã thành lập ban bảo đảm giao thông với lực lượng nòng cốt là dân quân, thanh niên trong xã. Ngoài ra xã còn phát động phong trào làm đường đại đoàn kết từ xã tới các thôn bản được người dân ủng hộ, nhiệt tình tham gia; trong công tác vận chuyển hàng hóa, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, xã đã thành lập ở mỗi một hợp tác xã một tổ ngựa thồ để vận chuyển hàng hóa, nhu yếu phẩm, đáp ứng tối thiểu những nhu cầu thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân trong xã.

Năm 1965 - 1966, do tác động từ nền thương nghiệp, dịch vụ của huyện gặp nhiều khó khăn trong thời chiến. Các cửa hàng mậu dịch quốc doanh, hợp tác

xã mua bán, chợ phải phân tán nhỏ để phục vụ nhân dân, mọi hoạt động đều phải tránh giờ phùng không cao điểm... Công tác quản lý thị trường gặp nhiều khó khăn dẫn tới hoạt động thương nghiệp, dịch vụ của xã còn yếu kém. Đến năm 1967 - 1968, ngành thương nghiệp xã đã có nhiều cố gắng trong khâu phân phối và quản lý hàng hóa và các mặt hàng chủ yếu, phục vụ nông thôn, góp phần quản lý tiền tệ và ổn định giá cả. Xã đã có hợp tác xã mua bán liên thông với các cửa hàng mậu dịch quốc danh của huyện. Nhờ vậy hỗ trợ cho thương nghiệp xã bán những mặt hàng cần thiết như muối, dầu hỏa, vải mặc, nông cụ sản xuất ngay tại địa phương, phục vụ kịp thời, thuận tiện cho bà con yên tâm sản xuất.

Công tác tài chính, tiền tệ, tín dụng trong giai đoạn này, chủ yếu hỗ trợ vốn từ Hợp tác xã tín dụng của xã phối hợp với Ngân hàng huyện cho hợp tác xã nông nghiệp của xã tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, phục vụ thâm canh tăng năng suất, góp vốn xây dựng nhà cửa, kho, sân phơi, chuồng trại, v.v. đáp ứng phần lớn nhu cầu vốn của hợp tác xã nông nghiệp và sinh hoạt của nhân dân.

Về công tác văn hóa, xã hội, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần về quán triệt tinh thần cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa của Đảng, Chi bộ xã tích cực thực hiện việc tuyên truyền xây dựng nếp sống mới, bài trừ mê tín dị đoan, góp phần thúc đẩy ba cuộc cách mạng ở xã. Hệ thống thông tin của xã đã thường xuyên cập nhập thông tin từ huyện về sản xuất, về chiến đấu và chiến thắng ở các chiến trường. Phong trào văn hóa, văn

nghệ quần chúng phát triển rầm rộ, xã đã thực hiện xây dựng nếp sống thời chiến, mọi hoạt động được chuyển đổi, tránh tập trung sinh hoạt đông người, hạn chế hội họp, chuyển sinh hoạt văn hóa, văn nghệ vào ban đêm, tránh giờ cao điểm và địa bàn trọng điểm phòng không. Nhân dân tăng cường ý thức cảnh giác, giữ gìn bí mật nhằm hạn chế tối đa thiệt hại về người trong thời chiến.

Chi bộ xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo trạm xá xã phát động nhân dân tập trung coi trọng phong trào chăm lo, bảo vệ sức khỏe, trạm xá có đội cứu thương được trang bị nẹp, garô, bông băng, túi thuốc... để sơ cứu người bị thương. Đồng thời thực hiện chủ trương của Huyện ủy, xã vận động nhân dân xây dựng bể chứa nước sạch, xây nhà tiêu hợp vệ sinh nhằm phòng chống dịch bệnh. Tuy nhiên, công tác chăm lo sức khỏe, phòng chống dịch bệnh còn chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trong xã.

Công tác giáo dục của xã có bước phát triển mới. Trong năm học 1965-1966, Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ huyện về giáo dục, xã đã đạt một số kết quả về thực hiện một số chỉ tiêu như: đã thanh toán nạn mù chữ cho cán bộ, đảng viên và một số người dân trong xã, đến năm học 1967 - 1968, hầu hết trẻ em đến tuổi được đi học vỡ lòng, 75% số người trong độ tuổi thanh toán mù chữ, 100% cán bộ, đảng viên của xã đã biết chữ, xã đã củng cố trường cấp II Thèn Phàng.

Về công tác an ninh, quốc phòng, thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/HU ngày 05/5/1968 của Huyện ủy Xín Mần, Chi bộ xã Thèn Phàng đã nghiêm túc quán triệt,

triển khai, thực hiện tốt 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của huyện đề ra, lực lượng dân quân tự vệ của xã giữ vai trò quan trọng, có bước phát triển mới. Chất lượng dân quân tự vệ tăng do phần lớn là đảng viên, đoàn viên, bộ đội phục viên tham gia dân quân tự vệ, xã thành lập các tổ trực chiến 24/24 giờ. Với tinh thần làm chủ núi rừng, bầu trời, đất sản xuất, lực lượng dân quân tự vệ xã luôn nắm chắc tay cày, tay súng, vừa sản xuất giỏi vừa sẵn sàng chiến đấu. Đồng thời xã động viên con em của xã đi khám nghĩa vụ quân sự tại huyện được 2 đợt, qua các đợt khám đa số con em của xã đều đạt tiêu chuẩn nhập ngũ.

Về công tác Chính quyền, Ủy ban hành chính xã do Hội đồng nhân dân xã bầu ra hầu hết là những cán bộ trẻ, có thành phần cơ bản, biết chữ. Những cán bộ chủ chốt trong chính quyền là đảng viên. Chính quyền dân chủ nhân dân được kiện toàn, có phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng. Do đó, uy tín, hiệu lực của chính quyền xã ngày càng được phát huy. Cuối năm 1968, Ủy ban hành chính xã được huyện xếp loại khá. Tuy nhiên, do trình độ văn hóa của một số cán bộ, đảng viên còn thấp nên trong quá trình lãnh đạo và hoạt động còn nhiều hạn chế, thiếu chủ động, nhiều lúng túng.

Trong những năm 1965- 1968, phong trào thanh niên xã hoạt động tương đối mạnh, nhất là nhiệm vụ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu. Thanh niên luôn đi đầu trong các phong trào làm thủy lợi, trồng cây gây rừng, làm giao thông, làm phân, nhập ngũ, củng cố hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, v.v... Phong trào nhận làm việc khó của

thanh niên đã lan rộng trong xã. Phong trào “3 sẵn sàng” trong thanh niên phát triển mạnh. Qua các phong trào ấy, có nhiều thanh niên tốt được kết nạp vào Đoàn thanh niên và những thanh niên ưu tú được giới thiệu kết nạp Đảng.

Cùng với phong trào “3 sẵn sàng” của thanh niên, phong trào “3 đảm đang” của phụ nữ xã đã có những bước phát triển mới, nhất là trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Chị em luôn luôn đi đầu trong việc trồng, cấy, làm phân bón, thủy lợi, làm giao thông, tham gia quản lý hợp tác xã được quần chúng tín nhiệm. Phụ nữ của xã đã vận động nhân dân lập “hũ gạo” chống Mỹ, cứu nước. Tích cực vận động chị em tham gia lực lượng dân quân xã. Phụ nữ của xã luôn giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, vận động chồng con đi bộ đội.

Sau 4 năm chuyển hoạt động từ thời bình sang thời chiến, các phong trào “3 sẵn sàng” của thanh niên, “3 đảm đang” của phụ nữ ngày càng phát triển rầm rộ chưa từng có, với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo hơn. Nhìn chung, phong trào quần chúng, nhất là phụ nữ và thanh niên, đã có bước phát triển rõ rệt. Thanh niên xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng, phụ nữ là lực lượng tích cực tạo ra cơ sở vật chất cho xã hội và là lực lượng chủ yếu động viên chồng con ra mặt trận.

Mặt trận Tổ quốc xã hoạt động tích cực. Đến cuối năm 1968, Mặt trận Tổ quốc xã đã tổ chức học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, bài trừ mê tín dị đoan. Các cụ phụ lão tích cực tham gia trồng cây gây rừng, làm giao thông, vận động con cháu lên đường

nhập ngũ. Nhân dân các dân tộc Thèn Phàng tin tưởng vào Đảng, đoàn kết, phấn khởi thực hiện mọi nhiệm vụ được giao.

Tháng 7 năm 1968, Chi bộ xã Thèn Phàng tiến hành Đại hội lần thứ III, nhiệm kỳ 1968 - 1971. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1965 - 1968, Đại hội rút ra những bài học kinh nghiệm và đề ra những nhiệm vụ chính trong nhiệm kỳ 1968 - 1971 là: Tiếp tục phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, bảo đảm tốt nhu cầu về lương thực, thực phẩm. Tập trung củng cố, phát triển tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải. Làm tốt công tác cảnh giới, đề phòng máy bay Mỹ ném bom, duy trì tình hình an ninh trên địa bàn, ra sức chi viện sức người, sức của cho tuyến tuyến lớn miền Nam với khẩu hiệu: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”.

Đại hội bầu đồng chí Khuyên⁶ giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Ly Sấn Dền - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư chi bộ.

Do thất bại nặng nề trong chiến lược chiến tranh phá hoại Miền Bắc, ngày 01/11/1968 khi tổng thống Mỹ tuyên bố chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, hai ngày sau đó Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước anh dũng tiến lên chống Mỹ giành thắng lợi hoàn toàn. Người nêu rõ: “Nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân ta lúc này là phải nâng cao tinh

⁶ Cuối năm 1969 do đồng chí Khuyên chuyển công tác, đồng chí Hoàng Thiến Dìn được Huyện ủy chỉ định tham gia Ban chỉ ủy khóa III, nhiệm kỳ 1968 - 1971 giữ chức Bí thư chi bộ.

thần quyết chiến, quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam... Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi”⁷.

Tháng 3/1969, Bộ Chính trị đề ra những nhiệm vụ cụ thể cho quân và dân miền Bắc: Vừa khôi phục và phát triển kinh tế, vừa mở rộng quy mô và tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, đồng thời tiến hành cải tiến một bước công tác quản lý, gắn nghiên cứu khoa học với sản xuất. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiệm vụ của Bộ Chính trị đề ra, Chi bộ xã đã xây dựng chương trình thực hiện, vận động nhân dân đẩy mạnh và phát triển kinh tế, xác định rõ nhiệm vụ chính của địa phương là nông nghiệp, cây công nghiệp, chăn nuôi, nghề rừng. Chi bộ xác định rõ cơ cấu kinh tế của xã theo hướng nông, lâm nghiệp là chính. Đồng thời coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng vững mạnh các đoàn thể quần chúng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chi viện cho miền Nam. Giữa lúc nhân dân xã Thèn Phàng cùng với nhân dân cả nước đang tích cực khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội thì ngày 2/9/1969, tại Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu qua đời.

Trước khi đi xa, Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta bản Di chúc lịch sử. Trong Di chúc, người nhắc nhở: “phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống nhân

⁷ Hồ Chí Minh: toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, t.12, tr.407.

dân”; “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người... Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải rút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà⁸.

Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trên cơ sở sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng tổ chức lễ truy điệu trọng thể, trong buổi lễ Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng quyết tâm biến đau thương thành sức mạnh, ra sức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần II của Đảng bộ huyện Xín Mần và Nghị quyết Đại hội lần III của Chi bộ xã Thèn Phàng, trong đó tăng cường đoàn kết toàn dân tộc, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực đẩy mạnh sản xuất, nâng cao tính cảnh giác cách mạng, học tập phẩm chất đạo đức, tinh thần phục vụ cách mạng của Bác. Từ đó Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng ra sức làm theo lời dạy của Người, phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, xây dựng xã Thèn Phàng trở thành xã nông – lâm – tiểu thủ công nghiệp vững mạnh, là điểm sáng của huyện trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

⁸ Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 3 (1945 – 2000), Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr.327.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, để phấn đấu đạt cho được mức bình quân lương thực/1 nhân khẩu trong toàn huyện là 21 kg/tháng mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ II thông qua, Chi bộ xã Thèn Phàng khẩn trương bắt tay vào việc tuyên truyền, động viên nhân dân dám nghĩ, dám làm, tích cực thực hiện công tác củng cố hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, tổ chức tốt 3 quản, 3 khoán trong hợp tác xã nông nghiệp, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho sản xuất nông nghiệp. Tháng 3/1969, thực hiện chiến dịch đẩy mạnh sản xuất do Huyện ủy tổ chức, Chi bộ đã chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt một số nhiệm vụ: Vận động trồng các loại hoa màu ngắn hạn như rau, bí... để chống đói, trước mắt bảo vệ, chăm sóc ngô, đậu đã trồng, đồng thời vận động nhân dân tiết kiệm lương thực: ăn độn, không dùng ngô, gạo để nấu rượu...; Chuẩn bị cho việc làm mùa: đẩy mạnh làm phân xanh, thu dọn phân, chuẩn bị ruộng, mạ, sửa chữa mương, phai, cày ải nương, chuẩn bị mọi phương tiện... để khi có nước sản xuất được ngay; Tổ chức và quản lý tốt lao động, có kế hoạch bố trí và phân công lao động vào sản xuất cho hợp lý, phát huy khả năng của quần chúng...

Công tác thủy lợi được xã chỉ đạo chặt chẽ, phong trào làm thủy lợi của xã phát triển mạnh, trong đó tinh thần tự lực cánh sinh trong công tác làm thủy lợi được phát huy mạnh mẽ. Năm 1969, xã hoàn thành công trình trung thủy nông, góp phần đảm bảo nguồn nước tưới tiêu cho 95% diện tích sản xuất. Ngoài ra, xã còn làm kiểu nương bậc thang để chống hiện tượng xói mòn, tiết

kiệm nước, dễ dàng dẫn nước từ ruộng này đến ruộng kia. Năm 1971, thực hiện chủ trương của huyện, xã đã mạnh dạn đưa giống mới vào đồng ruộng như Chân châu lùn, Lục tài lieu..., phong trào làm phân bón, ủ phân xanh được phổ biến trong toàn xã, trung bình bón 84 kg phân chuồng, 0,52 kg phân đạm cho 1 kg giống. Khâu làm đất đều được cày ải từ 80 đến 95% diện tích ruộng. Khâu làm cỏ được làm từ một đến hai lần trên toàn bộ diện tích. Phong trào thi đua lao động sản xuất ở các hợp tác xã diễn ra sôi nổi, đáng khích lệ và đóng góp nghĩa vụ đối với Nhà nước, nâng cao đời sống nhân dân.

Cũng trong năm 1971, xã Thèn Phàng nói riêng, huyện Xín Mần nói chung xảy ra lũ lụt đe dọa liên tiếp trong tháng 7, 8. Mưa kéo dài đã phá hoại nhiều công trình thủy lợi ở địa phương nhưng được sự giúp đỡ của huyện, sự cố gắng của Chi bộ và chính quyền, nhân dân trong xã đã đẩy mạnh công tác thủy lợi với việc sửa chữa các mương, phai dẫn nước, đồng thời áp dụng các biện pháp khoa học – kỹ thuật trong gieo trồng... Nhờ đó năng suất lúa đạt 21,6 tạ/ha, góp phần giúp đời sống của nhân dân các dân tộc trong xã được nâng lên và hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước.

Về công tác giao thông trong những năm 1968 – 1971, xã Thèn Phàng đã góp phần không nhỏ trong việc hoàn thành và khai thông con đường ô tô từ Hoàng Su Phì đến đầu cầu Cốc Pài. Đồng thời xã thường xuyên tu sửa, duy trì con đường huyết mạch từ xã về huyện, góp phần thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, đời sống của đồng bào các dân tộc trong xã được cải thiện hơn.

Công tác văn hóa, thông tin, y tế đã có những bước phát triển mới. Công tác giáo dục xã tập trung vào công việc nâng cao chất lượng dạy và học, chú ý đào tạo con em người địa phương, duy trì công tác bổ túc văn hóa, tránh tình trạng tái mù chữ trong nhân dân. Đến năm 1971 công tác giáo dục đã có những tiến bộ, giáo viên tăng nhanh, học sinh đến trường đông hơn so với năm 1968. Công tác thông tin văn hóa văn nghệ, đã thường xuyên truyền tin tức trong nước, thế giới phục vụ đồng bào các dân tộc. Những ngày họp chợ, tích cực tuyên truyền qua hệ thống loa của xã bằng tiếng địa phương. Xã phối hợp với đội chiếu bóng của huyện thường xuyên phục vụ chiếu lưu động trong xã. Các đội văn nghệ của xã đã tự biên, tự diễn nhiều tiết mục có giá trị giáo dục, được quần chúng ưa thích. Nghệ thuật biểu diễn của các đội văn nghệ không ngừng được nâng lên. Phong trào văn hóa, văn nghệ đã góp phần động viên cán bộ và nhân dân trong xã hăng hái lao động sản xuất, công tác, chiến đấu; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh xóa bỏ hủ tục, mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống văn hóa mới. Phong trào vệ sinh phòng bệnh và chữa bệnh cho nhân dân được quan tâm hơn. Trạm xá xã thường xuyên được củng cố và được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị dụng cụ và đào tạo đội ngũ thầy thuốc. Một số cán bộ, thầy thuốc đã tận tình phục vụ nhân dân, được nhân dân trong xã tin tưởng. Công tác tiêm phòng dịch bệnh được duy trì hằng năm. Phong trào ăn chín, uống sôi, vệ sinh môi trường, diệt ruồi, muỗi... được nhân dân tích cực tham gia. Tệ nạn mê tín

dị đoan từng bước giảm dần. Nhận thức của nhân dân các dân tộc trong xã được nâng cao, ngày càng tin tưởng vào khoa học, kỹ thuật.

Đi đôi với việc lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ còn thường xuyên coi trọng công tác Xây dựng Đảng. Chi bộ tích cực quán triệt và thực hiện cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên gắn với thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được cụ thể hoá bằng Nghị quyết 195/TW và Chỉ thị 192/TW về nâng cao chất lượng đảng viên, kết nạp lớp đảng viên Hồ Chí Minh, đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Đồng thời đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đảng bộ, chi bộ "bốn tốt" đã đi vào chiều sâu trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của xã, ưu tiên hướng vào việc phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên trong Chi bộ; nâng cao vai trò của Chi bộ. Kết hợp xây dựng chi bộ "bốn tốt" với các cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, vận động bảo vệ an ninh địa phương. Chi bộ xã đã gắn việc xây dựng Đảng theo yêu cầu bốn tốt với nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cụ thể, chú trọng xây dựng tổ đảng, đảng viên "bốn tốt" làm nòng cốt, qua đó chất lượng đảng viên được nâng lên, tính tiên phong, tính gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên có bước chuyển biến mới. Năm 1971, Chi bộ xã vinh dự đạt tiêu chuẩn bốn tốt. Tuy nhiên, một số ít cán bộ, đảng viên vẫn còn có nhận thức sai lệch, chưa gương mẫu trong lao động sản xuất, tự tư, tự lợi... Chi bộ kiên quyết xử lý đảng viên thoái hóa, biến chất, góp phần giáo dục, nâng cao chất lượng đảng viên trong toàn Chi

bộ. Đồng thời chú trọng đến công tác phát triển đảng viên, tích cực bồi dưỡng đội ngũ thanh niên ưu tú của xã được giác ngộ lý tưởng của Đảng, nhờ đó từ năm 1968 - 1971 Chi bộ xã đã kết nạp thêm được 4 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong Chi bộ lên 8 đồng chí.

Trong khi miền Bắc tạm thời có hòa bình, Chi bộ và chính quyền xã luôn quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Xín Mần lần thứ II về bảo vệ trị an và biên giới, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương và Nghị quyết của Ban Thường vụ huyện ủy ngày 1-3-1969 về công tác quân sự giai đoạn 1969-1970. Năm 1969, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong xã tham gia vào lực lượng vũ trang của xã và của huyện. Xã đã phối hợp với Huyện đội tổ chức huấn luyện quân sự và chính trị cho lực lượng dân quân tự vệ, huấn luyện về tính năng của các loại vũ khí, cách sử dụng các vũ khí và chiến thuật chiến đấu, xây dựng các phương án tác chiến, các kế hoạch phòng thủ địa phương... Đồng thời thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu của các cán bộ, chiến sĩ, chỉ đạo sát sao việc bảo vệ tình hình an ninh, chính trị tại địa phương. Trong những năm 1969 - 1972, Chi bộ, chính quyền xã đã làm tốt công tác tuyển quân, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ và đi chiến đấu giải phóng miền Nam. Giai đoạn 1969 - 1970, xã đã vượt mức chỉ tiêu giao quân. Đặc biệt đã làm tốt công tác tư tưởng cho số thanh niên bỏ ngũ trở lại tiếp tục đi chiến đấu. Công tác hậu phương quân đội cũng được

tiến hành thường xuyên nên đã động viên rất lớn đối với nhân dân và thanh niên. Các thương binh, gia đình liệt sĩ được giải quyết các chính sách về vật chất và tinh thần chu đáo. Các gia đình bộ đội đều được điều hòa lương thực, chiếu cố công ăn việc làm. Chính quyền, đoàn thể xã thường xuyên quan tâm, giúp đỡ các gia đình chính sách để họ có cuộc sống ấm no hơn. Phong trào thi đua nhập ngũ thật sự sâu rộng và rầm rộ. Nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đã lần lượt tiễn con em mình lên đường đánh Mỹ, góp phần bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Tháng 6 năm 1971, Chi bộ Đảng xã Thèn Phàng tiến hành tổ chức Đại hội chi bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ 1971 – 1973, dự Đại hội có 8 đảng viên. Đại hội khẳng định: Mặc dù xã Thèn Phàng là xã nhỏ, dân số ít và thưa thớt, diện tích đất sản xuất không nhiều, nhưng Chi bộ xã phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc trong xã, tận dụng tính ưu việt của quan hệ sản xuất mới, động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất và bảo vệ địa phương, nên đời sống nhân dân dần ổn định hơn trước, các phong trào phát triển khá. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 1968 - 1971, Đại hội đề ra phương hướng chung trong nhiệm kỳ 1971 - 1973: quyết tâm giữ vững và phát huy kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp, kiên quyết không để sụt giảm tổng sản lượng lương thực trong nhiệm kỳ tới, phân đấu mỗi hộ gia đình có từ 1 - 2 con lợn, mỗi lao động trong xã đảm nhận từ 0,4 - 0,8ha đất sản xuất trở lên. Tăng cường công tác quân sự và an ninh, xây dựng

lực lượng dân quân tự vệ mạnh. Đồng thời thực hiện tốt Nghị quyết số 198-NQ/TW của Bộ Chính trị về giáo dục, cải tạo các phần tử tiêu cực trong xã hội.

Đại hội bầu đồng chí Hoàng Thiến Dìn làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Sin Sò Di được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư.

Xuân hè năm 1972, quân và dân miền Nam mở cuộc tiến công chiến lược lớn trên khắp chiến trường, vùng giải phóng được mở rộng, đẩy kế hoạch “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ có nguy cơ phá sản. Để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ vội vã huy động một lượng lớn không quân và hải quân ồ ạt tham chiến ở miền Nam và trở lại đánh phá miền Bắc với mức độ vô cùng ác liệt. Chúng dùng thủy lôi phong tỏa các cửa biển ở miền Bắc hòng chặn đứng sự chi viện cho cuộc chiến đấu ở miền Nam. Từ ngày 16-4-1972, Ních-xon tuyên bố chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai chống miền Bắc, đế quốc Mỹ dùng máy bay chiến lược B52 đánh phá ác liệt Hà Nội, Hải Phòng và các thành phố, thị xã lớn ở miền Bắc với dã tâm ngông cuồng: “đẩy miền Bắc Việt Nam trở lại thời kỳ đồ đá”. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi đồng bào chiến sỹ toàn miền Bắc: “Nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, kịp thời giáng trả những đòn quyết liệt”. Trên tinh thần đó, thực hiện Chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần, Chi bộ xã Thèn Phàng đã xác định giữ vững miền đất và vùng trời Thèn Phàng, trong đó tăng cường xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, nâng cao tinh

thần cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch, giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ tốt tài sản xã hội chủ nghĩa và thành quả lao động vừa chi viện cho miền Nam chiến thắng.

Công tác xây dựng Đảng trên tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, tiếp tục thực hiện Nghị quyết 195-NQ/TW của Bộ Chính trị, giai đoạn 1971 – 1973 Chi bộ xã mở cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên, qua cuộc vận động đã mang lại kết quả khả quan, qua đó Chi bộ khắc phục được những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đảng viên gương mẫu hơn trong công tác và trong lao động sản xuất. Công tác phát triển đảng được đẩy mạnh, cơ sở Đảng quan tâm hơn đến việc tăng cường số lượng và chất lượng đảng viên. Trong 3 năm (1971 – 1973), Chi bộ xã đã kết nạp được thêm 3 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn Chi bộ lên 11 đồng chí.

Đối với hoạt động của đoàn thanh niên. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, chi bộ luôn chú ý đến công tác giáo dục về đường lối, chính sách, pháp luật, quan điểm đấu tranh cách mạng của Đảng cho thanh niên. Trong đó nhấn mạnh: Tất cả Đảng viên từ 18 đến 30 tuổi cần phải tham gia sinh hoạt Đoàn để tăng cường chất lượng cho Đoàn, đưa công tác thanh niên vào hành động cách mạng bằng việc đẩy mạnh phong trào “Ba sẵn sàng”, xây dựng lối sống chuẩn mực cho thanh niên noi theo. Qua đó, phong trào thanh niên của xã có tiến bộ rõ rệt trong sản xuất, thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ, tham gia dân quân tự vệ, thành lập tổ trực chiến, tăng gia sản xuất,

làm phân bón, làm thủy lợi, là lực lượng đi đầu trong việc áp dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất...

Hội phụ nữ xã có nhiều cố gắng trong công tác củng cố và phát triển tổ chức Hội. Giai đoạn 1971 – 1973, đã có hàng trăm chị em tham gia sinh hoạt Hội. Với những hoạt động, phong trào thiết thực như “3 sẵn sàng”, “tổ hòa giải”, vận động chồng, con nhập ngũ, là lực lượng lao động sản xuất chính, gánh vác các công việc nặng nhọc như: cày, bừa, khiêng vác... chị em đều đảm nhiệm được, giúp đỡ các gia đình chính sách trên địa bàn xã. Qua đó góp phần hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc của xã đã phát huy tinh thần Nghị quyết của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ III, tổ chức học các văn kiện, nghiên cứu bài nói chuyện của đồng chí Trường Chinh tại Đại hội. Thông qua tổ chức và các hội viên của các Hội đoàn thể đã đẩy mạnh tuyên truyền vận động ủng hộ thương binh, liệt sĩ nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7) hàng năm. Trong giai đoạn 1971 – 1973, các tổ chức Hội đã tích cực kêu gọi ủng hộ tiền vào quỹ Tình nghĩa giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ trên địa bàn xã. Đồng thời có kế hoạch cụ thể phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể xã làm tốt công tác hậu phương quân đội. Nhờ đó các đồng chí thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình quân nhân đi B⁹ đều phấn khởi tin tưởng và yên tâm lao động sản xuất.

⁹ Để tăng cường chi viện cho cách mạng miền Nam, nhiều người từ miền Bắc vượt Trường Sơn vào Nam công tác, chiến đấu, còn gọi là “đi B”.

Cuối tháng 12/1972, quân và dân miền Bắc lập chiến công vang dội, đánh bại cuộc tập kích đường không của đế quốc Mỹ vào thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh lân cận. Ngày 27/01/1973, tại Pari, Hiệp định về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam, rút hết quân Mỹ và quân các nước phụ thuộc Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam chính thức được ký kết. Đây là thắng lợi to lớn, cơ bản của nhân dân ta. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu từ bỏ âm mưu chia cắt đất nước ta lâu dài, vẫn tiếp tục viện trợ cho ngụy quyền Sài Gòn về kinh tế và vũ khí chiến tranh. Cuộc chiến đấu của quân và dân ta chưa kết thúc. Để tăng cường sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, đập tan chế độ ngụy quân, ngụy quyền Sài Gòn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đầu năm 1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân miền Bắc hãy đem hết sức mình ra lao động sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh, củng cố hậu phương vững chắc, đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng tích cực ra sức phát triển kinh tế địa phương, cùng với huyện, với tỉnh dốc lòng, dốc sức chi viện cho quân và dân miền Nam chiến đấu đánh cho Ngụy nhào.

Tháng 7 năm 1973, Chi bộ xã Thèn Phàng đã tổ chức Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 1973 – 1975, dự Đại hội có 11 đảng viên. Đại hội khẳng định những thành tích, những kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ qua. Đồng thời đề ra phương hướng,

nhệm vụ trong nhiệm kỳ 1973 – 1975: Tiếp tục ra sức củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, thực hiện tốt việc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa kết hợp chặt chẽ với quốc phòng và giữ vững an ninh. Trong nông nghiệp, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp toàn diện, thực hiện thâm canh, chuyên canh trên quy mô toàn xã. Phát huy được vai trò lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền và hoạt động của các đoàn thể xã; tiếp tục ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam, góp phần hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, thống nhất đất nước.

Đại hội đã bầu đồng chí Sin Dò Di làm Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Ngay sau Đại hội, Chi bộ xã tập trung thực hiện áp dụng khoa học – kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, chú trọng khâu chọn giống, phân bón và gieo cấy đúng thời điểm, hợp thời vụ; đồng thời kết hợp thâm canh nhằm tăng năng suất cây trồng. Do đó đến năm 1975, sản lượng lương thực cả năm đạt 654 tấn. So với năm 1971, sản lượng lương thực năm 1975 tăng 54 tấn, diện tích, sản lượng cây lương thực như: đậu tương, ngô, sắn... đều tăng so với trước. Trong chăn nuôi, diện tích chuồng trại chăn nuôi được mở rộng, nhân dân trong xã tận dụng nguồn cỏ tự nhiên để chăn thả trâu, bò và trích một phần quỹ đất sản xuất để trồng cỏ đảm bảo thức ăn cho gia súc.

Ngành lâm nghiệp trong ba năm (1973 - 1975), xã đã có nhiều cố gắng trong việc bảo vệ rừng, trồng rừng, khoanh rừng, tu bổ rừng, đồng thời khai thác hợp lý theo

kế hoạch. Phong trào trồng rừng diễn ra sôi nổi. Diện tích trồng rừng hàng năm đều tăng. Đến năm 1980 xã có phân vùng rõ ràng, tăng cường trồng cây trên đồi hoang núi trọc, nhằm chống xói mòn đất, lấy gỗ phục vụ cho địa phương, ngoài ra còn giữ độ ẩm cho đất, chống xói mòn.

Những năm 1973 – 1975, công tác giáo dục trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì. Ủy ban hành chính xã đã thực hiện tu sửa lại trường lớp, nâng cao chất lượng dạy và học. Số học sinh đến lớp tăng dần lên so với các năm trước, các em học sinh ngoài thời gian lên lớp còn tham gia lao động sôi nổi tại địa phương, hưởng ứng phong trào Trần Quốc Toản... Đặc biệt, phong trào toàn dân tham gia xây dựng giáo dục đã gây được ý thức trong nhân dân, có tác dụng thiết thực trong việc làm trường lớp cho con em học tập trên địa bàn xã. Hoạt động của trạm xá xã có những chuyển biến tốt, kịp thời phát hiện các bệnh thông thường, bảo vệ sức khỏe đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trạm xá xã tiếp tục được đầu tư thiết bị, thuốc và cán bộ y tế, góp phần phục vụ tốt công tác khám, chữa bệnh. Xã đã kết hợp Đông – Tây y trong điều trị bệnh có hiệu quả tốt.

Về giao thông vận tải, xã Thèn Phàng cùng với xã Ngán Chiên đã làm xong cầu treo Thèn Phàng đi Ngán Chiên. Do có đường giao thông thuận tiện từ xã về trung tâm huyện và các con đường liên xã, đây là điều kiện để công tác phân phối, lưu thông hàng hóa thiết yếu phục vụ nhân dân được đảm bảo.

Công tác giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn xã được đẩy mạnh, vừa tăng cường tuyên truyền nhân dân ý thức cảnh giác, vừa kịp thời trấn áp những đối tượng xấu, đối tượng gây rối trật tự trị an. Đối với công tác động viên lực lượng chi viện miền Nam, Chi bộ xã đã tập trung cao độ cho công tác tuyên quân, quan tâm thích đáng đến thực hiện chính sách hậu phương quân đội, nhằm xây dựng hậu phương đoàn kết. Chính quyền xã lập kế hoạch điều hòa lương thực cho các gia đình chính sách trong từng vụ sản xuất. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã phân công cán bộ đến tặng quà, thăm hỏi các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với nước các ngày lễ, tết. Trong 3 năm, Thèn Phàng đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch giao quân, đảm bảo về thời gian thực hiện.

Thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW, ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, Chi bộ xã Thèn Phàng triển khai đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Chi bộ, quán triệt Điều lệ Đảng, mở rộng đấu tranh tự phê bình và phê bình. Kiên quyết xử lý những trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật và đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách. Qua đợt rèn luyện thử thách trong thực tế và sinh hoạt Đảng theo Chỉ thị 192-CT/TW, đa số đảng viên trong Chi bộ đều phát huy tính tiên phong, gương mẫu trong công tác, dũng cảm trong lao động và sẵn sàng chiến đấu, góp phần làm cho Chi bộ ngày càng vững mạnh. Công tác phát triển đảng

viên được chú trọng. Trong 3 năm (1973 – 1975), có 2 quần chúng ưu tú được đứng vào hàng ngũ của Đảng, tổng số đảng viên trong Chi bộ lên 13 đồng chí.

Bộ máy chính quyền xã thường xuyên được củng cố vững mạnh, đủ sức đảm đương và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trên 99% cử tri của xã tham gia bỏ phiếu Hội đồng nhân dân các cấp ngày 6-4-1975 và bầu đồng chí Sin Sò Dĩ giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Đoàn viên, thanh niên trong xã hăng hái tham gia phong trào “3 sẵn sàng”, luôn đi đầu, xung kích hầu hết các lĩnh vực: lao động sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu... Các em thiếu nhi có phong trào thi đua “Làm nghìn việc tốt”.

Trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh, nam giới hầu hết ra chiến trường, nên các hội viên Hội Phụ nữ xã luôn động viên nhau thi đua sản xuất, động viên chồng, con lên đường nhập ngũ tham gia chiến đấu. Nhiều chị em trong xã đạt danh hiệu “ba đảm đang”... Góp phần giúp xã hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ lương thực cho Nhà nước. Nhiều chị em còn tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dũng cảm cầm chắc tay súng bảo vệ quê hương xã Thèn Phàng.

Những tháng cuối năm 1974, tình hình chiến sự ở miền Nam chuyển biến nhanh chóng. Nhận thấy thuận lợi, thời cơ mới, Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định giải phóng miền Nam, trong phong trào chung, xã Thèn Phàng tích cực động viên nhân dân tập trung sản xuất, dốc lòng, dốc sức góp phần chi viện cho tiền tuyến đánh Mỹ giải phóng miền Nam. Ngày mùng 10/3/1975, ta nổ súng giải phóng Buôn Ma Thuột, mở đầu cuộc tiến công

và nổi dậy mùa Xuân năm 1975. Với những thắng lợi liên tiếp, ngày 14/4/1975, Bộ Chính trị quyết định mở Chiến dịch Hồ Chí Minh, quyết tâm giải phóng miền Nam. Ngày 26/4/1975, chiến dịch mở màn. Với khí thế thần tốc, táo bạo, đúng 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, lá cờ giải phóng tung bay trên nóc Dinh Độc lập, tập đoàn Ngụy quyền đầu hàng, miền Nam hoàn toàn được giải phóng. Đất nước thống nhất, non sông thu về một mối, nhân dân các dân tộc xã Thềm Phàng cùng cả nước bước sang một trang sử mới – độc lập, thống nhất cùng đi lên Chủ nghĩa xã hội.

Chương III

NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ THÈN PHÀNG CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1985)

1. Chi bộ xã Thèn Phàng lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện sản xuất nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa (1975 - 1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đất nước độc lập, thống nhất. Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng vô cùng phấn khởi, cùng với nhân dân cả nước bước vào một thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tại Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) họp vào tháng 8/1975, đã quyết định những vấn đề trọng đại của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là hoàn thành thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước bước vào chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hội nghị thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, chủ trương hợp nhất các tỉnh thành những đơn vị hành chính - kinh tế với quy mô cần thiết.

Ngày 25-9-1975 Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khoá III) ra Nghị quyết số 245-NQ/TW “Về việc bỏ khu, hợp tỉnh”. Nghị quyết của Bộ Chính trị nêu rõ: “Việc hợp nhất các tỉnh nhỏ hiện nay thành những tỉnh mới là nhằm xây

dựng các tỉnh thành những đơn vị kinh tế, kế hoạch và đơn vị hành chính có khả năng giải quyết đến mức cao nhất những yêu cầu về đẩy mạnh sản xuất, tổ chức đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân, về củng cố quốc phòng, bảo vệ trị an và khả năng đóng góp cao nhất vào sự nghiệp chung của cả nước; đồng thời cũng để giảm bớt các trung gian, giảm bớt đầu mối trực thuộc Trung ương”. Bộ Chính trị quyết định hợp nhất 21 tỉnh, trong đó có Hà Giang và Tuyên Quang. Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, tại kỳ họp thứ 2, ngày 27/12/1975, Quốc hội khóa V quyết nghị hợp nhất hai tỉnh Hà Giang và Tuyên Quang thành tỉnh Hà Tuyên.

Ngày 25/4/1976, diễn ra sự kiện trọng đại, cử tri xã Thèn Phàng cùng với cử tri cả nước nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa VI. Cuộc bầu cử lần này diễn ra trong bối cảnh đất nước vừa thống nhất hai miền Bắc – Nam. Tỷ lệ cử tri xã đi bầu cử đạt tỷ lệ cao đã khẳng định tinh thần cách mạng, niềm tin tuyệt đối của nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đối với Đảng, Chính phủ và Quốc hội. Đây cũng là thắng lợi lớn về tư tưởng, tạo nên sự nhất trí cao trong toàn Chi bộ và nhân dân, cổ vũ tinh thần quyết tâm xây dựng địa phương trong thời kỳ mới.

Sau hơn 20 năm tiến hành công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, thực hiện nhiệm vụ vừa chiến đấu vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng tuy đạt được nhiều thành tựu lớn lao. Nhưng cũng như các địa phương khác trong cả nước, sự nghiệp cách mạng của Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng còn đương đầu với nhiều khó khăn,

thách thức. Thiên tai, thời tiết diễn biến phức tạp gây khó khăn cho sản xuất và đời sống nhân dân. Trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật của cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của cách mạng. Các thế lực thù địch tìm mọi thủ đoạn để phá hoại công cuộc kiến thiết đất nước...

Trong tình hình mới, để kịp thời đề ra chủ trương, giải pháp thích hợp nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tháng 6 năm 1976, Chi bộ xã Thèn Phàng tổ chức Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ 1976 - 1978, dự đại hội có 13 đảng viên. Đại hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 1974 - 1975, đề ra phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 3 năm (1976 - 1978) là: Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Ra sức phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp và tiểu thủ công nghiệp địa phương. Trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ then chốt trong giai đoạn (1976 - 1978) là phải đủ ăn và có sản phẩm hàng hóa, sớm thoát khỏi tình trạng sản xuất theo kiểu tự cung, tự cấp.

Đại hội đã bầu 3 Đồng chí vào Ban chi ủy khóa VI, đồng chí Sùng Khậy Diu¹⁰ được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Chân Diu Phù được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ - Chủ tịch UBND, đồng chí Vàng Diu Sán được bầu làm Chi ủy viên.

¹⁰ Đầu năm 1977, đồng chí Lèng Phà Chỉ được huyện chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ thay đồng chí Sùng Khậy Diu do chuyển công tác khác.

Ngay sau Đại hội, Ban Chi ủy Chi bộ đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyên truyền trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về thành công của Đại hội, phổ biến quán triệt Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ VI. Chi bộ xã Thèn Phàng tập trung xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chỉ đạo chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã tổ chức động viên nhân dân phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của kế hoạch 3 năm (1976 – 1978).

Để thực hiện được tốt kế hoạch 3 năm đã đề ra, Chi bộ đã phát động các phong trào thi đua sôi nổi trên toàn bộ các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Chi bộ chỉ đạo từng bước tổ chức lại sản xuất theo hướng thâm canh, chuyên canh và tăng vụ, đẩy mạnh sản xuất lương thực, bảo đảm gieo trồng hết diện tích, phấn đấu đạt tổng sản lượng ở những cây chủ yếu như cây lương thực (lúa, ngô) của xã, bảo đảm tốt công tác thủy lợi phục vụ tưới tiêu. Trong chăn nuôi, tích cực tuyên truyền tới nhân dân không thả rông gia súc, nhằm bảo vệ mùa màng và tận dụng nguồn phân gia súc để làm phân bón, đồng thời chú trọng tới chất lượng sản phẩm. Từ những việc làm trên, nhìn chung các loại cây trồng của xã đều phát triển tốt, xã tận dụng tối đa diện tích đất để phát triển sản xuất đạt 100% kế hoạch. Năng suất lúa năm 1978 đạt trên 30 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 690 tấn.

Về lâm nghiệp, Chi bộ, chính quyền xã chú trọng công tác giáo dục, tuyên truyền về vị trí quan trọng của

rừng, nâng cao trách nhiệm của nhân dân trong việc bảo vệ rừng. Phân rõ ranh giới đất rừng và đất sản xuất nông nghiệp, đất phục vụ quốc phòng và đất hợp tác xã. Tích cực trồng cây gây rừng từng bước phủ xanh đồi hoang, đất trống. Tuy nhiên công tác quản lý, bảo vệ rừng còn thiếu chặt chẽ và kiên quyết nên nạn chặt phá rừng vẫn còn xảy ra.

Các hoạt động văn hóa – thông tin tập trung tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân thi đua lập thành tích trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện Xín Mần lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng theo trình độ phù hợp nhất, góp phần nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, xây dựng nếp sống văn minh và gia đình văn hóa mới. Trong các lĩnh vực cưới xin, ma chay vẫn còn nhiều tồn tại như kết hôn không đúng tuổi, trong đó có cả cán bộ và nhân dân. Về y tế xã đã tăng cường làm tốt công tác khám, chữa bệnh cho cán bộ, nhân dân và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, làm các công trình vệ sinh và chuồng trại gia súc xa nhà, làm hố ủ phân. Riêng công tác tiêm phòng đạt khá. Về công tác giáo dục xã có nhiều cố gắng, đạt được một số kết quả mới, phong trào bổ túc văn hóa được duy trì và phát triển mạnh, thực hiện chỉ đạo của huyện, xã mở chiến dịch ánh sáng văn hóa đã thu được nhiều kết quả tốt, Năm 1978, xã Thèn Phàng đã cơ bản xóa được mù chữ.

Công tác xây dựng Đảng được chi bộ chỉ đạo chặt chẽ, trước tình hình có nhiều biến động, tác động trực

tiếp đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã, Chi bộ xã đã mở các đợt sinh hoạt nhằm nâng cao nhận thức về đường lối chính trị của Đảng. Thực hiện Chỉ thị số 72-CT/TW, ngày 05/8/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và chủ trương của huyện ủy Xín Mần về việc mở đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt trong Đảng, Chi bộ xã đã tiến hành đợt phê bình và tự phê bình trong Ban Chi ủy Chi bộ. Các đồng chí trong Ban Chi ủy nghiêm túc tự kiểm điểm bản thân, đồng thời góp ý giữa các đồng chí một cách chân tình, cởi mở. Sau đợt tự phê bình và phê bình, Ban Chi ủy quyết định triển khai đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Chi bộ, tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nghiên cứu, quán triệt tinh thần Chỉ thị; toàn thể đảng viên tự kiểm điểm những ưu, khuyết điểm của mình; quần chúng tham gia thảo luận góp ý xây dựng Đảng. Nhìn chung, trong các đợt sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên đều tham gia trao đổi, thảo luận sôi nổi, nâng cao nhận thức về đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội. Do vậy, mặc dù tình hình diễn biến phức tạp, đất nước gặp nhiều khó khăn nhưng Chi bộ luôn giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong cả tư tưởng và hành động, tạo ra sức mạnh to lớn để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu trong kế hoạch 3 năm đã đề ra. Công tác phát triển Đảng được chú trọng, giai đoạn 1976 – 1978 Chi bộ xã đã kết nạp được thêm 4 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 17 đồng chí.

Công tác củng cố chính quyền được Chi bộ quan tâm chỉ đạo. Chi bộ nghiêm túc tổ chức thực hiện cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp tỉnh, huyện, xã với số lượng cử tri xã đi bầu đạt tỷ lệ cao, đảm bảo diễn ra một cách chặt chẽ, đúng trình tự, đúng pháp luật. Trong kỳ họp đầu tiên Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Chấn Diu Phù được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Thông qua cuộc bầu cử, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn thêm một bước, tạo điều kiện phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân. Tuy nhiên, công tác chính quyền xã vẫn còn một số hạn chế như: việc bồi dưỡng lề lối làm việc cho các thành viên Hội đồng nhân dân xã chưa kịp thời; phương pháp tổ chức động viên quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước đạt hiệu quả chưa cao.

Qua 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ (1976 – 1978) xã còn gặp không ít khó khăn, tình hình thời tiết diễn biến thất thường, hạn hán, lũ quét, sạt lở đất hay xảy ra, trình độ dân trí còn thấp, năng lực quản lý kinh tế - xã hội của đội ngũ cán bộ, đảng viên của xã còn nhiều hạn chế, cơ sở vật chất của xã còn nghèo nàn... Song phát huy tinh thần tự lực, tự cường. Chi bộ và nhân dân các dân tộc Thèn Phàng kiên trì vượt qua thử thách, khắc phục những khó khăn, tạo chuyển biến tích cực trong sản xuất nông – lâm nghiệp, giữ vững ổn định chính trị, xã hội. Tuy trong từng giai đoạn, từng lĩnh vực còn những hạn chế nhất định, song những kết quả đạt được có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt làm cơ sở bước vào thực hiện kế hoạch của Chi bộ trong giai đoạn tiếp theo.

Cuối năm 1977 đầu năm 1978, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc trở nên phức tạp, phía bên kia biên giới Trung Quốc đơn phương cắt viện trợ, rút chuyên gia về nước, từ giữa năm 1978 trở đi, gây ra “sự kiện người Hoa”, đẩy mạnh các hoạt động quân sự ở biên giới, làm cho tình hình biên giới phía Bắc nói chung, huyện Xín Mần nói riêng trở nên căng thẳng và ngày càng phức tạp. Tại biên giới, từ Sơn Vĩ (Mèo Vạc) đến Pà Vầy Sủ (Xín Mần), phía Trung Quốc thường xuyên tiến hành các hoạt động xâm canh, xâm cư, di dời cột mốc, tăng cường hoạt động quân sự, mở đường sát biên giới, tung thám báo, biệt kích vào sâu nội địa Việt Nam thăm dò tin tức, kích động gây chia rẽ, lôi kéo người Hoa về nước, tình hình người Hoa di chuyển, qua lại giữa hai bên biên giới đã gây mất ổn định an ninh, trật tự của huyện, gây lộn xộn trong việc ổn định đời sống nhân dân. Trước tình hình trên, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần, Chi bộ xã Thèn Phàng đã thành lập Ban chỉ huy quân sự xã do đồng chí Bí thư Chi bộ làm trưởng Ban, thành lập 01 trung đội dân quân cơ động và 01 trung đội vận tải gồm 30 ngựa thồ; đồng thời chỉ đạo xây dựng phương án tác chiến tại chỗ và cơ động, tổ chức luyện tập quân sự, báo động sẵn sàng chiến đấu; vận động nhân dân tổ chức đào hầm, hào, xây dựng các chốt tránh pháo; hưởng ứng chiến dịch làm chông để cắm chông dọc các xã biên giới của huyện trên một đoạn dài 48km đã cắm được 50 vạn cây chông.

2. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ biên cương của Tổ quốc (1980 - 1985)

Đầu năm 1979, kẻ địch ngày càng gây tình hình căng thẳng ở biên giới, đe dọa an ninh và tính mạng của nhân dân. Thực hiện chỉ đạo của huyện ủy Xín Mần, Chi bộ xã đã kiên trì thuyết phục nhân dân trong xã chuyển từ thời bình sang thời chiến. Là xã nằm sát tuyến biên giới của huyện, đường xá đi lại còn nhiều trở ngại, lực lượng lao động lại bị huy động vào việc đào hầm, hào trú ẩn, xây dựng tuyến phòng phủ của xã, lực lượng thanh niên trẻ khỏe là nguồn lao động chính được điều động lên các điểm chốt trực chiến của xã, dẫn đến tình hình càng trở nên khó khăn hơn, nhất là trong việc thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa xã hội.

Ngày 17 tháng 02 năm 1979, Chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra, trên địa bàn huyện, 1 trung đoàn bộ binh có pháo lớn yểm trợ đã đánh chiếm Bản Máy, Bản Pắc (từ ngày 6 đến ngày 18 tháng 03 năm 1979), lực lượng vũ trang của ta đã chiến đấu vô cùng anh dũng. Thực hiện Chỉ thị số 67-CT/TW, ngày 01/3/1979 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị số 13-CT/QP của Bộ Quốc phòng về xây dựng công sự và trận địa sẵn sàng chiến đấu. Xã Thèn Phàng thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần đã thành lập 1 tiểu đoàn ngựa thồ chủ lực gồm: 20 con ngựa và 20 lao động. Tiểu đoàn trên do Ủy ban nhân dân xã điều động khi có chiến sự xảy ra nhằm đảm bảo chi viện kịp thời đến trận địa trong

thời gian ngắn nhất. Đồng thời làm tốt công tác sơ tán nhân dân về nơi an toàn, xã cử nhiều đồng chí trong lực lượng dân quân tự vệ lên tuyến trước tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu; động viên, vận động nhân dân trong xã ủng hộ lương thực cho quân và dân các xã vùng biên giới. Sẵn sàng tham gia sửa chữa đường giao thông khi bị địch bắn phá, cùng với nhân dân trong huyện, xã góp phần vận chuyển nhiều tấn hàng chi viện hậu cần từ huyện qua xã lên các xã biên giới, chủ động trong việc bảo đảm lương thực, thực phẩm, thuốc men... Từ những việc làm trên đã đóng góp tích cực vào việc phục vụ chiến đấu, giữ vững các mặt hoạt động kinh tế - văn hóa, xã hội và đảm bảo đời sống nhân dân trong xã.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần, để kịp thời củng cố lại tình hình tổ chức và sản xuất ở địa phương sau khi chiến sự xảy ra, tháng 7 năm 1979, Chi bộ Đảng xã Thèn Phàng đã tiến hành Đại hội chi bộ lần thứ VII, nhiệm kỳ 1979 – 1981, dự Đại hội có 17 đảng viên. Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ mới là: Tăng cường công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, bảo đảm đầy đủ quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của quần chúng trên mọi lĩnh vực công tác, kiện toàn công tác tổ chức và cán bộ, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức quần chúng, vận dụng một cách sáng tạo các nhiệm vụ phát triển trên tất cả lĩnh vực vào thực tế của địa phương nhằm tạo bước chuyển biến mới, tạo thế cân đối vững chắc giữa hai ngành trồng trọt và chăn nuôi để sản phẩm làm ra năng suất ngày càng cao, có sản phẩm để trao đổi

buôn bán với các vùng khác... Đồng thời đề cao cảnh giác, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, chú trọng củng cố lực lượng dân quân tự vệ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên cương Tổ quốc. Đại hội bầu đồng chí Mai Thon là Bí thư Chi bộ, đồng chí Chấn Diu Phù được bầu là Phó Bí thư.

Đại hội Chi bộ xã lần thứ VII thành công tốt đẹp. Những phương hướng, nhiệm vụ mà Đại hội quyết định triển khai trong giai đoạn 1979 – 1981 sát thực với hoàn cảnh địa phương, huy động sức mạnh nội lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, vượt qua mọi khó khăn thách thức, tạo ra bước phát triển mới trong kinh tế - xã hội – quốc phòng – an ninh. Đến giữa năm 1980 xã đạt được một số kết quả: Trong sản xuất nông nghiệp, tổng sản lượng lương thực đạt được 725 tấn, mức bình quân lương thực đầu người đạt 255 kg/năm. Đây là năm nhân dân trong xã không những sản xuất đủ ăn mà còn có lương thực bán cho Nhà nước. Bên cạnh đó, Chi bộ xã chỉ đạo Ban mặt trận và các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng phong trào quyên góp giúp đỡ đồng bào biên giới với tinh thần “nuờng cơm xẻ áo”, “lá lành đùm lá rách” do Đảng bộ huyện phát động. Trong một thời gian ngắn xã đã động viên nhân dân tham gia đóng góp tích cực được hàng trăm kg thóc.

Hoạt động của ngành tiểu thủ công nghiệp cũng được đẩy mạnh, đã sản xuất được nhiều nông cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp như: dao, rìu, liềm, cuốc, cày... vừa đem lại lợi nhuận kinh tế vừa góp phần giúp người

dân có nông cụ sản xuất và phục vụ đời sống. Đội vận chuyển của xã với 20 người và 20 con ngựa tham gia cùng huyện vận chuyển hàng hóa đến vùng trận địa để phục vụ chiến đấu.

Cuối năm 1980, tình hình sản xuất ở một số nơi trong xã phát triển chưa vững chắc; Xã còn gặp khó khăn và lúng túng trong quản lý và tổ chức sản xuất; sản xuất phát triển chậm do thâm canh yếu, còn mất cân đối giữa trồng trọt và chăn nuôi; công tác quản lý rừng đôi khi còn buông lỏng, nạn chặt phá rừng, đốt rừng làm nương rẫy chưa được chặn đứng, các biện pháp bảo vệ rừng chưa được thực hiện tốt. Trình độ tổ chức và quản lý của Ủy ban nhân dân xã tuy đã trải qua nhiều năm, có kinh nghiệm nhưng nhìn chung còn yếu. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, nhân dân xã Thèn Phàng đã phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, vượt khó vươn lên và giành được nhiều thành tích trên tất cả các lĩnh vực.

Những năm đầu thập kỷ 80, tình hình biên giới vẫn tiếp tục căng thẳng, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu thâm độc nhằm phá hoại thành quả cách mạng mà chúng ta giành được. Một mặt chúng bao vây kinh tế; mặt khác, chúng tiến hành các thủ đoạn chống phá chính quyền, gây khó khăn cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng và nhân dân ta, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, việc duy trì cơ chế bao cấp bộc lộ hạn chế nhiều mặt, cản trở sản xuất phát triển, đẩy lạm phát tăng nhanh. Năm 1980 so với năm 1976, lạm phát tại nước ta tăng hơn 3 con số.

Lúc này trên địa bàn xã Xín Mần giáp với xã Thèn Phàng là xã trắng¹¹ không có dân sinh sống. Đúng trước yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ sự toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ, biên giới Quốc gia thì phải có dân, có chính quyền, chính vì vậy ngày 14/5/1981 Hội đồng Bộ trưởng đã có Quyết định số 185 – CP về việc điều chỉnh các xã biên giới, trong đó sáp nhập xã Thèn Phàng và xã Xín Mần thành một xã lấy tên là Xín Mần.

Để ổn định tình hình tổ chức của Chi bộ sau khi sáp nhập hai xã. Ngày 16/4/1982, Chi bộ xã Xín Mần tổ chức Đại hội lần thứ VI¹² tới dự Đại hội có 27 đảng viên. Đại hội đánh giá lại chặng đường vừa chiến đấu vừa sản xuất trong 3 năm (1979 -1981), đề ra phương hướng cho những năm 1982 - 1985, nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đánh thắng hoàn toàn cuộc chiến tranh phá hoại của kẻ địch và ra sức phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nhằm từng bước nâng cao đời sống cho nhân dân các dân tộc, làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước. Tại Đại hội đã nhất trí đưa ra các chỉ tiêu về phát triển kinh tế xã hội, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong những năm 1982 -

¹¹ Từ mùa xuân năm 1978, vấn đề người Hoa đã trở nên căng thẳng tại Xín Mần. Đêm 28-5-1978, người Hoa ở xã Xín Mần ô ạt chạy sang Trung Quốc do Ly Ngán Dũng cầm đầu. Sau ngày đó, với một thời gian dài, người Hoa ở Bản Mấy, Bản Páng, mà chủ yếu là ở xã Xín Mần, họ cứ đi đi về về, gây tình hình lộn xộn. Mặc dù ta kiên trì vận động họ ổn định nhưng không có kết quả. Sau khi ta có chủ trương điều chuyển họ về tuyến sau, xã Xín Mần là 1 xã duy nhất chỉ có dân tộc Hoa, hơn 300 hộ chạy sang bên kia biên giới, chỉ có 2 hộ chấp hành sự điều chuyển của ta đi về tuyến sau. Trong số đó có 15 đảng viên, một cán bộ thoát ly, một phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc huyện, một bí thư chi bộ, một chủ tịch xã Xín Mần. Trước tình hình đó, Huyện ủy ra quyết định giải tán chi bộ xã Xín Mần.

¹² Lúc này sau khi sáp nhập, hai xã thống nhất lấy số nhiệm kỳ theo Chi bộ xã Xín Mần.

1985. Đại hội đã bầu đồng chí Hoàng Cao Khải làm Bí thư chi bộ, đồng chí Thành Tín Sài làm Phó bí thư chi bộ xã Xín Mần.

Trên cơ sở hoạch định lại địa giới và các đơn vị hành chính, tháng 1/1984 địa giới xã Xín Mần được phân định nằm trong tuyến 1 gồm 4 xã biên giới có nhiệm vụ trực tiếp tham gia, phối hợp với các lực lượng chiến đấu bảo vệ đường biên, mốc giới, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ an ninh biên giới Quốc gia đồng thời tích cực lao động sản xuất phát triển kinh tế - văn hóa xã hội...

Tháng 2/1985, nhận được chỉ thị của Đảng bộ huyện Xín Mần, Chi bộ xã Xín Mần đã chỉ đạo nhân dân trên địa bàn xã cần “nâng cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, đánh thắng địch trong mọi tình huống” nhắc nhở các ngành, các cấp và lực lượng vũ trang khẩn trương kiểm tra cơ sở, nắm chắc tình hình địch để sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng; chống lại tư tưởng chủ quan, ngại khó, hoang mang dao động; quyết tâm đánh địch và thắng địch trong mọi tình huống.

Trong những năm 1982 - 1985, tình hình sản xuất, phát triển kinh tế, giao lưu mua bán, trao đổi hàng hóa, trên tất cả các lĩnh vực gặp rất nhiều khó khăn vì đất nước đang có chiến tranh, là xã biên giới nên phải chịu nhiều tác động trực tiếp. Tuy nhiên trong khó khăn, thử thách Chi bộ xã đã vận dụng nhiều giải pháp khắc phục, trong đó chú trọng triển khai, thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp

tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100). Làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về mục đích của Chỉ thị 100 là bảo đảm phát triển sản xuất, củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn, không ngừng nâng cao thu nhập và đời sống xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã và làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Với Chỉ thị 100, vai trò kinh tế hộ gia đình bước đầu được thừa nhận. Các hợp tác xã phải chuyển mạnh sang kinh doanh tổng hợp, xây dựng lại các định mức kinh tế - kỹ thuật, thực hiện hạch toán theo ngành và theo đội sản xuất. Chính sách của Nhà nước đối với hợp tác xã, các hộ nông dân cũng có sự thay đổi. Nghĩa vụ bán nông sản của nông dân cho Nhà nước được ổn định 5 năm; phần mua thêm ngoài nghĩa vụ được thực hiện theo giá thỏa thuận; chấp nhận việc nông dân được quyền tự do lưu thông nông sản còn lại theo giá thị trường...

Đến cuối năm 1985, xã đạt một số kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế. Chỉ thị 100 của Ban Bí thư đã được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt tại các hợp tác xã của xã. Việc thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động được mở rộng đã thúc đẩy sản xuất phát triển, đưa năng suất cây trồng ngày càng tăng, tạo được bước chuyển tốt về đời sống. Qua nhiệm kỳ 1982 - 1985 thực hiện cơ chế khoán theo Chỉ thị 100 - CT/TW đã có kết quả tốt. Cuối năm 1985, tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 628 tấn; bình quân lương thực đầu người 148kg/năm; tổng đàn trâu, bò ước

khoảng trên 150 con; đàn lợn trên 3000 con; đàn gia cầm ước khoảng trên 14.000 con. Đạt được kết quả trên là nhờ xã đã đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xã viên chủ động đầu tư giống, vốn, phân bón, thuốc trừ sâu, chăm sóc, nhằm mục tiêu tăng sản phẩm; việc huy động sử dụng lao động, đất đai của hợp tác xã có hiệu quả, kinh tế tập thể tăng, kinh tế gia đình phát triển đúng hướng, bảo đảm ổn định đời sống xã viên, nghĩa vụ lương thực đóng góp với Nhà nước tăng lên. Sản xuất lâm nghiệp bảo đảm 100% kế hoạch trồng, chăm sóc, tu bổ và khai thác rừng; nạn phá rừng và cháy rừng giảm nhiều so với trước.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện chỉ thị 100 trên địa bàn xã Thèn Phàng đã bộc lộ một số hạn chế đó là: Do hình thức “khoán sản phẩm” này mới phát triển, Chi bộ còn ít kinh nghiệm trong việc thực hiện Chỉ thị 100. Mặt khác, Chi bộ chưa chỉ đạo chặt chẽ, chủ quan trong việc xây dựng kế hoạch giao sản lượng khoán, xác định đối tượng giao khoán và các khâu khoán của hợp tác xã đối với đội sản xuất và xã viên. Bộ máy quản lý cồng kềnh, số lao động gián tiếp quá lớn; trình độ quản lý, tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ cấp ủy, ban quản trị hợp tác xã còn nhiều hạn chế, dẫn đến vẫn còn để xảy ra một số tình trạng như: “khoán trắng”, giao ruộng đất cho xã viên sử dụng một cách manh mún, tập thể buông lỏng quản lý lao động, sức kéo, phân bón và khó nắm chắc được sản phẩm, người nhận khoán được hưởng lợi quá thấp dẫn đến tâm lý muốn trả bớt ruộng, chỉ nhận ít để thâm canh vượt

khoán ... Vì vậy, động lực vừa mới được tạo ra đã dần bị triệt tiêu. Nhân dân không đủ khả năng bảo đảm tái sản xuất và nhu cầu đời sống nên đã phải trả lại bớt ruộng đất. Khoán việc quay trở lại và xã viên không hào hứng với các công việc do hợp tác xã huy động.

Trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100 tuy còn một số khuyết điểm, hạn chế. Tuy nhiên không thể phủ nhận việc thực hiện Chỉ thị số 100 - CT/TW của Chi bộ xã đã tạo được những chuyển biến tích cực trong phong trào thi đua lao động sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và phân phối lưu thông hàng hóa. Qua đó, Chi bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cùng cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã thấy rõ sự cấp thiết phải có cách làm ăn mới, phải đổi mới cơ chế quản lý từ tập trung, bao cấp sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa; phải thật sự đổi mới công tác lãnh đạo, tổ chức quản lý, chú trọng khai thác tiềm năng, nhất là tiềm năng lao động, đất đai để phát triển sản xuất, tạo ra bước ngoặt mới, làm chuyển biến tình hình phát triển sản xuất một cách cơ bản.

Ngành tài chính, thực hiện tốt công tác quản lý tiền, cân đối ngân sách để phục vụ tốt cho sản xuất, chiến đấu, công tác thu đổi tiền.

Giao thông thường xuyên được duy trì và sửa chữa các con đường trọng điểm của xã.

Công tác giáo dục tuy có phần giảm sút, nguyên nhân chủ yếu là do chiến tranh, các em học sinh theo gia đình đi sơ tán, tuy vậy số lượng các em học sinh đi học vẫn được đảm bảo và duy trì tốt.

Công tác y tế đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh, thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

Ngành thủ công nghiệp đảm bảo sản xuất, cung cấp lương thực, thuốc, phục vụ nhu cầu sản xuất của nhân dân.

Công tác Quốc phòng trong 3 năm (1983-1985) lực lượng dân quân tự vệ và nhân dân xã Xín Mần đã tích cực tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới. Hằng năm xã đã huy động một số lượng nhân lực khá lớn phục vụ cho chiến đấu, vận chuyển và xây dựng các công trình quốc phòng theo nhiệm vụ chiến đấu. Chỉ bộ đã tập trung chỉ đạo với nhiều biện pháp để củng cố lực lượng vũ trang cả về số lượng và chất lượng. Chỉ tiêu tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt mức trên giao. Chỉ đạo thực hiện công tác huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ theo định kỳ đạt kết quả tốt, luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu và đối phó với mọi tình huống khác nhau.

Mặt trận và các đoàn thể quần chúng đã hoạt động có nề nếp. Đoàn Thanh niên của xã đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hoạt động văn hóa và thể thao, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Hội Phụ nữ hoạt động với khẩu hiệu “người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, đã vận động chị em ủng hộ bộ đội thịt lợn, rượu, thịt gà, bánh chưng, xây dựng được nhiều vườn rau điếm tựa nuôi quân. Hội đã xây dựng được chương trình bà mẹ chiến sĩ và vận động được chị em tham gia phong trào sinh đẻ có kế hoạch.

Chi bộ rất coi trọng việc củng cố chính quyền, đã phân công những đảng viên có phẩm chất, năng lực, am hiểu tình hình địa phương giữ các chức danh chủ chốt của xã; mạnh dạn thay thế những đồng chí không đảm đương được công việc và giải quyết chế độ cho các đồng chí đến tuổi về hưu. Sự lãnh đạo chèo lái, vi phạm vào chức năng của chính quyền được dần dần khắc phục. Nhờ đó vai trò của các cơ quan nhà nước ngày một nâng cao.

Trong những năm cùng với nhân dân cả nước thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, Chi bộ xã Xín Mần đã lãnh đạo nhân dân trong xã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, yêu Chủ nghĩa xã hội, vừa đẩy mạnh sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu để góp phần giành thắng lợi to lớn trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới và phát triển kinh tế. Cùng với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Xín Mần viết nên những trang sử hết sức hào hùng, hết sức vẻ vang, đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhì và Huân chương Chiến công hạng Nhất.

Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THÈN PHÀNG TRONG THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2015)

1. Chi bộ xã Xín Mần lãnh đạo nhân dân trong xã phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng 1986 – 1994

Kết thúc kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội nước ta đã đạt được một số thành tựu. Tuy nhiên do cơ chế quản lý quan liêu bao cấp, việc thực hiện chính sách giá - lương - tiền (10/1985) cùng nhiều nguyên nhân khác đã đưa nền kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng. Lạm phát tăng vọt, sản xuất không đủ tiêu dùng, đời sống nhân dân mỗi ngày một giảm sút v.v.. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta lại phải thường xuyên đương đầu với các cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch. Trong khi đó, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp Liên Xô và chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu đang khủng hoảng trầm trọng.

Bước vào năm 1986, trong bối cảnh chung của đất nước, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Xín Mần cũng như toàn Huyện Xín Mần đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Xuất phát điểm của kinh tế địa phương thấp, còn mang tính tự cung, tự cấp. Năng suất cây trồng, vật nuôi cũng như sử dụng đất đai và lao động để nâng cao hiệu quả kinh tế còn rất thấp. Công nghệ sản xuất lạc hậu, kết cấu hạ tầng yếu kém. Nông nghiệp

chưa đáp ứng được nhu cầu cải thiện đời sống nhân dân, nguyên liệu cho công nghiệp và hàng hóa cho xuất khẩu. Cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn chưa thoát khỏi độc canh và thuần nông. Chăn nuôi phát triển không mạnh. Lâm nghiệp nặng về khai thác, để lại hậu quả nặng nề cho hệ sinh thái, làm cạn kiệt tài nguyên.

Kinh tế hợp tác xã chưa có biện pháp tích cực để đổi mới tổ chức, phương hướng hoạt động và cơ chế quản lý. Kinh tế cá thể tư nhân chưa được khuyến khích phát triển. Chính sách ruộng đất chưa phù hợp, chưa giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp đất đai. Đời sống của nông dân, nhất là của đồng bào các dân tộc còn gặp quá nhiều khó khăn, mức sống vật chất, văn hóa còn thấp, v.v..

Ngày 12/6/1986, Chi bộ xã Xín Mần tiến hành Đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ (1986 – 1991), tới dự Đại hội có 25 đảng viên. Đại hội đã đánh giá kết quả đạt được và thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của chi bộ. Đại hội đã thảo luận và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của những năm 1986-1991 là: Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp; sử dụng lực lượng lao động hiện có và phân công lại lao động trong xã, tổ chức khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai, tập trung mọi sức lực cho phát triển nông nghiệp, trọng tâm là lương thực, thực phẩm, từng bước hoàn thiện cơ cấu kinh tế, bảo đảm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu về ăn, ở, mặc, đi lại, học hành, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tạo bước chuyển biến về mặt xã hội, hạ tỷ lệ tăng

dân số tự nhiên, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn, khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất và đời sống như tôn tạo, củng cố mạng lưới giao thông, thủy lợi; đẩy mạnh trồng và bảo vệ rừng. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững vàng về mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống...; Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể; bảo đảm tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực điều hành và hiệu lực quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của chính quyền và khả năng tổ chức vận động quần chúng của các tổ chức đoàn thể.

Đại hội bầu đồng chí Trần Trọng Phương¹³ giữ chức Bí thư chi bộ, Đồng chí Thào Kháy Mìn được bầu giữ chức Phó Bí thư chi bộ xã Xín Mần.

Ngày 15 - 17/9/1986 Đảng bộ Huyện Xín Mần tiến hành Đại hội lần thứ X. Trên cơ sở nhận định, phân tích, nắm bắt một cách đầy đủ những khó khăn và đặc thù của huyện, Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ X đã tập trung thảo luận, phân tích để tìm ra quyết sách cho phương hướng, nhiệm vụ những năm tiếp theo là: tập trung phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương nhằm giải quyết được vấn đề lương thực, thực phẩm, củng cố quan hệ sản

¹³ Đến tháng 5 năm 1988, đồng chí Tiêu Hải Long được Huyện ủy cử và chỉ định tham gia Ban Chi ủy lần thứ VII, nhiệm kỳ 1985 - 1991; đồng chí Trần Trọng Phương thôi tham gia Ban chi ủy và chuyển công tác khác.

xuất, tạo ra nhiều nguồn hàng xuất khẩu, xây dựng một số cơ sở khoa học kỹ thuật, vật chất thiết yếu phục vụ cho sản xuất và đời sống, phát triển văn hóa, xã hội.

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã khẳng định bước ngoặt quan trọng trên con đường cách mạng nước ta: Đổi mới toàn diện về kinh tế - chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, mở ra một bước phát triển mới trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đại hội nhấn mạnh sự tồn tại lâu dài của nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội còn đề ra 3 chương trình kinh tế lớn về lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, thời kỳ này Tỉnh ủy và Huyện ủy cũng đề ra nhiều Chỉ thị, Nghị quyết nhằm cụ thể hóa phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện chủ trương của Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, UBND Huyện Xín Mần, Chi ủy, ủy ban nhân dân xã Xín Mần đã tìm mọi cách tháo gỡ khó khăn, xây dựng quyết tâm, tích cực triển khai thực hiện chủ trương đổi mới của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội. Trên mặt trận sản xuất nông - lâm nghiệp, chi bộ xã đã lãnh đạo nhân dân tăng cường thâm canh, khai hoang, phục hóa đất canh tác và áp dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất, cải tiến quản lý sản xuất cho nên một số hợp tác xã năng suất và sản lượng tăng hơn trước. Bên cạnh đó, xã Xín Mần đã chú trọng

phát triển cây công nghiệp như: đậu tương, lạc và trồng rau... năm 1986 trên địa bàn xã đã xảy ra nhiều dịch bệnh ảnh hưởng tới việc phát triển cây trồng, trước tình hình đó, xã đã chủ động triển khai các biện pháp phòng, trừ dịch bệnh, đến năm 1987, dịch bệnh đã được dập tắt hoàn toàn.

Qua hơn 6 năm thực hiện chỉ thị 100, thực tế ở Xin Mần cho thấy công tác quản lý của hợp tác xã không theo kịp tình hình mới. Theo cơ chế khoán này, hộ xã viên được làm chủ ba khâu (gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch), năm khâu còn lại do HTX đảm nhận. Lúc đầu, động cơ vượt khoán đã kích thích các hộ đầu tư, thâm canh để thu phần sản phẩm vượt khoán. Song, trong quá trình thực hiện việc đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm trễ, hệ thống dịch vụ nông nghiệp hiệu quả phục vụ thấp, việc cung ứng vật tư, giống mới, phân bón thuốc trừ sâu không kịp thời. Sản xuất tuy có phát triển nhưng tốc độ chậm, không đáp ứng được yêu cầu chung, tình trạng khô đọng sản phẩm trong khu vực xã viên còn nhiều, đời sống nhân dân còn bấp bênh. Như vậy, những kết quả thu được từ cơ chế khoán theo chỉ thị 100 tỏ ra không vững vàng. Tình trạng đó không chỉ riêng ở Xin Mần mà đó là tình trạng chung của cả nước. Đứng trước thực tế đó, Đảng ta lại tìm biện pháp thích hợp nhằm khắc phục những hạn chế, bế tắc của việc thực hiện khoán 100, tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nông nghiệp, đưa nông nghiệp phát triển lên một bước.

Ngày 5/4/1988, Bộ chính trị ban hành nghị quyết số 10-NQ/TW về “đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”

còn gọi là khoán 10, đổi mới hoàn toàn phương thức quản lý, trong đó lấy hộ gia đình xã viên làm đơn vị kinh tế tự chủ. Người nông dân được giao đất, có nghĩa vụ nộp thuế và đóng góp vào các loại quỹ của HTX. Đây là giải pháp quan trọng tạo ra động lực mới cho người nông dân phấn khởi sản xuất. Tiếp thu nghị quyết của Bộ chính trị, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Xín Mần đã đề ra chủ trương vận dụng một cách cụ thể vào điều kiện của địa phương, tổ chức giao đất, giao rừng cho hộ nông dân và tiến hành đổi mới công tác tổ chức, thống nhất quy chế hoạt động. Làm cho người nông dân tin tưởng, phấn khởi huy động tất cả sức lao động của gia đình, chủ động thời gian đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tích cực thực hiện các biện pháp khoa học kỹ thuật, thay giống lúa mới có năng suất cao, nên sản lượng lương thực có hạt hàng năm tăng lên rõ rệt, đời sống nhân dân được cải thiện. Ngoài sản xuất lương thực, trồng trọt hoa màu cũng được mở rộng, chăn nuôi gia súc, gia cầm trong các hộ xã viên được chú ý phát triển.

Trong những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức quần chúng luôn được chú trọng. Qua cuộc bầu cử Đại biểu HĐND, Chi ủy đã lãnh đạo mạnh dạn đưa những người trẻ tuổi, tiêu biểu, có khả năng đảm nhận nhiệm vụ vào những chức danh chủ chốt của Chính quyền xã. Từ đó, nâng cao một bước hoạt động của HĐND, UBND. Việc đổi mới bộ máy chính quyền ở xã là việc làm phù hợp với nhiệm vụ triển khai thực hiện

tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Từng bước làm cho quần chúng nhân dân thực hiện các quy định của Nhà nước, nhằm đảm bảo xây dựng cuộc sống văn hóa mới ở khu dân cư.

Từ năm 1986 đến năm 1991, thực hiện chủ trương của Huyện về công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc, xã đã phát động thành phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc rộng khắp trong nhân dân. Qua phong trào, quần chúng nhân dân đã giúp chính quyền giải quyết nhiều vụ việc tiêu cực diễn ra trên địa bàn. Công tác văn hóa, y tế, giáo dục, thường xuyên được củng cố. Đời sống văn hóa mới được xây dựng ở các thôn bản, .v.v..

Ngày 5/6/1991, Chi bộ xã Xín Mần tiến hành Đại hội VIII, nhiệm kỳ 1991–1995, dự Đại hội có 27 đảng viên. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả mà chi bộ và nhân dân các dân tộc trong xã đã đạt được trong những năm đầu thời kỳ đổi mới của Đảng và chỉ ra những mặt hạn chế, yếu kém. Trên cơ sở đó, Đại hội đã thảo luận và đề ra nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ cho những năm tiếp theo đó là: Giữ vững ổn định chính trị, tư tưởng để tạo điều kiện thuận lợi nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống. Ổn định chính trị, tư tưởng là một yêu cầu hết sức quan trọng không thể thiếu được trong tình hình hiện nay. Chuyển việc sản xuất lương thực theo kiểu tự cung, tự cấp bằng bất kỳ mọi giá sang sản xuất các loại giống cây trồng có năng suất hàng hóa lớn và giá trị kinh tế cao. Tạo ra nhiều sản phẩm nông nghiệp để trao đổi, buôn bán với các vùng lân cận. Tăng thu ngân sách địa phương để giảm sự hỗ trợ của huyện.

Đại hội đã bầu Ban chi ủy gồm 3 đồng chí ủy viên. Đồng chí Sùng Diu Sài được bầu làm Bí thư Chi bộ, Đồng chí Thào Kháy Mìn tiếp tục được bầu làm Phó Bí thư chi bộ xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ và chính quyền đã tổ chức vận động nhân dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật đưa vào sản xuất, như: cấy giống lúa, ngô mới, đảm bảo cung ứng vật tư, phân bón, thuốc trừ sâu, v.v... một cách kịp thời. Do đó năng suất, sản lượng cây trồng đã tăng lên đáng kể. Tổng sản lượng lương thực năm 1993 đạt 798 tấn thu nhập bình quân đầu người đạt 290 kg/người/năm. Tăng 47 tấn so với năm 1992 và đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, số hộ đói còn 316 hộ, đời sống nhân dân tạm ổn định. Tuy nhiên trên thực tế tình trạng thiếu đói chưa được khắc phục, nhất là vào thời điểm giáp hạt. Nguyên nhân chủ yếu là tốc độ tăng sản lượng lương thực thấp hơn tốc độ tăng dân số; diện tích gieo trồng hàng năm chưa nhiều so với khả năng đất nông nghiệp hiện có.

Về chăn nuôi năm 1993 tổng đàn trâu tăng 6,4% so với năm 1992 và 1,5% so với chỉ tiêu; đàn bò có 197 con tăng 7,5% so với năm 1992, đạt chỉ tiêu; đàn ngựa 112 con tăng 8 con; đàn lợn 872 con tăng 77 con, đàn dê 168 con tăng 13 con, gia cầm ước khoảng 4700 con. Nhìn chung tổng đàn tuy tăng nhưng chưa đáng kể vì chăn nuôi chưa trở thành ngành chính. Việc đầu tư vốn, lao động và cơ cấu đàn chưa hợp lý. Mạng lưới thú y ở cơ sở xã, hợp tác xã đã hình thành, hàng năm cán bộ thú y đã được tập huấn nhưng hiệu quả phòng chống bệnh

cho gia cầm, gia súc chưa cao do trình độ và điều kiện cơ sở vật chất thiếu thốn, hạn chế.

Trồng rừng theo chương trình, việc chăm sóc và bảo vệ rừng không tuân thủ theo quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây chưa đạt, cơ cấu loại cây trồng chưa hợp lý, chính sách đối với người trồng rừng chưa thỏa đáng nên hạn chế rất nhiều đến kết quả chung, năm 1993 đã và đang tiến hành giao đất rừng cho các hộ gia đình quản lý.

Công tác thủy lợi: từ 1991-1993 chủ yếu là dân tự lo, tự làm, việc sửa chữa mương phai chưa được chú trọng. Công tác định canh định cư và việc thực hiện các chương trình dự án đầu tư, dân cư ở xã đã được định cư làm ăn. Giao thông thường xuyên duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường trong xã, huy động được 1.400 ngày công để mở con đường Khâu Táo - Bản Dú; Cốc Pài - Nà Chì.

Công tác giáo dục: Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác giáo dục đào tạo, nhất là từ khi có Nghị quyết 4 của Trung ương và Nghị quyết chuyên đề của huyện Xín Mần. Số học sinh tăng so với năm 1991. Công tác xóa mù chữ được coi trọng và đã phát triển trong toàn xã, tỷ lệ 6-14 tuổi đến trường đạt 53%, công tác xóa mù chữ tỷ lệ còn thấp, giáo viên thiếu và yếu. Cơ sở vật chất còn nghèo nàn và thiếu thốn, không đủ điều kiện cho việc dạy và học.

Công tác y tế đã từng bước đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho

nhân dân. Mạng lưới y tế được mở rộng, xã có trạm y tế và phòng chống tai biến cho trẻ em được quan tâm giải quyết có hiệu quả (*phòng chống sốt rét, broun cổ, bại liệt, uốn ván sơ sinh*). Tuy nhiên công tác vệ sinh phòng bệnh chưa được chú trọng. Việc khám chữa bệnh có lúc có nơi còn gây phiền hà. Cơ sở vật chất còn nghèo nàn. KHHGD chưa trở thành cuộc vận động rộng khắp trong toàn xã.

Công tác Quốc phòng- An ninh: Chi bộ đã có Nghị quyết chuyên đề về tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền trong nhân dân để nâng cao tinh thần cảnh giác, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ Quốc được đẩy mạnh nhằm giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Tình hình ANCT - TTATXH được giữ vững ổn định. Các tệ nạn xã hội được tổ chức giáo dục, răn đe, xử phạt những kẻ cờ bạc, trộm cắp, trồng và sử dụng thuốc phiện...

Công tác quân sự địa phương luôn được quan tâm; Hàng năm tổ chức huấn luyện Dân quân tự vệ, dự bị động viên đạt loại khá trở lên, thường xuyên tuần tra canh gác, bảo vệ Đảng, chính quyền bảo vệ nhân dân. Động viên thanh niên liên đường nhập ngũ đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

Công tác xây dựng Đảng luôn luôn được xác định là nhiệm vụ then chốt, chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ đảng viên và nhân dân để mọi người nhận thức sâu sắc, đúng đắn về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước. Xây dựng chi bộ trong sạch là nhân tố đảm

bảo cho việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Giữ vững ổn định chính trị để tập trung phát triển kinh tế xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Chi bộ đã chỉ đạo tổ chức các lớp quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng tới cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn xã. Công tác tổ chức cán bộ từng bước được kiện toàn và bố trí cử đi học. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát theo điều lệ Đảng.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện chi bộ vẫn còn bộc lộ nhiều yếu kém: Việc triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng đến với nhân dân có lúc, có nơi còn chậm; về trình độ năng lực của đảng viên còn hạn chế; một số ít đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng dẫn đến thoái hóa, biến chất.

Công tác xây dựng và củng cố chính quyền được Chi bộ thường xuyên quan tâm. Chi bộ đã chỉ đạo sát sao cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp đúng luật định, làm cho chất lượng đại biểu hội đồng nhân dân được nâng lên, phát huy mọi khả năng trí tuệ của người đại biểu.

UBND xã được kiện toàn, từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành có hiệu quả; cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và nhà nước thành chương trình, kế hoạch cụ thể, điều hành và tổ chức thực hiện các dự án, chương trình nhà nước đầu tư...

Chi bộ thường xuyên quan tâm chỉ đạo hoạt động của các đoàn thể quần chúng. Hàng tháng, hàng quý đã

tổ chức họp nhằm phản ánh những việc làm được, chưa làm được của từng ngành cụ thể để có ý kiến chỉ đạo thiết thực. Các đoàn thể quần chúng từng bước đổi mới hoạt động của mình; triển khai học tập đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước đến với hội viên, đoàn viên của mình; Tập trung hướng dẫn hoạt động cơ sở, gia đình, hội viên, đoàn viên, có điều kiện để phát triển kinh tế, xã hội góp phần xóa đói giảm nghèo, xây dựng gia đình làm kinh tế giỏi, mở lớp học dân nuôi, xóa mù chữ, thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình, nếp sống lành mạnh, chống truyền đạo trái pháp luật, vận động xóa bỏ cây thuốc phiện. Song hoạt động đoàn thể cũng còn một số hạn chế như phong trào ở cơ sở yếu, phương thức hoạt động nghèo nàn, chưa nắm chắc chức năng nhiệm vụ của mình, các biện pháp tổ chức thực hiện chưa khoa học nên hiệu quả thấp.

Trong những năm qua, chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Xín Mần đã vượt qua mọi thử thách để giành được những kết quả đáng khích lệ. Sản xuất nông lâm nghiệp có những bước tiến bộ rõ rệt, từng bước đưa khoa học kỹ thuật vào thâm canh tăng vụ, đưa giống mới có năng suất cao vào cơ cấu cây trồng và vật nuôi của xã. Nhiều hộ gia đình nông dân làm ăn khá, cơ sở hạ tầng từng bước được xây dựng. Mạng lưới giao thông được tăng cường, tạo điều kiện giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần nâng cao đời sống và trình độ dân trí. Sự nghiệp văn hóa xã hội được chú trọng và có những bước phát triển. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị được

kiện toàn củng cố, phát huy vai trò của các ngành. Các tổ chức Đảng đều đạt trong sạch vững mạnh.

Tuy nhiên, do phong trào san, tách hộ diễn ra nhanh chóng ngoài sự kiểm soát của nhà nước và chính quyền xã. Cách khoán quỹ đất bình quân theo nhân khẩu và theo lao động ở các hợp tác xã làm cho cán bộ xã viên đều muốn tăng khẩu, tăng lao động nông nghiệp để tăng quỹ đất nhận khoán. Các hộ lao động ngành nghề cũng chuyển sang lao động trồng trọt để giữ đất và sản xuất theo kiểu tự cấp tự túc cho hộ gia đình.

Qua những kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 1991-1995, nhất là sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, đã khẳng định đường lối đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam đề xướng là đúng đắn và hợp lòng dân để từ đó kiên định con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Để tiếp tục vững bước và tiếp tục sự nghiệp đổi mới của mình, Chi bộ Xín Mần còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa nhằm tìm ra những giải pháp hợp lý phù hợp với điều kiện địa lý và xã hội ở địa phương, tìm ra hướng phát triển. Chắc chắn bằng kinh nghiệm của gần 10 năm đổi mới, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm, Chi bộ Xín Mần còn đạt được nhiều thành tích lớn lao hơn nữa trong bước đường đi tới.

Để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ vừa bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, đồng thời phát triển kinh tế - xã hội xóa đói, giảm nghèo. Ngày 29/8/1994 Chính phủ ra Nghị định số 112-CP về đồng ý chia xã Xín Mần thành 02 xã: là xã Xín Mần và xã Thèn

Phàng về cơ bản các xã quản lý địa giới hành chính của mình như trước năm 1981 khi chưa sáp nhập. Cũng trong thời gian này, Huyện ủy Xín Mần ra quyết định cho Chi bộ xã Thèn Phàng giữ nguyên tổ chức bộ máy của xã Xín Mần cũ, trừ đồng chí Thảo Kháy Mìn chuyển đi chi bộ xã Xín Mần, Chi bộ gồm có 23 đảng viên. Sau khi được tái lập, xã Thèn Phàng có diện tích tự nhiên 3.642,46 ha, gồm có 05 thôn, bản. Nhiệm vụ chính trị lúc này của xã sau khi được tái lập lại là tập trung củng cố đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội – an ninh – quốc phòng, với mục đích chính là ổn định đời sống các hộ dân sau khi được chia tách về xã.

2. Đảng bộ xã Thèn Phàng được thành lập lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh giai đoạn 1995 - 2015

Qua gần 10 năm nỗ lực thực hiện đường lối đổi mới, xã Thèn Phàng nói riêng, cả nước nói chung đã đạt được những thành tựu to lớn; kinh tế dần thoát khỏi khủng hoảng; an ninh chính trị ổn định; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân có bước cải thiện rõ rệt. Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa cơ bản hoàn thành, tạo điều kiện chuyển sang thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

Cuối năm 1995, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Xín Mần về tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến

tới Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, hướng tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XII và Đại hội Đảng toàn quốc lần VIII. Tháng 6 năm 1996, Chi bộ xã Thèn Phàng đã tiến hành tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ XI¹⁴, nhiệm kỳ (1996 – 1999), dự Đại hội có 27 đảng viên. Tại Đại hội, các đại biểu đều nhất trí với báo cáo đánh giá, tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 1991 – 1995; trong đó khẳng định những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh, đồng thời cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế trong điều hành, chỉ đạo phát triển kinh tế. Cơ bản Thèn Phàng vẫn là xã nghèo, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, sản xuất còn phụ thuộc vào thiên nhiên, đời sống nhân dân khó khăn.

Để phát huy những kết quả đạt được và khắc phục các hạn chế, thiếu sót. Đại hội xác định nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 1996 – 1999: Đẩy mạnh nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, xây dựng xã Thèn Phàng ngày càng giàu đẹp, văn minh. Phân đấu đến năm 1999, tổng sản lượng lương thực đạt trên 1000 tấn, nâng bình quân lương thực đầu người đạt trên 300kg/người/năm. Cơ bản hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ trong toàn xã. Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 2,5%. Đảm bảo đủ nước sinh hoạt cho nhân dân nơi

¹⁴ Sau khi chia tách, tái lập xã Thèn Phàng, Chi bộ xã quyết định tính thêm các nhiệm kỳ Đại hội trước khi còn thuộc xã Xín Mần. Lây kỳ Đại hội lần này là Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 1996 – 1999.

còn thiếu nước và giải quyết những vấn đề còn bức xúc trong nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy mới gồm 5 đồng chí, đồng chí Sùng Diu Sài được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Xuân Thìn Sáng được bầu làm Phó Bí thư chi bộ.

Quán triệt sâu sắc những quan điểm của Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VIII (*họp từ ngày 28/6 đến ngày 01/7/1996*), về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh Hà Giang lần thứ XII (*từ ngày 25 đến 28/4/1996*) về “tập trung mọi nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh, có cơ cấu kinh tế, hợp lý, tạo nhiều việc làm cho người lao động, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên” và Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ huyện Xín Mần (ngày 25/3/1996) về tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển công nghiệp địa phương, tiểu thủ công nghiệp, thủy điện nhỏ, xây dựng kết cấu hạ tầng, giáo dục và đào tạo, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nương máng thủy lợi, v.v... Dưới ánh sáng Nghị quyết của Đảng các cấp, Chi bộ xã đã khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các Nghị quyết, cùng với đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục vững tin, quyết tâm thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa làm sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương.

Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ XI, xã gặp nhiều khó khăn do tình hình thời tiết không thuận lợi, làm ảnh hưởng tới tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Trước tình hình trên, quan điểm chỉ đạo của Chi bộ là phát huy ý chí tự lực tự cường, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của huyện, của tỉnh. Trong chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, Chi bộ đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn, tích cực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, đặc biệt coi trọng thay đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, thực hiện xen canh tăng vụ, tăng hệ số sử dụng đất, đầu tư thâm canh đưa giống mới, đưa tiến bộ khoa học – kỹ thuật mới vào sản xuất để tăng năng suất cây trồng. Do đó, đến năm 1999 tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.173 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 285 kg/người/năm. Sản xuất phát triển, nhân dân có nguồn lương thực nhiều giúp chăn nuôi phát triển mạnh, góp phần giữ vững nhịp độ phát triển đàn gia súc của xã, năm 1999 xã có 872 con trâu, bò, 648 con lợn. Nhìn chung sản xuất nông nghiệp của xã trong giai đoạn (1996 – 1999) còn nhiều khó khăn, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Chi bộ, chính quyền xã, sự hỗ trợ của huyện, của tỉnh, tinh thần đoàn kết tự lực, tự cường của nhân dân nên kết quả trồng trọt, chăn nuôi đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Là một xã miền núi, đa số diện tích là đất lâm nghiệp. Thực hiện luật bảo vệ và phát triển rừng, xã đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho hộ nông dân trong xã quản lý và tập trung triển khai trồng rừng nhằm

phủ xanh đất trống, đồi trọc. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được tổ chức thực hiện và kiểm tra chu đáo, do đó hạn chế nạn chặt phá rừng và buôn bán lâm sản trái phép. Cùng với phong trào trồng cây gây rừng, phong trào trồng cây công nghiệp, cây ăn quả được phát triển và phát huy hiệu quả, xác định cây chè, cây lê là cây thế mạnh được phát triển ở các thôn của xã. Đồng thời, xã phát triển các loại hình dịch vụ chế biến nông lâm sản thực phẩm tại chỗ, tiến tới mở quy mô đóng gói và xuất khẩu một số mặt hàng, sản xuất gạo để bán. Công tác tu sửa, khôi phục nương, phai được làm thường xuyên đảm bảo nước phục vụ sản xuất. Xã có biện pháp chỉ đạo, quản lý sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên, đầu tư có hiệu quả, tránh gây thất thoát, lãng phí. Những kết quả đạt được trên, đã phần nào khẳng định hướng đi đúng đắn của xã trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế, Chi bộ, chính quyền xã không ngừng quan tâm đến sự nghiệp phát triển văn hóa – xã hội. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về phát triển giáo dục – đào tạo và khoa học công nghệ, trong giai đoạn 1996 – 1999 công tác giáo dục ở xã Thèn Phàng tập trung nâng cao chất lượng giảng dạy ở tất cả các cấp học, với các biện pháp như: bồi dưỡng kiến thức, chuẩn hóa chất lượng, tổ chức thi giáo viên dạy giỏi... Chi bộ đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân huy động trẻ em đến trường. Nhờ đó, số em trong độ tuổi từ 6 - 14 tuổi được đi học ngày càng tăng, từ

69,1% trong năm học 1996 - 1997 lên 92% năm học 1999 - 2000. Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học được Chi bộ và chính quyền đặc biệt quan tâm. Hằng năm, xã đã tổ chức các lớp bổ túc văn hóa chương trình tiểu học và trung học cơ sở, lớp xóa mù chữ với hàng trăm học sinh tham gia. Đến năm 2000, xã đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân được chú trọng, nhất là tăng cường đội ngũ y tế đi đôi với bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trau dồi đạo đức nghề nghiệp. Trạm y tế xã có nhà xây được trang bị dụng cụ chuyên môn tương đối đầy đủ, trong khám, chữa bệnh đã thực hiện mô hình y tế thôn, bản với 5/5 thôn, bản để kịp thời chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã gắn với thực hiện tốt Đông - Tây y kết hợp, phong trào sử dụng thuốc nam được phát triển rộng rãi. Toàn xã thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia như: Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em, phòng chống sốt rét, tiêm chủng mở rộng, chống bướu cổ, phòng chống bệnh lao, viêm phổi. Chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được xã triển khai rộng rãi, thực hiện tuyên truyền, vận động người dân trong xã không sinh con thứ 3, góp phần hạ thấp tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 2,48% (năm 1995) xuống còn 2,23% (năm 1999). Ngành y tế Thèn Phàng là một trong những đơn vị được huyện công nhận làm tốt công tác y tế, tạo được lòng tin của nhân dân đối với thầy thuốc, góp phần bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng

nếp sống mới, nâng cao sức khỏe, ý thức phòng bệnh trong nhân dân.

Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động lớn về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở do huyện phát động, Chi bộ xã tập trung nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc và Chỉ thị số 27 của Bộ Chính trị về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Ngay sau khi hoàn thành chương trình học tập và triển khai xây dựng quy ước làng văn hóa, vận động nhân dân đăng ký phân đấu thực hiện gia đình văn hóa. Xã đã xây dựng được ban nếp sống văn hóa, ban thường xuyên phát động các phong trào văn hóa, văn nghệ trong quần chúng nhân dân với nhiều hình thức diễn ra sôi nổi, xã đã có đội văn nghệ, đội bóng đá, bóng chuyền thường xuyên tổ chức giao lưu thi đấu và tham gia các giải do huyện tổ chức, đạt nhiều thành tích cao. Năm 1999, xã đã cử đoàn tham gia Ngày hội văn hóa - thể thao toàn huyện lần thứ hai, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của huyện.

Công tác thông tin tuyên truyền, xã trực tiếp thu sóng FM của huyện phát trực tiếp tới nhân dân qua hệ thống loa tuyên truyền của xã, ngoài ra xã tự xây dựng các tin, bài với các nội dung truyền tải kịp thời thông tin thời sự, cung cấp những kiến thức bổ ích về phát triển kinh tế, nêu gương người tốt, việc tốt nhân rộng trong toàn xã. Cùng với công tác truyền thanh, các sách báo, tạp chí được tăng cường về xã, đến năm 1999 xã có

điểm bưu điện văn hóa xã, góp phần đưa báo Nhân dân, báo Hà Giang đến với đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nắm được các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trong giai đoạn (1996 – 1999), Chi bộ, chính quyền xã đẩy mạnh tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự đến đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền và giáo dục nên việc tổ chức huấn luyện quân sự của xã Thèn Phàng đảm bảo đúng nội dung, chất lượng theo kế hoạch A, A2, A3 của Quân sự huyện đề ra luôn đạt kết quả tốt. Công tác tuyển quân luôn hoàn thành tốt chỉ tiêu huyện giao, tích cực vận động thanh niên của xã lên đường nhập ngũ, không có trường hợp nào bỏ ngũ. Chính sách hậu phương quân đội luôn được xã quan tâm và giải quyết kịp thời.

Công tác an ninh, chính trị được Chi bộ trực tiếp chỉ đạo chặt chẽ, trong giai đoạn (1996 – 1999), Chi bộ đã xây dựng kế hoạch, chương trình lãnh đạo công tác an ninh, chính trị trật tự và xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; chỉ đạo triển khai quán triệt tốt Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới, Nghị quyết số 09 của Chính phủ và Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm. Chiến sĩ công an xã sôi nổi thi đua thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy công an nhân dân và lập được nhiều thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được duy trì và phát triển theo phương

châm thôn, xóm và gia đình tự quản. Tình hình truyền đạo trái phép, di dịch cư tự do được cấp ủy và chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm chỉ đạo giải quyết. Những thành tích trên mặt trận an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần quan trọng giữ vững ổn định về chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Đảng, bảo vệ Chính quyền và bảo vệ cuộc sống yên bình cho nhân dân trong xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Chi bộ về xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ. Chi bộ xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, then chốt, xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trước hết, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy về việc học tập, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 về công tác quản lý cán bộ, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng... Trong tháng 12/1996 và quý I năm 1997, toàn Chi bộ có 27 đảng viên và 90% số hội viên các đoàn thể quần chúng tham gia học tập Nghị quyết của Đảng các cấp. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng cán bộ, đảng viên có nhận thức đúng, có lập trường tư tưởng vững vàng, trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu trong công cuộc đổi mới. Trong nhiệm kỳ 1996 – 1999, Chi bộ đã làm tốt cuộc vận động xây dựng Chi bộ trong sạch vững mạnh, tiến hành tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) và Nghị quyết Trung

ương 6 (lần 2 – khóa VIII). Việc đánh giá phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được tiến hành thận trọng, dân chủ; vừa nghiêm túc nhìn nhận khuyết điểm, vừa góp ý xây dựng, giúp nhau cùng tiến bộ, góp phần nâng cao trình độ nhận thức, năng lực chuyên môn, nhất là cán bộ chủ chốt, nên khó khăn nào cũng vượt qua, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành.

Bộ máy chính quyền xã được quan tâm củng cố, năm 1999 Chi bộ đã lãnh đạo thực hiện cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp (tỉnh, huyện, xã) một cách nhanh gọn, bảo đảm đúng luật, với sự tham gia của 99,99% cử tri toàn xã. Ngay sau cuộc bầu cử, Chi bộ xã đã chỉ đạo Hội đồng nhân dân xã hoàn thành bầu các chức danh chủ chốt. Đối với Hội đồng nhân dân xã, ngay sau khi được kiện toàn đã tích cực đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, cụ thể hóa Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng bằng Nghị quyết các kỳ họp, lên chương trình kế hoạch hàng năm để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội – an ninh – quốc phòng. Qua đánh giá sơ bộ, các Nghị quyết đều sát với thực tế địa phương, được nhân dân trong xã đồng tình thực hiện. Ủy ban nhân dân xã duy trì tốt việc thường trực và giao ban hàng tháng, phát huy trí tuệ tập thể để cụ thể hóa Nghị quyết của Chi bộ, Hội đồng nhân dân xã, bằng các biện pháp chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Bộ máy chính quyền xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn và giải quyết được nhiều vấn đề kinh tế - xã hội, trực tiếp góp phần ổn định đời sống của nhân dân. Tuy vậy, những yếu kém trong điều hành quản lý của bộ máy nhà

nước ở xã chưa được chấn chỉnh triệt để, nhiều vấn đề bức xúc trong quản lý đất đai, tranh chấp địa giới, tố cáo, khiếu kiện ở một số nơi chậm được giải quyết, dẫn đến tình trạng khiếu kiện vượt cấp còn xảy ra.

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể của xã Thèn Phàng, trong giai đoạn 1996 – 1999 tập trung vào các cuộc vận động lớn như: bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp, xóa đói giảm nghèo, đổi mới cơ cấu cây trồng – vật nuôi, xây dựng các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện các Chương trình 135, Chương trình xóa xã trắng về y tế, Chương trình mục tiêu giáo dục, các Dự án định canh, định cư, Dự án HPM, xây dựng kết cấu hạ tầng “Điện, đường, trường, trạm”... Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, bám sát và cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm về chính trị, kinh tế - văn hóa – xã hội của xã thành các chương trình hành động cách mạng, tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi được nhân dân các dân tộc trong xã hưởng ứng, vững tin vào đường lối đổi mới của Đảng. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, mối liên hệ gắn bó giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước ngày càng được nâng cao.

Bước vào thế kỷ XXI, nước ta đứng trước những thời cơ lớn đan xen với nhiều thách thức lớn. Qua 15 năm thực hiện đường lối đổi mới, Chi bộ và nhân dân xã Thèn Phàng đã đạt được những thành tích to lớn, tạo tiền đề chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phần khởi trước những bước chuyển

mình của địa phương, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức để xây dựng xã ngày càng phát triển trong thiên niên kỷ mới.

Đến năm 2000, số lượng đảng viên của Chi bộ xã Thèn Phàng đã phát triển. Huyện ủy Xín Mần ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Thèn Phàng với tổng số 38 đảng viên, có 5 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ.

Ban Thường vụ Huyện ủy Xín Mần chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 7 đồng chí:

Đồng chí Sùng Diu Sài - Bí thư Đảng ủy xã – Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Đồng chí Xuân Thìn Sáng - Phó BT - Chủ tịch UBND xã.

Đồng chí Sin Ngọc Sáng - Ủy viên - PCT UBND, kiêm trưởng công an xã

Đồng chí Vàng Diu Tiến- Ủy viên - TTr Đảng, PCT HĐND xã.

Đồng chí Vàng Văn Long – xã đội trưởng.

Đồng chí Vàng Chính Lương - Ủy viên – Văn phòng HĐND, UBND.

Đồng chí Hoàng Xuân Dìn – Ủy viên Phó bí thư – Cán bộ tăng cường

Sau khi thành lập, nhiệm vụ trước mắt lúc này của Đảng bộ xã là phải phát huy nội lực, chú trọng các thế mạnh của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, thực

hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xóa đói giảm nghèo, duy trì tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Đi đôi với thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn liền với củng cố, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng của xã góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà nhân dân giao phó.

Tháng 8 năm 2000, Đảng bộ xã Thèn Phàng đã tiến hành Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2000 - 2005, dự Đại hội có 38 đảng viên. Đại hội thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội xã lần thứ XI. Xác định phương hướng, nhiệm vụ 5 năm (2000 – 2005), Đại hội nhấn mạnh: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành tiểu thủ công nghiệp – thương mại và dịch vụ. Nâng cao hiệu quả sản xuất nông lâm nghiệp vừa đảm bảo an toàn lương thực, khai thác lợi thế, tăng sản phẩm nông sản hàng hóa để xuất bán ra các khu vực xung quanh. Tạo môi trường kinh tế thuận lợi, khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển tại xã. Chú trọng phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, củng cố quan hệ sản xuất. Phát huy mạnh mẽ nhân tố con người, đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục – đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, áp dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học – kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất. Nâng cao đời sống tinh thần vật chất cho nhân dân, thực hiện xóa đói giảm nghèo bền vững. Tập trung giải quyết những tồn đọng, bức xúc trên địa bàn, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự

an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc. Xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể ngày càng trong sạch vững mạnh.

Đại hội biểu quyết thông qua một số mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản đến năm 2005 như sau:

Căn cứ vào tình hình phát triển cũng như kết quả đạt được của xã trong nhiệm kỳ qua, Đại hội đã đề ra các mục tiêu chủ yếu đến năm 2005 là:

Tổng sản lượng lương thực đạt trên 2.000 tấn; bình quân lương thực đầu người đạt trên 500 kg/người/năm.

Đến năm 2005, tổng đàn trâu, bò có trên 1000 con, đàn lợn có trên 1000 con.

Trồng rừng mới từ năm 2001 – 2005 đạt trên 100 ha; Cây khoai tây đạt 5 ha.

Tiếp tục xây dựng và kiên cố hóa trường, lớp học và trạm y tế xã; phấn đấu trong 5 năm 2000 – 2005 đa số người dân trong xã được sử dụng điện lưới quốc gia.

Giữ vững kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học. Phấn đấu đến năm 2005, xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập Trung học cơ sở.

Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 2,2%.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí; tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Sùng Diu Sài được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Xuân Thìn Sáng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Bước sang thế kỷ XXI, thiên niên kỷ mới, nhiệm vụ đặt ra rất nặng nề, song thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII đã tạo ra khí thế mới, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã tăng cường đoàn kết, khai thác tiềm năng, quyết tâm xây dựng xã Thèn Phàng vững bước tiến lên.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, đầu tư thâm canh, áp dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật và chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi tạo ra sản phẩm chất lượng ngày càng cao. Đảng ủy chú trọng nâng cấp, sửa chữa những hệ thống tưới tiêu của xã bị hư hỏng khi gặp thiên tai, để kịp thời đáp ứng nhu cầu tưới tiêu đồng ruộng. Việc tổ chức cung ứng giống cây trồng, vật nuôi được đảm bảo tốt, xã phối hợp với phòng Nông nghiệp, trạm Khuyến nông – Khuyến lâm của huyện về xã để hướng dẫn kỹ thuật, mở lớp tập huấn về mô hình trồng mới cây khoai tây, trồng cỏ phục vụ chăn nuôi và phương pháp bón phân hóa học, bón vôi để cải tạo ruộng đất bị bạc màu. Từ những biện pháp đồng bộ trên đã làm chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp trên cả ba mặt: diện tích, năng suất và sản lượng.

Đến năm 2005 tổng diện tích gieo trồng là 1.257 ha, tăng 461,7 ha so với năm 2000. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 2.018 tấn, tăng 560 tấn so với năm 2000. Bình quân lương thực đầu người đạt 540 kg/người/năm, tăng 200 kg so với năm 2000. Một số cây trồng mới như cây khoai tây đạt 5 ha, trồng cỏ chăn nuôi đạt 35 ha. Trồng rừng mới được 189,6 ha, trong đó rừng

tập trung thuộc dự án là 142,03 ha; chương trình trồng cây sa mộc 70,63 ha, khoanh nuôi bảo vệ rừng đạt 210 ha đã góp phần phủ xanh đất trống đồi trọc của xã.

Thực hiện chủ trương phát triển chăn nuôi của huyện, xã đã từng bước đưa chăn nuôi lên ngành sản xuất chính, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển chăn nuôi. Làm tốt công tác chăm sóc và phòng, chống dịch bệnh, do vậy các đàn gia súc đều tăng trưởng ổn định. Đàn trâu năm 2005 có 598 con, giảm 14 con so với năm 2000; đàn bò có 610 con, tăng 341 con so với năm 2000; đàn lợn có 1.174 con, tăng 475 con so với năm 2000; đàn gia cầm có 25.215, tăng 14.738 con so với năm 2000.

Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã được đẩy mạnh, nhất là xây dựng cơ sở vật chất cho trường, trạm y tế, đường giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, hỗ trợ vật liệu cho nhân dân về tắm lợp, xây bể nước, xóa nhà tạm... Cụ thể về đường giao thông nông thôn, đã tổ chức làm đường dân sinh liên thôn bản được Nhà nước hỗ trợ dụng cụ và vật liệu nổ phá đá, nhân dân trong xã đóng góp ngày công. Đến năm 2005 đã có 7 thôn bản có đường dân sinh với tổng chiều dài là 17 km; có 4 thôn bản có đường rải nhựa đi qua, tạo thuận lợi cho việc giao lưu hàng hóa, góp phần thúc đẩy sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân. Từ năm 2000 – 2005, xã thực hiện hỗ trợ tắm lợp cho 51 hộ nghèo, xóa nhà tạm 64 hộ và hỗ trợ xây bể trữ nước cho tổng số 106 hộ gia đình.

Công tác y tế trong những năm qua, được xã chỉ đạo và thực hiện có kết quả. Tình hình dịch bệnh như sốt

rét được đẩy lùi, cơ sở vật chất phục vụ khám chữa bệnh từng bước được đầu tư, trang bị. Đặc biệt xã đã triển khai thực hiện chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo theo quyết định 139/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các chương trình y tế quốc gia đều được tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được nhân dân tin tưởng, hưởng ứng. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2000 là 27%, giảm xuống còn 25% năm 2005; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2005 là 2,1%.

Công tác xóa đói giảm nghèo, chính sách xã hội, giải quyết việc làm cũng đã được Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đối với hộ gia đình đơn, trẻ mồ côi, người tàn tật không có khả năng lao động thì được Nhà nước trợ cấp xã hội, hộ nghèo có nhà ở dột nát được hỗ trợ tám lợp để làm nhà ở... Đến năm 2005 còn 79 hộ nghèo chiếm 11,5% tổng số hộ (theo tiêu chí cũ).

Công tác giáo dục của xã đã có sự phát triển về số lượng và chất lượng. Năm học 2004 – 2005, xã đã có 3 trường ở ba cấp mầm non, tiểu học và trung học cơ sở với 42 lớp, 662 học sinh¹⁵. Xã duy trì và giữ vững kết quả đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học đạt được từ năm 2000. Đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch phổ cập trung học cơ sở, đến năm 2004 xã đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở.

¹⁵ Trong đó hệ mầm non có 4 lớp với 91 cháu; hệ tiểu học có 34 lớp với 426 học sinh; hệ trung học cơ sở có 4 lớp với 145 học sinh.

Các hoạt động văn hóa, thể thao được đẩy mạnh, xã đã thành lập các đội văn nghệ - thể thao. Tích cực tham gia các kỳ hội diễn văn nghệ - thể thao do huyện, xã tổ chức. Đặc biệt phong trào xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn, xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa được quan tâm và đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhân dân các thôn trong xã đã xây dựng và thực hiện quy ước nếp sống, ăn ở hợp vệ sinh, chống mê tín dị đoan, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, nhiều gia đình thực hiện tốt cuộc vận động làm chuồng trại xa nhà ở... Đến năm 2005, tổng số làng văn hóa của xã là 8 làng, với 214 hộ gia đình văn hóa.

Công tác quốc phòng – an ninh trong những năm qua, xã chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu, chăm lo củng cố xây dựng mạnh về chính trị, tư tưởng gắn với xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh của xã là nhiệm vụ thường xuyên và cũng để nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Đối với ban chỉ huy quân sự xã, hàng năm được bồi dưỡng tập huấn theo phân cấp và được đào tạo kiến thức quân sự quốc phòng tại trường quân sự tỉnh. Chỉ huy trưởng quân sự xã là đảng viên, tham gia cấp ủy viên; xã đội phó, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng hàng năm được tổ chức tập huấn tại huyện. Đối với lực lượng công an viên cũng được củng cố và nâng cao chất lượng, đến năm 2005 công an xã được biên chế 8 đồng chí/12 thôn, bản, trong đó tham gia đại biểu Hội đồng nhân dân xã là 3 đồng chí. Qua các năm

xây dựng và củng cố, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh nhìn chung luôn được đảm bảo, ổn định và giữ vững, đội ngũ công an viên và lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên của xã đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong những năm 2000 - 2005, hệ thống chính trị từ xã đến thôn, bản luôn được củng cố và kiện toàn vững mạnh. Từ 5 Chi bộ năm 2000, đến năm 2005 xã có 15 Chi bộ và xóa thôn bản trắng không có Chi bộ¹⁶. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ, qua đó đa số đội ngũ đảng viên am hiểu sâu sắc về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có bản lĩnh chính trị vững vàng, hoàn thành nhiệm vụ mà nhân dân giao phó, thực sự là cầu nối giữa Đảng với nhân dân. Trong quá trình xây dựng, củng cố các tổ chức Đảng thì việc tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới được Đảng ủy xã chú trọng quan tâm, từ năm 2000 đến năm 2005 đã kết nạp thêm 32 đảng viên mới, đến năm 2005 tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ có 70 đảng viên. Nhìn chung chất lượng đảng viên ngày một nâng cao, nhất là về trình độ văn hóa, do đó hiệu quả hoạt động của các tổ chức Đảng ngày càng tốt hơn, tính tiên phong gương mẫu được phát huy.

Tháng 5/2004, tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp, Đảng bộ xã đã lãnh chỉ đạo và tổ chức tốt cuộc

¹⁶ Trong đó Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 8 Chi bộ; khá 5 Chi bộ và không có Chi bộ trung bình và yếu kém.

bầu cử Đại biểu HĐND. Sau cuộc bầu cử, Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực của nhà nước ở địa phương, tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện ở địa phương. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri, truyền đạt và vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, tiếp thu ý kiến của cử tri để phản ánh với cấp trên, với Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã để xem xét và giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn”, Đảng ủy tập trung chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã từng bước nâng cao hiệu quả việc điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trên tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh. Tích cực chủ động đề ra nhiều biện pháp cụ thể, thiết thực, đi sát cơ sở kiểm tra, đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Duy trì họp Ủy ban nhân dân và giao ban định kỳ với các ngành, đoàn thể để thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân. Qua đó năng lực quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân xã ngày càng được đổi mới và nâng cao. Chức năng quản lý nhà nước được thực hiện tốt. Quy chế dân chủ ngày càng thực hiện đầy đủ ở cơ sở.

Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, phát huy

khối đại đoàn kết toàn dân trong các phong trào thi đua. Tích cực tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng các công trình đại đoàn kết, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng đạt hiệu quả cao. Vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm của tỉnh, huyện, xã; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, phát huy vai trò to lớn của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhìn chung hoạt động của Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã, qua các năm hoạt động đã góp phần đáp ứng được những yêu cầu bức thiết trong công cuộc đổi mới, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

Bên cạnh những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã đạt được trong 5 năm 2000 - 2005, vẫn còn tồn tại những khuyết điểm cần khắc phục trong những năm tới, đó là: Tuy tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đều tăng nhưng chưa bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào sự đầu tư của tỉnh, huyện, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi còn chậm, tiềm năng đất đai, lao động chưa được khai thác và sử dụng đầy đủ; trình độ

ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn nhiều hạn chế, năng suất lao động nói chung còn thấp. Sản xuất hàng hóa còn ở mức thấp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô còn nhỏ lẻ, phân tán; giao thông đi lại khó khăn đặc biệt vào mùa mưa lũ; nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn chưa đáp ứng nhu cầu phát triển.

Sự nghiệp giáo dục còn những khó khăn do thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất cho trường học, nhất là hệ mầm non, chất lượng giáo viên nói chung còn thấp. Cơ sở vật chất phục vụ khám chữa bệnh còn thiếu, tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em còn cao; thực hiện xây dựng làng văn hóa chất lượng còn thấp, số hộ dân được xem truyền hình còn ít. Đời sống nhân dân còn gặp không ít khó khăn. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp, chưa có tích lũy. Hệ thống chính trị ở cơ sở tuy đã được tăng cường củng cố nhưng chất lượng chưa cao, công tác cán bộ còn nhiều khó khăn do việc đào tạo, bồi dưỡng chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ, trình độ, năng lực của một số bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Tuy nhiên, có thể khẳng định những kết quả mà Đảng bộ xã đạt được như kinh tế phát triển đúng hướng, sản xuất nông lâm nghiệp được chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa, đời sống kinh tế, văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng cao, hệ thống chính trị cơ sở được củng cố; quốc phòng an ninh được giữ vững đã tạo nên sức mạnh giúp Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã Thèn Phàng tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII đã đề ra.

Ngày 24/7/2005 Đảng bộ xã Thèn Phàng tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV¹⁷, nhiệm kỳ 2005 - 2010, dự Đại hội có 70 đảng viên. Với chủ đề **“Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới – Phát triển”**. Đại hội đã tập trung thảo luận, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000 - 2005 và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế, đẩy mạnh phát triển kinh tế nhiều thành phần, nhất là thành phần kinh tế hợp tác và hợp tác xã, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, chuyển dịch cơ cấu kinh tế tăng tỷ trọng dịch vụ, nâng thu nhập bình quân đầu người đạt trên 5.500.000đ. Tổng sản lượng lương thực đạt trên 2.320 tấn. Lương thực bình quân đầu người đạt trên 580kg/người/năm. Khai thác tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư và phát triển, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong dân cư, tập trung nguồn lực để đầu tư phát triển sản xuất, thương mại dịch vụ, tiêu thụ nông sản cho nhân dân. Tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các thành phần kinh tế. Đặc biệt là nguồn nhân lực nông thôn để thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động. Chú trọng phát triển sự nghiệp y tế, thể dục thể thao, văn hóa thông tin, cải thiện nâng cao sức khỏe cho nhân dân, tăng mức sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thực hiện bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ. Tập trung tạo việc làm và nâng cao tỷ lệ

¹⁷ Đề xã Thèn Phàng có cùng tên gọi nhiệm kỳ với Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy Xín Mần cho chủ trương bắt đầu từ Đại hội Đảng bộ xã Thèn Phàng (nhiệm kỳ 2005-2010) là Đại hội lần thứ XV.

sử dụng lao động ở nông thôn lên 80%, đảm bảo xóa hộ đói, giảm hộ nghèo một cách bền vững, giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, ổn định chính trị xã hội trên địa bàn.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV, nhiệm kỳ 2005-2010 gồm 9 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu 07 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Xuân Thìn Sáng¹⁸ được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vàng Diu Tiến - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Sau Đại hội, cùng với việc phổ biến, quán triệt Nghị quyết của Đảng các cấp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XV tập trung xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Chính quyền, đoàn thể trong xã tổ chức, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thèn Phàng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị từng năm và cả nhiệm kỳ. Tuy nhiên trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ có nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng không nhỏ đến sự lãnh đạo của Đảng bộ Thèn Phàng như: tác động của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới, những mặt trái của cơ chế thị trường, thời

¹⁸ Đến tháng 01/9/2008, đồng chí Nùng Tô Lương được Huyện ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban thường vụ Đảng ủy xã Thèn Phàng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

tiết diện biến thất thường, sự biến động của thị trường giá cả...

Nhận thức rõ những thuận lợi cơ bản, những khó khăn trước mắt và những thách thức tiềm ẩn, Đảng ủy xã đề ra nhiều giải pháp cụ thể, phấn đấu thi đua, nỗ lực vượt qua khó khăn, giành được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực, hoàn thành cơ bản các mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV đề ra.

Về kinh tế, tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt 12% vượt 1% so với Nghị quyết; năm 2010 cơ cấu kinh tế có sự thay đổi: Nông nghiệp chiếm 70%; Tiểu thủ công nghiệp – xây dựng 10%; Thương mại – dịch vụ 20%.

Đảng ủy, chính quyền xã đã tích cực chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sử dụng các loại giống mới có năng suất cao, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của từng vùng. Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp được tăng cường. Diện tích trồng cây hàng năm được duy trì ổn định và có chiều hướng tăng lên, năm 2010 tổng diện tích gieo trồng là 1.257 ha; năng suất lúa đạt 39,7 tạ/ha; năng suất cây ngô đạt 19 tạ/ha, góp phần quan trọng đưa tổng sản lượng lương thực trong toàn xã năm sau cao hơn năm trước. Tổng sản lượng thực có hạt năm 2010 đạt 2.439,36 tấn, tăng 421,36 tấn, tăng 120,8% so với năm 2005. Bình quân lương thực đầu người đạt 630 kg/người/năm so với năm 2005.

Đảng ủy xã xác định chăn nuôi là một ngành quan trọng để phát triển kinh tế góp phần xóa đói giảm nghèo.

Đảng ủy, chính quyền xã đã xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi giai đoạn 2007 – 2010, chỉ đạo làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm không để dịch bệnh lớn xảy ra. Đến năm 2010 đàn trâu có 806 con, đàn bò có 696 con, đàn ngựa có 166 con, đàn lợn có 2.436 con, đàn dê có 1.312 con và đàn gia cầm có 17.590 con. Ngoài những vật nuôi truyền thống, tại xã đã xuất hiện thêm những mô hình đầu tư chăn nuôi ong, lợn rừng... đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trong quá trình chỉ đạo phát triển sản xuất, Đảng ủy coi trọng công tác chăm sóc, bảo vệ rừng, vừa tích cực bảo vệ môi trường, vừa là mũi nhọn kinh tế, nâng cao thu nhập cho nhân dân. Công tác rà soát, quy hoạch rừng và trồng rừng được tiến hành. Đến năm 2010, xã thực hiện trồng rừng được 102,9 ha. Trong đó: rừng tập trung thuộc các chương trình dự án là 87,9 ha; khoanh nuôi bảo vệ rừng là 224 ha, góp phần phủ xanh đồi núi trống của xã, bảo vệ thiên nhiên.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế nông – lâm nghiệp, Đảng ủy xã đề ra các chủ trương và định hướng phát triển tiểu thủ công nghiệp và xây dựng. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV xác định: Duy trì sản xuất nông cụ cầm tay, chế biến đậu phụ, máy xay sát gạo, ngô... Một số ngành có sự tăng trưởng như khai thác đá, cát, sỏi cho nhu cầu xây dựng tạo điều kiện giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho một bộ phận lao động nông thôn. Năm 2010 số hộ có điện sử dụng có 444 hộ, tăng 160 hộ so với năm 2005.

Các hoạt động thương mại, dịch vụ được mở rộng, với một số loại hình như: Tổ chức khai trương và duy trì chợ trung tâm xã vào thứ 5 hàng tuần, chợ km 26 vào thứ 7 hàng tuần, qua đó đã có nhiều hộ kinh doanh trong và ngoài xã đến trao đổi hàng hóa, dịch vụ bưu điện hoạt động thường xuyên, phát triển thêm được 355 máy điện thoại cố định không dây.

Trong những năm qua, xã được sự hỗ trợ đầu tư các chương trình dự án phát triển kinh tế như: chương trình 134 hỗ trợ xây 81 bể nước, 67 nhà được hỗ trợ tắm lợp; Chương trình 135 hỗ trợ sản xuất 551,9 triệu đồng; Dự án 661 hỗ trợ trồng được 99,9 ha rừng trồng mới, chương trình kiên cố hóa hệ thống thủy lợi... Các chương trình dự án có hiệu quả đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, kết cấu hạ tầng kinh tế ngày càng được hoàn thiện, cải thiện đời sống của nhân dân, nhìn chung các chương trình dự án được đầu tư trên địa bàn xã đều được triển khai thực hiện mang lại hiệu quả kinh tế cao, đáp ứng yêu cầu của nhân dân, được nhân dân phấn khởi đồng tình ủng hộ và tích cực tham gia.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội xã tiếp tục đạt được nhiều thành tựu. Đảng ủy xã xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đại hội Đảng bộ xã Thèn Phàng lần thứ XV đề ra nhiệm vụ cụ thể: “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục đào tạo. Đến năm

2010, xã có 3 trường với 59 lớp với 1.109 học sinh¹⁹. Xã tiếp tục duy trì kết quả xã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học và đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư, tạo điều kiện cho con em các dân tộc trong xã học tập, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên rõ rệt. Các trường luôn thực hiện tốt các cuộc vận động trong ngành giáo dục, như: cuộc vận động “Hai không”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; quan tâm và tổ chức tốt công tác nội trú dân nuôi với 44 học sinh.

Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng nếp sống văn hóa, làng văn hóa, gia đình văn hóa được đẩy mạnh; các thôn đều có đội văn nghệ - thể thao phục vụ nhân dân trong các ngày lễ hội; Công tác thông tin, tuyên truyền đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước vào cuộc sống được thường xuyên. Đến năm 2010 xã có 10/12 thôn, bản được công nhận làng văn hóa. Hàng năm các cơ sở đều tổ chức ngày hội văn hóa thể thao truyền thống mang đậm nét bản sắc văn hóa dân tộc, tỷ lệ hộ được xem truyền hình đạt 85%, tỷ lệ hộ nghe đài đạt 96%.

Về y tế, cơ sở vật chất khám chữa bệnh được Đảng bộ xã quan tâm đầu tư, đến năm 2010 xã đã có trạm xá 2 tầng, số y sỹ có 6 người, 12/12 thôn, bản có y tế thôn, bản; Các chương trình y tế quốc gia được xã triển khai

¹⁹ Trong đó cấp I: 35 lớp có 485 học sinh; cấp II: 7 lớp có 238 học sinh; Mầm non: 17 lớp có 296 học sinh.

thực hiện tốt; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo; việc khám chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định 139 của Chính phủ được thực hiện đầy đủ; Tích cực triển khai thực hiện các chương trình về dân số, gia đình và trẻ em, nâng cao nhận thức về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; năm 2009 xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế; giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,7%, hạ tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống còn 23,73%.

Về Công tác lao động chính sách – xã hội, xóa đói giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền xã luôn quan tâm đào tạo bồi dưỡng trình độ, nhận thức cho lực lượng trong độ tuổi lao động, tạo điều kiện để tăng thêm việc làm, tăng thu nhập; xã tích cực phối hợp với Trung tâm dạy nghề và các ngành đoàn thể của huyện mở các lớp dạy nghề, nhiều hội viên, đoàn viên đã tích cực tham gia. Toàn xã có 60 đối tượng chính sách trong đó có gia đình liệt sỹ, đối tượng được hưởng chế độ nhiễm chất độc da cam, người cao tuổi, người khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ mồ côi; xã đã thực hiện tốt các chính sách xã hội và các chính sách khác đối với người nghèo như: trợ giá giống lúa, ngô, phân bón, hỗ trợ xóa nhà tạm, kéo điện cho hộ nghèo. Công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm, hàng năm số hộ nghèo đều giảm; các chương trình hỗ trợ giảm nghèo được xã triển khai có hiệu quả, như: công tác xóa nhà tạm. Trong 5 năm 2005 - 2010, xã đã xóa được 67 hộ nhà tạm cho các hộ nghèo, năm 2010 tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 17,14%.

Công tác quốc phòng - an ninh được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Ban chỉ huy quân sự xã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy ban hành các Nghị quyết lãnh đạo công tác quân sự, quốc phòng. Công tác huấn luyện, diễn tập đạt kết quả cao. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ bảo đảm theo đúng luật dân quân tự vệ. Hàng năm, xã Thèn Phàng luôn hoàn thành tốt công tác vận động thanh niên trong xã khám tuyển nghĩa vụ quân sự, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Ban chỉ huy quân sự xã phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện, phòng Lao động – Thương binh – Xã hội huyện thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ “Về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ chính sách”; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg “Về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương”.

Trên mặt trận an ninh, Đảng ủy, Chính quyền xã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về “Âm mưu diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Trong công tác giải quyết đơn thư, khiếu kiện, Đảng ủy, Chính quyền xã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác điều tra, tập trung lực lượng công an xã xuống cơ sở trực tiếp nắm tình hình, xác minh làm rõ các vụ khiếu kiện ở các thôn, bản. Qua đó

các vụ việc được giải quyết ngay tại cơ sở, không để phát sinh tạo thành điểm nóng, không để xảy ra đột xuất bất ngờ, bảo đảm trật tự an ninh trên địa bàn xã.

Trong công tác xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị - tư tưởng được Đảng ủy xã xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Đặc biệt là tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị (khóa X) “*Về tổ chức thực hiện Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Tổ chức tuyên truyền, vận động đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng; Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ huyện Xín Mần. Thông qua các kỳ sinh hoạt hàng tháng bằng việc thông qua bản tin Nội bộ, qua đó giúp đảng viên và nhân dân trong xã luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo phần chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Là động lực cổ vũ nhân dân ngày càng hăng hái tích cực thi đua lao động sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, từng bước xóa đói giảm nghèo.

Công tác phát triển Đảng đáp ứng yêu cầu về chỉ tiêu và chất lượng, cơ bản xóa được thôn, bản không có đảng viên. Trong 5 năm (2005 – 2010), Đảng bộ kết nạp được 35 đảng viên mới, đưa tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 105 đồng chí. Toàn Đảng bộ có 15 Chi bộ trực thuộc, trong đó: 6 Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh chiếm 40%; 9 Chi bộ đạt loại khá chiếm 60%.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới trong nội dung và phương thức hoạt động. Sau Đại hội, Hội đồng nhân dân xã được củng cố, bảo đảm về chất lượng hoạt động, các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã được bàn bạc và quyết định sát với thực tiễn của địa phương có tính khả thi cao; chủ động xây dựng kế hoạch giám sát theo chuyên đề, giám sát đột xuất và giám sát toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Các hoạt động giám sát có nhiều đổi mới và thiết thực, có hiệu quả và đúng luật định, phát huy vai trò của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong công tác cải cách hành chính, và nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành. Sắp xếp đội ngũ bộ máy trực thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng tinh gọn đầu mối, giảm sự chồng chéo; công tác đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý hành chính cho cán bộ công chức, viên chức của xã được quan tâm chú trọng; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở trong cơ quan nhà nước, trong nhân dân; phát huy được nội lực, tổng hợp được sức mạnh của toàn dân trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng kết cấu hạ tầng, xây dựng đời sống văn hóa; giải quyết tốt các chế độ chính sách xã hội; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền; tăng cường chỉ đạo cơ sở, kịp thời nắm bắt thực tiễn và điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã luôn thường xuyên được quan tâm củng cố, phát triển về số lượng và chất lượng. Phương thức hoạt động tiếp tục được đổi mới theo hướng hiệu quả, thiết thực, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc với nhiều phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị, tạo ra những chuyển biến tích cực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng và an ninh của địa phương. Mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã luôn được gắn kết chặt chẽ, nhất là trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị lớn của xã.

Ngày 04/5/2010, Đảng bộ xã Thèn Phàng tiến hành tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010-2015, dự Đại hội có 105 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Với chủ đề của Đại hội là: **“Đoàn kết - Đổi mới - Phát huy nội lực - Xóa đói - Giảm nghèo nhanh – Xây dựng nông thôn mới - Phát triển bền vững”**. Đại hội thảo luận, biểu quyết nhất trí cao những vấn đề lớn trong các văn kiện trình Đại hội, gồm: đánh giá 5 năm (2005 – 2010) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV; Phương hướng, mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010 – 2015; thông qua báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí; đồng chí Nùng Tờ Lương tái cử giữ

chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Mạnh Hồng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã²⁰.

Đại hội xác định phương hướng, mục tiêu tổng quát 5 năm (2010 – 2015) là: Ổn định chính trị, phát triển kinh tế xóa đói, giảm nghèo; nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng; phát huy và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, tập hợp sức mạnh toàn dân, huy động nội lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững. Từng bước phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn; Phát triển nguồn lực, giáo dục – đào tạo, văn hóa – xã hội cải thiện đời sống nhân dân, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm. Bảo vệ tốt môi trường sinh thái. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2010 – 2015 trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị như sau:

Tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 14% trở lên; thu nhập bình quân đầu người 10 triệu đồng/người/năm.

Tổng sản lượng lương thực đạt 2.516 tấn; lương thực bình quân đầu người đạt 650 kg/người/năm.

Phấn đấu mỗi hộ nuôi 10 con gia súc trở lên, đưa tổng số đàn gia súc của xã lên 7.600 con.

²⁰ Do công tác luân chuyển cán bộ, giai đoạn 2011 – 2015 đồng chí Lý Mạnh Hồng chuyển công tác về huyện, đồng chí Sùng Văn Vinh được Huyện ủy chỉ định giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thu ngân sách trên địa bàn đạt 70 triệu đồng.

Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi từ 6 – 14 tuổi đạt 98,7% trở lên; Duy trì và giữ vững phổ cập trung học cơ sở.

Hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,6%.

12/12 thôn có trụ sở thôn.

Trồng rừng mới 50 ha.

Xây dựng nông thôn mới 5/12 thôn của xã. Phần đầu 85% số hộ có nhà ở bán kiên cố, không còn nhà tạm.

Đảm bảo công tác an ninh – quốc phòng.

Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, không có Chi bộ trung bình kém.

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy phát động phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, triển khai nghiên cứu những chủ trương, chính sách, mục tiêu, phương hướng của Văn kiện Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, đưa Nghị quyết của Đảng bộ xã vào cuộc sống. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết, Đảng bộ xã còn gặp nhiều khó khăn như: Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức xã trình độ tiếp thu và triển khai Nghị quyết Đảng các cấp còn hạn chế về nội dung, chưa đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ đặt ra, nhận thức của một bộ phận nhân dân chưa đúng và chưa hết. Tiềm lực kinh tế còn hạn chế; thời tiết diễn biến thất thường, dịch bệnh trên gia súc và cây trồng xảy ra hàng năm làm ảnh hưởng đến năng suất và giá trị vật nuôi,

gây thiệt hại đến thu nhập của hộ gia đình, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của nhân dân.

Với trách nhiệm là một xã vùng 3, là xã giáp ranh các xã biên giới của huyện Xín Mần, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI đã đề ra. Trong nhiệm kỳ 2010 – 2015, Đảng bộ xã Thèn Phàng đã khắc phục mọi khó khăn lãnh đạo thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ khóa XVI đạt được nhiều kết quả:

Trên lĩnh vực sản xuất Nông lâm nghiệp, Ban chấp hành Đảng bộ xã đã chú trọng lãnh, chỉ đạo ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất phù hợp với điều kiện từng thôn, tập trung thâm canh tăng năng suất cây trồng, áp dụng các giống mới đối với lúa, ngô, đậu tương trên 90%, nâng sản lượng lương thực từ 3.103 tấn năm 2010 lên 3.437,13 tấn năm 2015. Tích cực thực hiện chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với sản xuất hàng hóa. Từ năm 2011 đến 2015 đưa vào thâm canh ngô, đậu tương hàng hóa hơn 1.046ha, sản lượng đạt từ 2.485 đến 3.503 tấn/năm, trồng dong giềng hàng hóa và làm thức ăn gia súc 50ha;

Về lâm nghiệp, thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng đã thu được kết quả nhất định. Nhân dân đã nhận thức được tầm quan trọng về công tác bảo vệ và phát triển rừng, làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng. Tổng diện tích trồng rừng mới 60ha, đạt 100% so

với nghị quyết đề ra. Tuy nhiên việc chăm sóc rừng trồng mới chưa đạt hiệu quả dẫn đến độ che phủ đất trống đồi trọc còn thấp.

Chăn nuôi – Thú y ngày càng được quan tâm, trong 5 năm (2010 – 2015) xã đã vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách của cấp trên về vay vốn mua trâu, bò, dê và trồng cỏ để phát triển chăn nuôi xã đã triển khai, công tác thú y được chú trọng, hoạt động của cán bộ thú y viên có hiệu quả, luôn tiêm phòng đầy đủ, kiểm tra dịch bệnh gia súc trên địa bàn, cung ứng kịp thời thuốc phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia súc gia cầm qua lại biên giới và ra vào địa bàn, đã hạn chế đến mức thấp nhất các dịch bệnh xảy ra, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, đến năm 2015 xã đã phát triển được nhiều mô hình chăn nuôi như: Nuôi lợn hàng hóa 6 mô hình; Nuôi trâu, bò hàng hóa 3 mô hình; nuôi dê hàng hóa 4 mô hình.

Về xây dựng nông thôn mới, luôn được Đảng ủy quan tâm, thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo XDNTM xã để tập trung lãnh, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đã được quy hoạch trong đề án XDNTM của xã, được nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia thực hiện, đến nay xã đã thực hiện 01 thôn làm điểm để nhân rộng ra các thôn khác, qua triển khai thực hiện nhân dân đã hiến được 1.938m² đất, mở mới 8900m đường đất vào trung tâm các thôn, Hoàn thành 570m đường bê tông thôn Khâu Táo chiều rộng 3m, dày 14cm, tổng kinh phí 370.000.000đồng và đóng góp được 81 ngày công lao động để đổ đường bê tông vào điểm

trường thôn Tà Lượm và sân trụ sở xã được 700m², nâng cấp tu sửa các tuyến đường vào thôn, xóm.

Qua 4 năm thực hiện đã huy động được hơn 1,5 tỷ đồng bằng vốn của chương trình và lồng ghép các nguồn vốn khác, trong đó trên 134,800 triệu đồng huy động từ các cơ quan đứng chân trên địa bàn, các doanh nghiệp và của cán bộ, công chức xã đóng góp. Kết quả đã phê duyệt xong đề án quy hoạch, việc tổ chức lại sản xuất được xã thực hiện có hiệu quả, thành lập được Ban quản lý phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp xã, 12 tổ hợp tác sản xuất và 12 nhóm sở thích ở thôn, tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi, mở rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, xây dựng và bảo dưỡng, duy tu công trình thủy lợi, làm tốt công tác phát động trồng cây và bảo vệ rừng. Xây dựng Quỹ phát triển các thôn được gần 518.763,000 triệu đồng cho các hộ trong thôn vay luân chuyển để phát triển kinh tế. Đến nay đã có 4/19 tiêu chí đạt chuẩn quốc gia bao gồm: Tiêu chí 1: Quy hoạch và thực hiện quy hoạch; Tiêu chí 2: An ninh, trật tự xã hội; Tiêu chí 3: Hệ thống tổ chức chính trị xã hội; Tiêu chí 9: Y tế, phấn đấu đến hết năm 2015 hoàn thành thêm 02 tiêu chí là: Tiêu chí 13: về hình thức tổ chức sản xuất và tiêu chí 04: về Điện nông thôn.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tiếp tục được duy trì và có bước phát triển, góp phần vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá. Được sự hỗ trợ vốn đầu tư của Tỉnh, Huyện các ngành sản xuất vật liệu xây dựng (*với quy mô nhỏ, lẻ*), khai

thác đá, sản xuất công cụ cầm tay, chế biến thực phẩm, xay sát gạo, ngô (*trên địa bàn xã có 250 cái máy xay sát các loại*) hàng năm đều có sự tăng trưởng.

Hoạt động của điểm bưu điện văn hoá xã, đảm bảo vận chuyển thư, báo kịp thời, trao đổi thông tin, liên lạc tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Phát triển thương mại - dịch vụ, đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân, duy trì và phát triển có hiệu quả chợ km 26 và chợ trung tâm xã; Hiện nay trên địa bàn có hướng phát triển rõ rệt, toàn xã có 3 hợp tác xã, 01 cơ sở sản xuất gạch nung, 01 cơ sở sản xuất cây giống, 01 cơ sở đóng giường tủ, bàn ghế, có 22 hộ tham gia hoạt động dịch vụ kinh doanh, chủ yếu là kinh doanh dịch vụ buôn bán nhỏ lẻ và cửa hàng bách hóa tổng hợp, tạo ra nhiều việc làm, thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán, tạo động lực phát triển kinh tế cho người dân trên địa bàn xã.

Tài chính, tổng thu ngân sách xã 5 năm đạt trên 20,15 tỷ đồng (*chủ yếu ngân sách cấp trên*), tăng bình quân 10 – 12%/năm, trong đó thu ngân sách trên địa bàn hàng năm đều vượt kế hoạch (*Trong nhiệm kỳ thu ngân sách trên địa bàn được trên 83 triệu đồng*), Tổng chi ngân sách trong 5 năm ước đạt trên 20 tỉ đồng. Tín dụng, Hoạt động tín dụng đã đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân, đặc biệt là các hộ nghèo trên địa bàn xã, góp phần tích cực thực hiện các phong trào thi đua xóa đói, giảm nghèo, các hộ được vay vốn (*gồm 520 hộ*) đã mạnh dạn đẩy mạnh thực hiện các mô hình sản xuất

như: Ngô hàng hóa, nuôi lợn nái sinh sản và lợn thịt, mua trâu, bò lấy sức kéo, đến nay các đoàn thể được ủy thác đã triển khai cho các hội viên và đoàn viên vay với tổng số dự nợ là: 9.861.763.677,000 đồng.

Thu hút đầu tư, với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, việc thu hút đầu tư trên địa bàn xã chưa được nhiều, chủ yếu là các doanh nghiệp, nhà hảo tâm giúp đỡ xây dựng các hạng mục về hạ tầng kinh tế như: trường học, kênh mương, đến năm 2013 xã được chương trình dự án 193 được đầu tư xây dựng nhà văn hóa thôn và điểm trường Mầm non tại thôn Khâu Tinh; Điểm trường thôn Sán Cổ Sủ do Trung ương đoàn hỗ trợ xây dựng mới nhà cấp IV, tổng trị giá 350.000.000 triệu đồng; Chương trình 135 đầu tư xây mới nhà lưu trú học sinh trường THCS nhà cấp IV tổng kinh phí 400.000.000 triệu đồng; xây mới điểm trường thôn Pố Cổ nhà cấp IV, tổng kinh phí là 377.500.000 triệu đồng;

Cùng với sự hỗ trợ đầu tư của Tỉnh, Huyện, xã đã huy động được các nguồn lực của các thành phần kinh tế và nhân dân trong xã về xây dựng kết cấu hạ tầng. Đến năm 2015 có 5/12 thôn có đường giao thông nông thôn loại B; 4/12 điểm trường được xây nhà cấp IV, Trường phổ thông cơ sở, Trạm y tế được xây dựng kiên cố 2 tầng, chính trang trụ sở làm việc 2 tầng và xây mới hội trường trung tâm xã. Đặc biệt trong xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, toàn xã đã đổ được 3077m đường bê tông liên

thôn, 220m đường liên gia, mở mới được 10,3 km đường dân sinh đại đoàn kết.

Tình hình phát triển các thành phần kinh tế. Với 2 thành phần kinh tế hoạt động gồm: Thành phần kinh tế tập thể (*Xã Thèn Phàng có 3 hợp tác xã, 3/5 hợp tác xã hoạt động tương đối hiệu quả, bình quân hàng năm tạo điều kiện khi nông nhân cho xã viên trên 150 người*) và thành phần kinh tế cá thể tiểu chủ (*hộ gia đình*) nhìn chung lực lượng lao động đa số chưa qua đào tạo, ngành nghề chủ yếu là sản xuất nông, lâm nghiệp mang tính tự cung tự cấp, trong đó chiếm khoảng 60% số hộ là sản xuất mang tính hàng hóa; hoạt động của hợp tác xã còn gặp nhiều khó khăn do lao động tay nghề kỹ thuật còn hạn chế, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nên việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hàng hóa, xây dựng các mô hình chưa đạt kết quả như nghị quyết đã đề ra.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường. Phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giải phóng mặt bằng các công trình trên địa bàn xã, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Giải quyết tốt các hồ sơ về chuyển nhượng, thế chấp, đăng ký quyền sử dụng đất kết quả tốt, trong nhiệm kỳ qua đã cấp được 187 giấy chứng nhận sử dụng đất, hoàn thành các thủ tục 193 hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ra quyết định cấp quyền sử dụng đất. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm 24 vụ tranh chấp đất đai, không để xảy ra tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

Giáo dục – đào tạo, tập chung chỉ đạo triển khai các biện pháp tuyên truyền, vận động nhân dân đưa trẻ đến trường, duy trì sĩ số học sinh. Tỷ lệ huy động trẻ: 0 - 2 tuổi đạt 28%, không đạt so với Nghị quyết; tỷ lệ huy động trẻ 3 - 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 100%, vượt 5% so với Nghị quyết; riêng trẻ 5 tuổi đi mẫu giáo đạt 100%, vượt 5% so với Nghị quyết; tỷ lệ huy động học sinh 6 – 14 tuổi đến trường năm 2015 đạt 98,7%, tăng 7% so với Nghị quyết. Năm 2010 số lớp học của trường trung học cơ sở xã Thèn Phàng là 59 lớp (*Tiểu học 34 lớp, THCS 7 lớp, Mầm Non 17 lớp*). Năm 2015 số lớp 65 lớp (*Tiểu học 455 học sinh, THCS 281 học sinh, Mầm non 337 cháu*) so với đầu nhiệm kỳ số lớp tăng 6 lớp (*Ở trường tiểu học, trường MN và trường THCS*), số học sinh tăng 84 học sinh (*Mầm Non tăng 41 học sinh, THCS tăng 43 học sinh*), chú trọng phát triển xã hội hóa giáo dục, đẩy mạnh thực hiện công tác bán trú dân nuôi năm 2010 là 44 cháu, đến năm 2015 có 139 cháu. Về cơ sở vật chất, trên địa bàn xã có 03 đơn vị trường học, gồm trường Mầm Non, trường trung học cơ sở, trường tiểu học. Trong 5 năm 2010 - 2015 xây dựng kiên cố được 08 phòng học, 5 phòng bán trú, chỉnh trang xây dựng tường rào với chiều dài trên 1400m, đổ sân bê tông tại điểm trường chính với diện tích trên 800m². Về chính sách ưu tiên giáo dục: Chỉ đạo thực hiện nghiêm các chế độ chính sách đối với học sinh, nhất là học sinh nghèo, đẩy mạnh các phong trào khuyến học, xã hội hóa giáo dục.

Trung tâm học tập cộng đồng của xã đã duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các thành viên trong Trung tâm là những nhân tố tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để mọi người hiểu về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những quy định của địa phương để từng bước nâng cao dân trí, góp phần phát triển kinh tế – xã hội cho nhân dân; Phối hợp với Trung tâm dạy nghề huyện, các ban ngành đoàn thể xã mở 4 lớp với 140 học viên tham gia. Kết thúc khóa học các học viên đã vận dụng tốt nội dung bài học vào thực tiễn.

Công tác Y tế, được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ Y, Bác sĩ có tay nghề, từng bước đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân; Công tác phòng chống dịch bệnh, ăn ở hợp vệ sinh; Tiêm chủng mở rộng và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đạt được kết quả tốt, tạo được lòng tin của nhân dân góp phần bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống mới, nâng cao sức khỏe và ý thức phòng bệnh của nhân dân; đội ngũ cán bộ y tế thôn, hoạt động có nề nếp. Năm 2014 trạm y tế xã được công nhân đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; Công tác quân dân y kết hợp được quan tâm, 5 năm 2010 – 2015 đã khám và điều trị cho 6.876 lượt người; tiêm chủng 92 lượt cháu đạt 93,48% (*vượt 6% so với nghị quyết*); áp dụng các biện pháp tránh thai 257cặp.

Công tác dân số - KHHGD và trẻ em, Ban dân số xã thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền đến từng hộ dân, phần đa nhân dân đã có nhận thức đúng

đẫn về công tác DS - KHHGD, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống năm 2015 còn 1,8% (tăng 0,2% so với NQ). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 24,77% (tăng 01% so với NQ đề ra); Tuy nhiên do trình độ dân trí thấp, tình trạng cưới tảo hôn (01 cặp) và sinh con thứ 3 (09 trường hợp) vẫn còn xảy ra.

Văn hóa, Thể thao, Du lịch, thông tin và truyền thông, Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được tiến hành thường xuyên; Các hoạt động văn hóa, thông tin dần đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả thiết thực. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được củng cố, nâng cao, tổ chức tốt các buổi tọa đàm, hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao để chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước... luôn được quan tâm và triển khai thực hiện tốt; Giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc, quan tâm duy trì và phát huy truyền thống múa khèn, gậy đồng su, hát lượn cho thế hệ trẻ. Thực hiện quy ước, hương ước thôn, bản bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên một số bộ phận nhân dân do trình độ dân trí còn thấp, đời sống kinh tế khó khăn, còn ảnh hưởng các thủ tục lạc hậu nên việc thực hiện các quy ước, hương ước cũng như xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá đạt thấp.

Lao động – Việc làm, thực hiện chính sách xã hội – xóa đói giảm nghèo. Trong 5 năm qua xã đã giải quyết việc làm cho trên 123 lượt lao động, nâng tỉ lệ lao động qua đào tạo lên trên 2,4%. Đẩy mạnh xã hội hóa công

tác giảm nghèo tại xã, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo như trợ giá giống lúa, ngô, phân bón qua chính sách trợ giá hỗ trợ từ chương trình 135, 30a, chương trình nông nghiệp trọng tâm, giúp đỡ các hộ nghèo thực hiện thủ tục vay vốn phát triển trồng trọt, chăn nuôi, trồng ngô hàng hóa (*theo Nghị quyết 209 HĐND tỉnh*); đến năm 2015 xã đã cơ bản xóa hết nhà tạm và còn 638 hộ nghèo theo tiêu chí mới (*chiếm 70,11%*), hộ cận nghèo 112 hộ (*chiếm 12,31%*); số hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ mua trâu, bò sinh sản là 281 con, nhờ đó đời sống của người dân dần ổn định. Chăm lo và đảm bảo chế độ chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công, thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa. Thực hiện tốt các chính sách bảo trợ xã hội, trợ cứu thiên tai, thiếu đói giáp hạt, chế độ bảo hiểm y tế đối với người nghèo, người dân tộc thiểu số, người đang hưởng theo chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng.

Công tác Quốc phòng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang, xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ của xã vững mạnh toàn diện. Phòng chống có hiệu quả âm mưu (DBHB- BLLĐ) của các thế lực thù địch, giữ vững chủ quyền an ninh biên giới Quốc gia. Lực lượng vũ trang địa phương thường xuyên được củng cố, kiện toàn, không ngừng nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, tích cực tham gia, có hiệu quả vào công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy rừng, giảm nhẹ thiên tai ở địa phương. Xây dựng

kế hoạch và tổ chức huấn luyện dân quân, các năm đều đạt loại khá, giỏi.

Công tác An ninh, lực lượng công an xã đã chủ động nâng cao chất lượng công tác, phối hợp với các ban ngành đoàn thể nắm bắt tình hình vụ việc phức tạp, các đối tượng thuộc diện quản lý, tích cực tham mưu cho Cấp ủy, Chính quyền xã giải quyết dứt điểm 4 vụ việc xảy ra trên địa bàn; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện tốt, thường xuyên tuyên truyền phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, mua bán, vận chuyển động vật hoang dã.... Qua đó đã góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân được quan tâm, không để xảy ra tình trạng khiếu nại đông người, vượt cấp. Các vụ việc phức tạp được chỉ đạo giải quyết dứt điểm, không tạo thành điểm nóng. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời uốn nắn, nhắc nhở những thiếu sót trong triển khai thực hiện nhiệm vụ qua đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, thường xuyên tổ chức, học tập quán triệt chủ nghĩa Mác Lê - Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ đó giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên có lối sống trong sạch, lành mạnh, quán triệt đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng gắn với thực hiện việc *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí*

Minh” tới cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Qua đó cán bộ đảng viên đã nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc tự rèn luyện, giữ gìn phẩm chất cách mạng, thực hiện lối sống trong sạch lành mạnh, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trên tinh thần xây dựng, giúp nhau cùng tiến bộ, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, suy thoái đạo đức, từ đó tạo niềm tin của quần chúng đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Công tác phát triển Đảng viên và tổ chức Đảng gắn với xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh được chỉ đạo thực hiện thường xuyên, liên tục. Đến năm 2015, Đảng bộ xã đã kết nạp mới được 64 đồng chí Đảng viên đưa tổng số Đảng viên lên 169 đồng chí, hàng năm có 95% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 85% Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ xã đã có 18 chi bộ trực thuộc trong đó có 12 chi bộ thôn, 03 chi bộ trường học; 01 chi bộ trạm y tế; 01 chi bộ cơ quan; 01 chi bộ quân sự, tăng 3 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác tổ chức cán bộ được quan tâm, thường xuyên củng cố kiện toàn theo đúng quy trình, sát với quy hoạch và phù hợp với khả năng, trình độ chuyên môn, các chế độ chính sách của cán bộ được quan tâm, căn cứ vào văn bản chỉ đạo của cấp trên, hàng năm bổ sung phương án quy hoạch cán bộ chủ chốt, xây dựng quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp xã, thôn giai đoạn 2015 - 2020 trình cấp trên phê duyệt, phối hợp với ngành chuyên môn cấp trên xem xét giải quyết chế độ cho các

đồng chí đến thời gian nghỉ theo chính sách; công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ được quan tâm, kết quả trong nhiệm kỳ đã kiện toàn 23 chức danh bán chuyên trách cấp xã, 6 - 7 chức danh thôn, bản, xét cử 8 đồng chí theo học lớp Trung cấp chính trị, 6 đồng chí đang theo học Đại học, 35 đồng chí học sơ cấp chính trị, 60 đồng chí bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, 01 đồng chí học Trung cấp Quân sự, 02 đồng chí học trung cấp công an, và 04 đồng chí học xong chương trình lớp 12 (*bổ túc văn hoá*) 5 đồng chí đi học chuyên viên. Từ đó nhận thức về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Đảng ủy luôn coi trọng nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND – UBND - MTTQ và các đoàn thể, kịp thời chỉ đạo hoàn thiện bổ sung để các tổ chức hoạt động ổn định, trên cơ sở bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị, kiên định lập trường, yên tâm công tác, sẵn sàng chấp hành sự bố trí, luân chuyển cán bộ. Tuân thủ chấp hành nghiêm pháp lệnh cán bộ, công chức, tích cực chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống mọi biểu hiện tiêu cực, lãng phí, thực hiện tốt quy định 76 về đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương nơi cư trú.

Hàng năm, Ban thường vụ Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo các quy định của Điều lệ Đảng, trong nhiệm kỳ đã kiểm tra 10 chi bộ và 03 đảng viên; giám sát 12 chi bộ và 06 đảng viên, qua đó thi hành kỷ luật 4 trường hợp đảng viên vi phạm về KHHGD (*sinh con thứ 3*). Việc xem xét kỷ luật, đều thực hiện theo đúng quy trình, bảo

đảm tính nguyên tắc, có tình, có lý, nhằm giáo dục, hạn chế vi phạm.

Công tác dân vận được quan tâm chú trọng và thường xuyên đổi mới về phương thức, nội dung hoạt động, mang lại hiệu quả thiết thực ở từng thôn bản trên từng lĩnh vực nhằm tập hợp và đoàn kết rộng rãi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thúc đẩy thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc điển hình như một số mô hình dân vận khéo phát triển kinh tế gồm: Mô hình trồng ngô hàng hóa, mô hình chăn nuôi gia súc và mô hình trồng cây.

Công tác xây dựng, củng cố chính quyền được nâng lên một bước, chất lượng hoạt động của Đại biểu HĐND đã được phát huy, các hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp đã có nhiều chuyển biến tích cực, bám sát vào các chỉ tiêu, mục tiêu kinh tế của nhà nước giao; Góp phần quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc ở địa phương. Quan hệ giữa đại biểu dân cử với cử tri được cải thiện, niềm tin của cử tri đối với Đảng, Nhà nước được nâng lên qua đó đã từng bước phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND giữ vai trò nòng cốt, chủ động trong công tác điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động của HĐND xã.

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND có nhiều giải pháp tích cực để tăng cường

công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng lên. Quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện đã tập trung vào các nhiệm vụ lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đặc biệt là việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quản lý sử dụng đất đai, thu chi ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và tăng cường đôn đốc, thanh tra, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện. Quá trình chỉ đạo đã bám sát các chủ trương, quan điểm của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND; có nhiều giải pháp hữu hiệu kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh, tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Công tác cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức về cải cách hành chính của cán bộ, công chức được nâng lên, bộ phận tiếp dân thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng thẩm quyền. Tập chung chỉ đạo, đôn đốc giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng về các lĩnh vực tranh chấp đất đai, an ninh trật tự trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động có nhiều đổi mới, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Trong hoạt động đã chú trọng hướng về cơ sở, động viên đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện

tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế giúp cho các hội viên vay vốn với số tiền trên 5 tỷ đồng với lãi suất thấp để mua trâu bò, giống, phân bón góp phần phát triển kinh tế và vay sản xuất kinh doanh, xây dựng quỹ giúp nhau vượt khó được 39.920.000 đồng (quỹ của Hội cựu chiến binh xã) giúp hội viên làm ăn phát triển kinh tế. Ngày lễ tết, tổ chức tặng quà cho người nghèo với số tiền 184 triệu đồng, tặng quà cho người cao tuổi khó khăn trị giá 4,177.000 đ. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”; triển khai xây nhà đại đoàn kết cho các hộ nghèo, xây dựng nông thôn mới tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong công tác lãnh chỉ đạo cũng như việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn xã vẫn còn những hạn chế, yếu kém cần được khắc phục, đó là: Tốc độ tăng trưởng khá nhưng chưa vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của địa phương; hướng chuyển dịch cơ cấu trong các ngành kinh tế chưa mạnh; chưa phát huy được thế mạnh các vùng đất đai, lao động chưa được khai thác và sử dụng hiệu quả; khả năng ứng dụng khoa học – kỹ

thuật – công nghệ vào sản xuất còn hạn chế, việc đầu tư thâm canh chưa cao. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô còn nhỏ lẻ, chiếm tỷ trọng thấp trong nền kinh tế. Thương mại, dịch vụ phát triển chậm; nhận thức của nhân dân trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn hạn chế; tuy xã đã quy hoạch thành vùng chuyên canh như: vùng trồng lúa Già dui; vùng trồng lê; vùng trồng đậu tương; vùng trồng ngô hàng hóa... nhưng diện tích còn ít.

Cơ sở hạ tầng còn chưa được đầu tư đồng bộ như: chợ nông thôn, trụ sở văn hóa thôn, một số điểm trường chưa được đầu tư xây dựng, nhiều thôn chưa có điện lưới quốc gia, nhu cầu xây dựng các công trình còn rất lớn, song chưa có vốn để đầu tư. Một số chỉ tiêu không đạt so với Nghị quyết khóa XVI đề ra như diện tích lúa, đậu tương; số lượng đàn bò, dê; tỷ lệ huy động học sinh từ 6 – 14 tuổi đến trường; tỷ lệ hộ nghèo.

Sự nghiệp giáo dục đào tạo của xã còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được hết yêu cầu nhiệm vụ; tỷ lệ huy động trẻ từ 0 đến 2 tuổi đi mầm non còn thấp; việc duy trì sỹ số học sinh có lúc chưa đạt, vẫn còn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; cơ sở vật chất trường lớp học chưa đáp ứng được nhu cầu. Đội ngũ cán bộ y tế có trình độ cao còn ít, chưa đáp ứng tốt được yêu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn cao, tình trạng gia đình sinh con thứ 3 còn xảy ra. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp; tỷ lệ hộ cận nghèo còn cao và tiềm

ấn nguy cơ tái nghèo; chất lượng xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa còn thấp.

Tình hình an ninh trật tự còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, tình trạng công dân sang Trung Quốc lao động tự do, phụ nữ sang Trung Quốc lấy chồng trái phép chưa chấm dứt. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn lúng túng, tiến độ giải quyết còn chậm, vẫn còn xảy ra đơn thư vượt cấp. Công tác giáo dục chính trị cho lực lượng dân quân chưa được thường xuyên; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân còn thấp.

Trong công tác xây dựng Đảng, một số ít cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, chưa phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực thi công vụ. Chất lượng sinh hoạt Chi bộ chưa cao, chưa phát huy được năng lực và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, nội dung sinh hoạt còn sơ sài. Một số đảng viên còn vi phạm Điều lệ Đảng dẫn đến phải xử lý kỷ luật.

Trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, việc giám sát thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước chưa được thường xuyên, đặc biệt là giám sát Chuyên đề còn ít; một số đại biểu Hội đồng nhân dân xã chưa phát huy trách nhiệm của người Đại biểu dân cử, chưa phản ánh kịp thời ý kiến, kiến nghị cử tri. Đối với Ủy ban nhân dân xã, trong công tác điều hành trong một số lĩnh vực còn chung chung, chưa cụ thể hóa dẫn đến việc thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng còn chậm

tiến độ, công tác cải cách hành chính chưa thực sự rõ nét.

Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã tuy đã được tăng cường và củng cố, nhưng chất lượng hoạt động chưa cao, chưa thực sự năng động, sáng tạo; Công tác phản biện xã hội, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, diễn biến tình hình tư tưởng của nhân dân, xử lý thông tin có phần hạn chế.

Những hạn chế trên đã có tác động không nhỏ đến công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã, do một số nguyên nhân sau: Thèn Phàng là một xã vùng 3, đặc biệt khó khăn của huyện, địa hình chia cắt mạnh, nhiều núi cao, vực sâu; giao thông đi lại khó khăn nhất là vào mùa mưa; thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng của địa phương. Nhận thức, trình độ dân trí của một bộ phận nhân dân còn hạn chế. Một số đồng chí trong Đảng bộ chưa thực sự sáng tạo, nhay bén trong vai trò lãnh đạo; việc ứng dụng tiến bộ công nghệ hiện đại vào công việc chưa cao. Nhân dân chưa mạnh dạn chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Vẫn còn tính trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước của một bộ phận nhân dân; Công tác tham mưu của các đoàn thể xã đôi lúc còn chưa kịp thời, chưa sâu sát cơ sở.

Ngày 25/5/2015, Đảng bộ xã Thèn Phàng tiến hành tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, với 169 đảng viên về dự Đại hội. Với chủ đề Đại hội là: **“Đoàn kết - Đổi mới - Dân chủ - Phát**

huy nội lực - Giảm nghèo bền vững”; khẩu hiệu hành động **“Xây dựng hệ thống chính trị Đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh. Xây dựng xã Thèn Phàng phát triển”**. Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những kết quả đạt được và chỉ ra những hạn chế, yếu kém trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 2010 -2015. Tập trung thảo luận và thống nhất đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020. Với mục tiêu tổng quát: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ xã; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy dân chủ và huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; duy trì tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, đúng trọng tâm, khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương để phát triển bền vững. Phát huy sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của tỉnh, của huyện. Tập hợp sức mạnh toàn dân, huy động nội lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã. Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huy động mọi thành phần kinh tế chung tay, chung sức, đóng góp sức người, sức của để hoàn thành mục tiêu xây dựng Nông thôn mới gắn với giảm nghèo nhanh và bền vững. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác giáo dục – đào tạo, duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học; trung học cơ sở và phấn đấu phổ cập giáo dục mầm non. Đẩy mạnh sản xuất nông lâm nghiệp theo hướng thâm canh tăng vụ và phát triển hàng hóa, tiếp tục thực hiện đồng bộ khâu sản xuất gắn với chế biến tiêu thụ sản phẩm cho người dân; áp dụng

và đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, quy hoạch vùng trồng tập trung như: Vùng sản xuất lúa Già dui; vùng trồng Lê; vùng trồng cây đậu tương... từng bước tạo sự chuyên biến tiến tới nâng dần mức sống cho người dân.

Đại hội đã đề ra 16 chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 17 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, đồng chí Nùng Tờ Lương được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Sùng Văn Vinh²¹ được bầu làm Phó Bí thư Đảng bộ xã.

Sau gần 30 năm 1986 - 2015 thực hiện công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đã làm tốt công tác vận động nhân dân trong xã tích cực phát huy đức tính cần cù, năng động, sáng tạo cùng với xã từng bước khắc phục những khó khăn của một xã vùng 3, để tập trung phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng. Đặc biệt trong giai đoạn 1995 – 2015, giai đoạn xã tập trung thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đảng bộ và nhân

²¹ Đến tháng 6/2017 đồng chí Sùng Văn Vinh – Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã do luân chuyển công tác; đồng chí Triệu Thanh Tú được chỉ định tham gia Ban chấp hành, Ban thường vụ khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 – 2020 bầu làm Phó Bí thư – Chủ tịch UBND xã.

dân các dân tộc xã Thèn Phàng đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế tăng trưởng đều qua các năm; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch, hạ tầng kỹ thuật phát triển, văn hóa – xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống nhân dân trong xã được nâng lên; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; chính sách xã hội được đảm bảo; an ninh chính trị được giữ vững; quốc phòng được tăng cường; hệ thống chính trị được củng cố vững mạnh. Phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân xã Thèn Phàng quyết tâm đẩy mạnh đổi mới toàn diện, xây dựng quê hương giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thèn Phàng lần thứ XVII trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Chặng đường hơn năm mươi ba năm, trải qua 16 kỳ Đại hội đầy gian nan, thử thách nhưng cũng rất vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thèn Phàng. Trong thời kỳ đấu tranh cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đã phát huy truyền thống kiên cường trong đấu tranh cách mạng và sáng tạo trong lao động sản xuất, tích cực đóng góp sức người, sức của cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của hai cuộc kháng chiến thần thành chống thực dân Pháp - đế quốc Mỹ của dân tộc và cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc Tổ quốc; Trong thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, mặc dù có rất nhiều khó khăn, thách thức xong Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đã vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng vào một xã miền núi thuộc vùng 3 của huyện, khai thác lợi thế tiếp giáp với các xã biên giới của huyện để thúc đẩy giao lưu buôn bán và từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa. Sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế phát triển mạnh. Tình hình an ninh chính trị ổn định, công tác phòng thủ được củng cố vững chắc; Bước vào thế kỷ XXI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh. Tiếp tục thực hiện “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng bộ Thèn Phàng tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh

chính trị vững vàng, có phẩm chất, lối sống lành mạnh, có trình độ kiến thức và năng lực sáng tạo, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Với trí tuệ và quyết tâm cao, Đảng bộ xã động viên được sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân, đẩy nhanh sự nghiệp xây dựng Nông thôn mới, phấn đấu đưa xã Thèn Phàng trở thành đơn vị giàu về kinh tế, vững vàng về chính trị, mạnh về quốc phòng – an ninh, văn minh về văn hóa – xã hội... là nền tảng vững chắc cho những giai đoạn tiếp theo.

Nhìn lại chặng đường hơn năm mươi ba năm xây dựng và phát triển, bên cạnh những kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân Thèn Phàng nhận rõ những mặt còn hạn chế, yếu kém, thiếu sót còn tồn tại, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

1- Đoàn kết chặt chẽ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã là mấu chốt quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2- Đảng bộ làm tốt công tác vận động quần chúng, tuyên truyền giải thích cho đồng bào hiểu rõ chính sách dân tộc của đảng, nắm dân, dựa vào dân để khai thác và phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc phục vụ sự nghiệp cách mạng.

3- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã phải năng động, nhạy bén và sáng tạo, phải đi sát cơ sở, chỉ đạo chặt chẽ cơ sở, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến, kịp thời uốn nắn những lệch lạc phát sinh,

đem lại quyền lợi thiết thực cho quần chúng là cơ sở quan trọng để Đảng gần dân, dân tin Đảng.

4- Xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể nhân dân thật sự vững mạnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự gương mẫu, có đủ năng lực, trình độ để đảm đương mọi nhiệm vụ cách mạng.

5- Trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng bộ, chính quyền luôn nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh của địa phương, vượt qua mọi khó khăn giành thắng lợi.

6- Chú ý quan tâm xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội. Do xã Thèn Phàng là xã vùng 3, Đảng bộ xã phải tranh thủ mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện và huy động nguồn lực trong dân để đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng từ xã đến các thôn. Sự phát triển của kinh tế trong những năm qua đã tạo điều kiện cho xã phát triển được các lĩnh vực như giáo dục, chăm sóc sức khỏe người dân, củng cố an ninh, quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.

7- Sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương, của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy Xín Mần là điều kiện quan trọng thúc đẩy xã Thèn Phàng phát triển đi lên. Trong nhiều năm qua, để xã Thèn Phàng có thể phát triển như ngày nay, bên cạnh việc phát huy nội lực là chính, song sự quan tâm của Trung ương, của Tỉnh ủy và sát sao của Huyện ủy Xín Mần là nhân tố không thể

thiếu. Sự phát triển của xã Thèn Phàng đã tạo niềm tin đối với Trung ương, đối với tỉnh, đối với huyện để có được những đầu tư, giúp đỡ, ủng hộ và sự đồng tâm, nhất trí của người dân trong xã trong thực hiện nhiệm vụ vào những năm tiếp theo.

Thực tiễn phong phú, sinh động qua 53 năm qua (1962 - 2015), để lại cho Đảng bộ xã Thèn Phàng những bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu đối với sự phát triển của xã trong những năm tiếp theo. Đó là nền tảng, là tiền đề giúp Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng phấn đấu xây dựng quê hương trở thành xã giàu mạnh, văn minh và kiên cường cách mạng, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

DANH SÁCH BAN CHI ỦY, BAN CHẤP HÀNH CHI, ĐẢNG BỘ XÃ TỪ KHI THÀNH LẬP ĐẾN NĂM 2015

1. Chi bộ xã Thèn Phàng thành lập năm 1962 gồm 4 đảng viên.

- Đồng chí Nguyễn Văn Nhất – Bí thư chi bộ xã.
- Đồng chí Lùng Mìn Sáng - Phó BT - Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Sùng Khấy Dừng – Phó chủ tịch UBHC.

2. Đại hội lần thứ nhất (I), nhiệm kỳ (1962 – 1965):

- Đồng chí Nguyễn Văn Nhất – Bí Thư chi bộ xã.
- Đồng chí Lùng Mìn Sáng - Phó BT - Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Sùng Khấy Dừng – Phó Chủ tịch UBHC.

3. Đại hội lần thứ hai (II), nhiệm kỳ (1965 – 1968):

- Đồng chí Lù Chấn Dền²² - Bí thư chi bộ.
- Đồng chí Ly Sấn Dền, Phó BT - Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Ma Seo Sần – Phó chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Sần Quảng Phù – Ủy viên thư ký.

²² Cuối năm 1965, đồng chí Lù Chấn Dền chuyển công tác; đồng chí Lù Lao Sín quê quán xã Ngán Chiên được Huyện ủy Xín Mần chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ xã Thèn Phàng khóa II, nhiệm kỳ 1965 – 1968 .

4. Đại hội lần thứ ba (III), nhiệm kỳ (1968 – 1971):

- Đồng chí Khuyên²³ - Bí thư chi bộ.
- Đồng chí Ly Sấn Dền, Phó BT - Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Thàng Xín Húi, Phó chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Thàng Xín Sài, Ủy viên thư ký.

5. Đại hội lần thứ tư (IV), nhiệm kỳ (1971 – 1973):

- Đồng chí Hoàng Thiên Dìn - Bí thư chi bộ.
- Đồng chí Sin Sò Di, Phó BT - Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Thàng Xín Húi, Phó chủ tịch UBHC
- Đồng chí Thàng Sín Xài - Ủy viên thư ký.

6. Đại hội lần thứ năm (V), nhiệm kỳ (1973 – 1975):

- Đồng chí Sin Sò Di - Bí thư chi bộ kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính.
- Đồng chí Sùng Khậy Diu - Phó Chủ tịch UBHC.
- Đồng chí Vàng Diu Sáng, Ủy viên thư ký.

7. Đại hội lần thứ sáu (VI), nhiệm kỳ (1976 – 1978):

- Đồng chí Sùng Khậy Diu²⁴ - Bí thư chi bộ.

²³ Cuối năm 1969 do đồng chí Khuyên chuyển công tác, đồng chí Hoàng Thiên Dìn được Huyện ủy chỉ định tham gia Ban chỉ ủy khóa III, nhiệm kỳ 1968 – 1971 giữ chức Bí thư chi bộ.

²⁴ Đầu năm 1977, đồng chí Lèng Phà Chỉ được huyện chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ thay đồng chí Sùng Khậy Diu do chuyển công tác khác.

- Đồng chí Chấn Diu Phù, Phó BT - Chủ tịch UBHC.

- Đồng chí Giàng Chấn Lìn – Ủy viên thư ký.

8. Đại hội lần thứ bảy (VII), nhiệm kỳ (1979 – 1981):

- Đồng chí Mai Thon - Bí thư chi bộ.

- Đồng chí Chấn Diu Phù - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Thành Xín Sài – Ủy viên, PCT UBND

9. Đại hội lần thứ sáu (VI)²⁵, nhiệm kỳ (1982 – 1985):

- Đồng chí Hoàng Cao Khải - Bí thư chi bộ.

- Đồng chí Thành Sín Sài, Phó BT - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Thào Kháy Mìn, Ủy viên Phó chủ tịch UBND

10. Đại hội lần thứ bảy (VII), nhiệm kỳ (1986 – 1991):

- Đồng chí Trần Trọng Phương²⁶ - Bí thư chi bộ.

- Đồng chí Thào Kháy Mìn, Phó BT - Chủ tịch UBND.

²⁵ Lúc này sau khi sáp nhập, hai xã thống nhất lấy số Đại hội theo Chi bộ xã Xín Mần.

²⁶ Đến tháng 5 năm 1988, đồng chí Tiêu Hải Long được Huyện ủy cử và chỉ định tham gia Ban Chi ủy lần thứ VII, nhiệm kỳ 1985 – 1991; đồng chí Trần Trọng Phương thôi tham gia Ban chi ủy và chuyển công tác khác.

- Đồng chí Giàng Chấn Lìn – Ủy viên, PCT UBND.

11. Đại hội lần thứ tám (VIII), nhiệm kỳ (1991 – 1995):

- Đồng chí Sùng Diu Sài - Bí thư chi bộ.
- Đồng chí Thào Kháy Mìn - Chủ tịch UBND.
- Đồng chí Thèn Xín Diu – Phó Chủ tịch UBND.
- Đồng chí Sùng Diu Sài – Ủy viên thư ký.
- Đồng chí Sùng Diu Kính – Xã đội trưởng.

12. Đại hội lần thứ mười một (XI)²⁷, nhiệm kỳ (1996 – 1999):

- Đồng chí Sùng Diu Sài - Bí thư chi bộ - Chủ tịch HĐND.

- Đồng chí Hoàng Xuân Dìn – Phó Bí thư chi bộ (cán bộ tăng cường).

- Đồng chí Xuân Thìn Sáng, Phó BT - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Sin Ngọc Sáng – Phó Chủ tịch UBND, kiêm Trưởng công an.

- Đồng chí Vàng Diu Tiến – Phó CT HĐND.

- Đồng chí Vàng Văn Long – Xã đội trưởng.

- Đồng chí Vàng Chính Lương – Văn phòng UBND

²⁷ Sau khi chia tách, tái lập xã Thèn Phàng, Chi bộ xã quyết định tính thêm các nhiệm kỳ Đại hội trước khi còn thuộc xã Xín Mần. Lây kỳ Đại hội lần này là Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 1996 – 1999.

13. Đại hội lần thứ mười hai (XII), nhiệm kỳ (2000 - 2005):

- Đồng chí Sùng Diu Sài - Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch HĐND.

- Đồng chí Xuân Thìn Sáng, Phó BT - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Vàng Diu Tiến – Phó Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Bùi Minh Kha – Phó chủ tịch UBND xã (cán bộ tăng cường)

- Đồng chí Lèng Quảng Khoán – Thường trực Đảng ủy

- Đồng chí Vàng Văn Long – Trưởng công an xã.

- Đồng chí Vàng Chính Lương – Xã đội trưởng.

14. Đại hội lần thứ mười năm (XV)²⁸, nhiệm kỳ (2005 – 2010):

- Đồng chí Xuân Thìn Sáng²⁹ - Bí thư Đảng ủy.

- Đồng chí Vàng Diu Tiến, Phó BT - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Hoàng Kế Liêm, Phó Bí thư (Cán bộ tăng cường)

²⁸ Để xã Thèn Phàng có cùng tên gọi nhiệm kỳ với Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy Xín Mần cho chủ trương bắt đầu từ Đại hội Đảng bộ xã Thèn Phàng (nhiệm kỳ 2005-2010) là Đại hội lần thứ XV.

²⁹ Đến tháng 01/9/2008, đồng chí Nùng Tờ Lương được Huyện ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban thường vụ Đảng ủy xã Thèn Phàng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Đến ngày 22/7/2010 đồng chí Lèng Quảng Khoán được kỳ họp 12 bầu giữa chủ tịch HĐND khóa XVII nhiệm kỳ 2005 – 2010, thay đồng chí Xuân Thìn Sáng nghỉ hưu theo chế độ.

- Đồng chí Sùng Văn Vinh – Phó chủ tịch HĐND
- Đồng chí Cử Văn Lèng – Phó chủ tịch UBND.
- Đồng chí Nguyễn Đức Xuân – Phó Chủ tịch UBND (cán bộ tăng cường)
- Đồng chí Vàng Văn Long – Trưởng công an xã.
- Đồng chí Vàng Chính Lương – Xã đội trưởng.

15. Đại hội lần thứ mười sáu (XVI), nhiệm kỳ (2010 – 2015):

- Đồng chí Nùng Tờ Lương - Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Lèng Quang Khoán – Chủ tịch HĐND.
- Đồng chí Lý Mạnh Hồng³⁰, Phó BT - Chủ tịch UBND.
- Đồng chí Sùng Văn Vinh, PBT TTr.
- Đồng chí Hoàng Văn Hiếu³¹ – Phó Bí thư TT Đảng ủy.
- Đồng chí Cử Văn Lèng – Phó chủ tịch UBND.
- Đồng chí Vàng Diu Tiên – Phó chủ tịch HĐND.

16. Đại hội lần thứ mười bảy (XVII), nhiệm kỳ (2015 – 2020):

- Đồng chí Nùng Tờ Lương³² - Bí thư Đảng ủy, CT HĐND xã.

³⁰ Do công tác luân chuyển cán bộ, giai đoạn 2011 – 2015 đồng chí Lý Mạnh Hồng chuyển công tác về huyện, đồng chí Sùng Văn Vinh được Huyện ủy chỉ định giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy nhân dân xã.

³¹ Tháng 6 năm 2011 đ/c Hiếu mới làm Phó Bí thư, trước năm 2011 là cán bộ tư pháp.

- Đồng chí Sùng Văn Vinh³³, Phó BT - Chủ tịch UBND.

- Đồng chí Thành Xuân Cường - Phó Bí thư TT Đảng ủy.

- Đồng chí Cử Văn Lèng – Phó CT UBND.

- Đồng chí Xin Sáng Thi – PCT HĐND

- Đồng chí Vàng Văn Long - Trưởng công an xã.

- Đồng chí Ly Văn Nghiêm - Chỉ huy trưởng quân sự xã.

- Đồng chí Tải Minh Cường – Phó CT UBND xã (Đề án 600 tri thức trẻ tăng cường)

DANH SÁCH LIỆT SĨ, THƯƠNG BINH, ĐỐI TƯỢNG NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC XÃ THÈN PHÀNG

STT	Họ tên liệt sĩ	Quê quán
1	Thèn Sín Dùng	Pố Cồ - Thèn Phàng
2	Lù Chân Sèng	Quán Thèn – Thèn Phàng
3	Lù Sào Mây	Khâu Tinh – Thèn Phàng

³² Đến 22/6/2015, đồng chí Nùng Tờ Lương được kỳ họp lần thứ 8 khóa XVIII nhiệm kỳ 2011 - 2016 bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐND xã đến nay, thay đồng chí Lèng Quảng Khoán do chuyển công tác khác.

³³ Đến tháng 6/2017 đồng chí Sùng Văn Vinh – Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã do luân chuyển công tác; đồng chí Triệu Thanh Tú được chỉ định tham gia Ban chấp hành, Ban thường vụ khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 – 2020 bầu làm Phó Bí thư – Chủ tịch UBND xã.

STT	Họ tên thương binh, bệnh binh	Quê quán
1	Vàng Khậy Dĩ	Cốc Soọc – Thèn Phàng
2	Thèn Seo Tờ	Pố Cồ - Thèn Phàng
3	Lèng Phà Chi	Khâu Táo – Thèn Phàng
4	Sin Dừng Phủ	Khâu Tinh – Thèn Phàng

STT	Họ tên đối tượng bị nhiễm chất độc hóa học	Quê quán
1	Lù Chúng Tinh	Pố Cồ - Thèn Phàng
2	Xin Xín Thin	Na Sai – Thèn Phàng
3	Thèn Sào Lùng	Khâu Táo – Thèn Phàng
4	Sùng Quáng Dần	Pố Cồ – Thèn Phàng
5	Sùng Quáng Chảo	Pố Cồ – Thèn Phàng
6	Lù Lài Quán	Pố Cồ – Thèn Phàng
7	Thàng Xín Minh	Khâu Tinh – Thèn Phàng
8	Sèn Vạn Vân	Khâu Tinh – Thèn Phàng
9	Ly Sò Sán	Na Sai – Thèn Phàng
10	Vàng Chấn Chà	Lùng Cháng – Thèn Phàng
11	Sùng Diu Chấn	Lùng Cháng – Thèn Phàng
12	Lù Sảo Kinh	Tà Lượ – Thèn Phàng
13	Lù Sào Ngán	Cốc Soọc – Thèn Phàng

MỤC LỤC

	Trang
Lời giới thiệu	3
Chương I	
KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - XÃ HỘI VÀ CON NGƯỜI XÃ THÈN PHÀNG	5
1. Điều kiện tự nhiên	5
2. Điều kiện kinh tế - xã hội	7
3. Nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng thời kỳ trước năm 1962	11
Chương II	
NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ THÈN PHÀNG TRONG THỜI KỲ VỪA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, VỪA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1962 - 1975)	31
1. Chi bộ Đảng xã Thèn Phàng được thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1962-1965)	31
2. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Thèn Phàng tích cực sản xuất, phát triển kinh tế, góp phần chi viện cho tiền tuyến đánh Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 – 1975)	38
Chương III	
NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ THÈN PHÀNG CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1985)	66

1. Chi bộ xã Thèn Phàng lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện sản xuất nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa (1975 - 1980) 66

2. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Thèn Phàng đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ biên cương của Tổ quốc (1980 - 1985) 74

Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THÈN PHÀNG TRONG THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2015) 85

1. Chi bộ xã Xín Mần lãnh đạo nhân dân trong xã phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng 1986 - 1994 85

2. Đảng bộ xã Thèn Phàng được thành lập lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh giai đoạn 1995 - 2015 98

KẾT LUẬN 155

*GPXB số:...../GP-STTTT, do Sở Thông tin và Truyền thông Hà Giang cấp ngày tháng 9 năm 2018.
In cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Công ty CP In Hà Giang.*